TẠP CHÍ

# PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 100, tháng 11/2017

ISSN 1859 - 4719

## CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

# THƯ MỜI VIẾT BÀI SỐ TẾT MẬU TUẤT 2018

*Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) trân trọng kính mời các nhà văn, nhà báo, nhà khoa học, các cộng tác viên và bạn đọc... tham gia viết bài cho Tạp chí PC&CC số Tết Mậu Tuất - 2018.*

Tạp chí PC&CC số Tết Mậu Tuất - 2018 được in nhiều màu, phát hành trên phạm vi toàn quốc vào tháng 01/2018 với các nội dung: phản ánh kết quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, những thành tích chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; kết quả thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Chỉ thị của Chính phủ về tăng cường các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách về PCCC&CNCH; những vấn đề đặt ra sau hơn 05 năm thực hiện quyết định của Chính phủ về việc quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;...những mô hình sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC; nét đẹp văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục đón Tết của Việt Nam và các dân tộc trên thế giới, các sự kiện lịch sử gắn liền với mùa Xuân, năm mới Mậu Tuất 2018...

Thời hạn cuối cùng nhận bài: ngày 15/12/2017
Bài viết, tranh, ảnh, thơ... xin gửi về:
Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy
243 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 024.35537759/ 024.35430778
Email: tapchipccc@gmail.com

Bài gửi về Tòa soạn Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy, tác giả cần ghi rõ họ tên thật, bút danh (nếu có), địa chỉ và số điện thoại để tòa soạn liên hệ.

Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy rất mong nhận được sự cộng tác của các tác giả trong cả nước./.

**BAN BIÊN TẬP**




TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Thượng úy THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
*Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11*

# TRONG SỐ NÀY

## SỐ 100, THÁNG 11/2017

Thư mời viết bài số Tết Mậu Tuất 2018.

**THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ**

4. NGUYỄN MẠNH HÀ: Phát huy kết quả đã đạt được, đội ngũ nhà giáo Trường Đại học...
6. NGUYỄN MẠNH HÀ: Xã hội hóa công tác PC&CC – Một yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay ở nước ta.
9. LỆ HOA: Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng – Sẵn sàng vì một APEC 2017 an toàn, thành công, tốt đẹp.

**II. KỶ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20/11/2017)**

11.PHAN HẠNH: Chuyện về cuộc đời nhà giáo mù lòi lạc có ảnh hưởng lớn đến lịch sử...
13.XUÂN THỦY: Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình – Người thầy tận tâm với nghề.
15. PHẠM KHẮC LỊCH: Xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên của Trường Đại học PCCC...
17.HOÀNG VIỆT: Một số ghi nhận từ Hội giảng Trường Đại học PCCC học kỳ I năm học...

**III. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

19. THÁI THỤY: 7 ngày đêm và những giọt nước mắt của những người lính.

**IV. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC**

21. LÊ QUANG HẢI – TRỊNH THẾ TUẤN: Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PC&CC cho học sinh, sinh viên trên địa bàn TP Hà Nội.
23. NGUYỄN VĂN CẦN: Nâng cao trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC.
25. LƯƠNG THỊ XUÂN THU – NGUYỄN QUANG TRUNG: Đảm bảo an toàn PCCC tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn TP Hà Nội.
27. HOÀNG VIỆT: Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế: Tích cực huy động sức mạnh toàn dân tham gia PCCC.

**V. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC**

29. LÊ TẤN BỬU: TP Hồ Chí Minh – Nhìn lại 2 năm thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy…
33. ĐỖ VĂN KHÁNG: Bài học rút ra sau vụ rò rỉ khí gas từ trạm chiết nạp khí Amoniac...
35. LỆ HOA: Nghị định số 83/2017/NĐ-CP – Nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng PCCC trong tình hình mới.

**VI. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI**

37. NGUYỄN ĐỨC ÁNH – PHẠM HỒNG HẢI: Ảnh hưởng của tín hiệu báo động cháy bằng âm thanh, ánh sáng đến trẻ tự kỷ và những chú ý khi thiết kế.
39. NGUYỄN VĂN HOÀNG: Công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh – Thực trạng và giải pháp.
41. PHẠM VĂN THÀNH – NGUYỄN HỮU AN: Thực trạng và giải pháp lắp đặt đầu báo cháy cho nhà mái dốc và mái đỉnh chữ A.
42. NGUYỄN NGỌC THẮNG – TRẦN THỊ HUYỀN GIANG: Một số kinh nghiệm rút ra sau kỳ thi Olympic Toán sinh viên của Trường Đại học PCCC.
44. KIỀU BÌNH CHÍNH: Một số biện pháp nâng cao hứng thú trong giờ học Giáo dục thể chất cho học viên Trường Đại học PCCC.

**VII. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC&CNCH**

46. TRẦN ĐÔNG HƯNG: Động cơ xăng không cần bugi (HCCI) tiết kiệm nhiên liệu.

**VIII. BẠN CÓ BIẾT**

47. NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN: Tìm hiểu cách bố trí lực lượng PCCC một số nước...

**IX. NHÌN RA THẾ GIỚI**

49: NGUYỄN VĂN HIỆP: Cơ chế điều hành hoạt động và mô hình đào tạo nguồn nhân lực PCCC của Nhật Bản.

# PHÁT HUY KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC, ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY QUYẾT TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**Thiếu tướng, PGS, TS, NGƯT. NGUYỄN MẠNH HÀ**
*Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC*




*Các đồng chí đại biểu tham gia Lễ kỷ niệm "Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và chúc mừng các nhà giáo đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, giảng viên giỏi cấp Bộ, nhà giáo tiêu biểu năm 2016" tại trường Đại học PCCC chụp ảnh lưu niệm sau buổi lễ.* *Ảnh: Hồng Vân*

Trong suốt chiều dài mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc Việt Nam, thời đại nào công tác giáo dục đào tạo cũng được coi trọng. Ngay từ thời phong kiến, vua Lê Thánh Tông đã rất quan tâm đến công tác giáo dục, đào tạo nhân tài cho đất nước. Vào năm 1484, vua Lê Thánh Tông đã cho xây dựng tấm văn bia đầu tiên ở Văn Miếu, trên đó có đoạn viết: *"Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu rồi xuống thấp. Bởi thế các Đức Thánh Đế Minh Vương chẳng ai không lấy việc bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí làm việc đầu tiên"*.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng luôn luôn quan tâm và đánh giá rất cao vai trò của giáo dục, đào tạo đối với sự hưng thịnh của đất nước. Theo Người, giáo dục đào tạo có nhiệm vụ trọng đại là nâng cao dân đức, mở mang dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; là động lực của sự phát triển, đưa nước nhà tiến tới giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Vì vậy, người luôn nhắc nhở chúng ta: *"Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"*. Trước khi về thế giới bên kia, trong Di chúc, Người tiếp tục căn dặn chúng ta: *"Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"*. Và trong sự nghiệp giáo dục đào tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức coi trọng vai trò của người thầy, Người cho rằng: *"Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản... Nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang"*.

Kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tư tưởng về giáo dục đào tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta luôn luôn xác định: Giáo dục đào tạo là "quốc sách hàng đầu", là "động lực của sự phát triển đất nước"; "đầu tư cho giáo dục đào tạo là đầu tư cho phát triển"; "đội ngũ nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục đào tạo"; "xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo là vấn đề then chốt"...

Với vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sự nghiệp giáo dục đào tạo và của đội ngũ nhà giáo như vậy, trải qua các thời kỳ lịch sử của dân tộc Việt Nam đã hình thành, vun đắp lên một truyền thống rất quý báu đó là truyền thống "tôn sư, trọng đạo" và những quan niệm rất đúng đắn, đó là:*"Nhất tự vi sư, bán tự vi sư", "Mồng một tết cha, mồng hai tết mẹ, mồng ba tết thầy"*; và trong bậc thang giá trị, nhà giáo được xếp sau vua, nhưng trước cha mẹ: *"Quân - Sư - Phụ"*. Dưới chế độ xã hội mới, nhà giáo được vinh danh là *"kỹ sư tâm hồn"*, nghề dạy học được vinh danh là *"nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý"*. Và để thể hiện truyền thống "tôn sư trọng đạo", từ những năm 1958, cứ vào dịp 20/11, trên các vùng miền ở khắp đất nước Việt Nam, các thế hệ học trò lại thể hiện tình cảm, bày tỏ lòng biết ơn, tri ân, kính dâng lên các thầy giáo, cô giáo những đóa hoa tươi thắm nhất. Đến năm 1982, Đảng, Nhà nước ta chính thức quyết định lấy ngày 20/11 hàng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam. Đây là dịp để toàn xã hội tôn vinh nghề dạy học, tri ân đối với đội ngũ các nhà giáo và những người làm công tác giáo dục đào tạo.

Hơn 40 năm xây dựng, phát triển của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC), thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, đào tạo; đặc biệt là, thực hiện Nghị quyết số 29 của Ban Chấp hành Trung ương "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày



*Giáo viên tham gia dạy giỏi cấp Trường tại Hội đồng III, Trường Đại học PCCC.*

*Ảnh: Hoàng Việt.*

28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân", Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an liên quan đến xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo trong Công an nhân dân, Trường Đại học PCCC đã luôn quan tâm, chú trọng đến việc xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ của công tác đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH cho đất nước trong tình hình mới.

Đến nay, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nhà trường đã có 322 đồng chí, trong đó có 01 Giáo sư, 04 Phó Giáo sư, 12 Nhà giáo Ưu tú, 36 Tiến sỹ, 123 Thạc sỹ và nhiều đồng chí đang học Cao học, Nghiên cứu sinh; về chức danh đã có 15 Giảng viên chính, 113 Giảng viên. Đội ngũ giáo viên của nhà trường đã chủ động, kiên trì khắc phục khó khăn, nêu cao ý thức tự lực, phát huy trí tuệ, tài năng và tâm huyết trong công tác giảng dạy; tích cực học tập nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tế. Rất nhiều giáo viên với trách nhiệm nghề nghiệp cao, đã trăn trở, suy nghĩ, tìm tòi, phát hiện, tham mưu, đề xuất đổi mới nội dung, chương trình đào tạo để có tính cập nhật, sát thực tiễn; gắn với đó là tích cực nghiên cứu, biên soạn, hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học. Phương pháp dạy học cũng có nhiều đổi mới, kích thích tính tích cực, tự giác, sáng tạo của người học. Nhiều giáo viên trẻ đã khẳng định, kế tục xứng đáng lớp người thầy đi trước trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học ở các khoa, bộ môn. Nhiều đồng chí đã thường xuyên phấn đấu để thực sự *"Mỗi nhà giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"*.

Năm học 2016 - 2017, khối giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường đã có 02 đơn vị được tặng Cờ Thi đua của Tổng cục Chính trị Công an nhân dân, 03 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Quyết thắng", 08 đơn vị đạt danh hiệu "Đơn vị Tiên tiến"; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đã có 26 đồng chí đạt danh hiệu "Chiến sỹ Thi đua Cơ sở", 224 đồng chí đạt danh hiệu "Chiến sỹ Tiên tiến", 52 đồng chí đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, 55 giáo viên đạt bài, giờ dạy giỏi; về học tập đã có 06 đồng chí bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ, 24 đồng chí bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ; về nghiên cứu khoa học đã hoàn thành nghiên cứu 01 đề tài cấp Bộ, 06 đề tài cấp Cơ sở, biên soạn 51 giáo trình, tài liệu dạy học... Những thành quả lao động nhiệt tình, sáng tạo của các đồng chí ở trên chính là những đóng góp to lớn của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; góp phần tạo dựng và khẳng định uy tín, vị thế, thương hiệu của Trường Đại học PCCC trong sự nghiệp đào tạo cán bộ PCCC&CNCH cho ngành Công an và cho xã hội.

Hiện nay, thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Nền giáo dục của các nước, trong đó có Việt Nam cũng đang có sự điều chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội trong tình hình mới. Sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, cũng như yêu cầu của công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới đang đặt ra cho nhiệm vụ giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, xây dựng Trường Đại học PCCC những đòi hỏi ngày càng cao. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, chúng ta có những thuận lợi hết sức cơ bản, song bên cạnh đó cũng còn nhiều khó khăn, thách thức. Đó là, các biểu hiện suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; là tác động tiêu cực của đời sống xã hội đến giáo viên, học viên; sự bất cập của đội ngũ giáo viên về số lượng và chất lượng; sự chưa đồng bộ về cơ sở vật chất phục vụ giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học; những khó khăn trong việc bảo đảm đời sống của cán bộ, giáo viên... Thực tiễn đó, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC cần nhận thức sâu sắc yêu cầu nhiệm vụ, thấy rõ những thuận lợi, khó khăn, để từ đó, ra sức thi đua thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu: *"Dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt, học tốt"*.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ mới; nhằm tiếp tục thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an về đổi mới căn bản giáo dục đào tạo trong lực lượng Công an nhân dân; thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch của Đảng ủy, Ban Giám hiệu về nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục đào tạo năm học 2017 – 2018; phát huy truyền thống vẻ vang và những thành tích, cống hiến của các thế hệ cán bộ, giáo viên trong suốt chiều dài lịch sử hơn 40 năm qua, chúng ta càng ý thức sâu sắc hơn về vinh dự, trách nhiệm đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo của nhà trường và sự nghiệp xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC. Do đó, trong thời gian tới, chúng ta cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

*Một là,* để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo phải xác định đây là trách nhiệm của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên nhà trường, mà nòng cốt là đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và học viên. Mỗi cán bộ, giáo viên và học viên dù ở vị trí công tác nào cũng đều phải xác định rõ nhiệm vụ và làm tốt nhiệm vụ của mình để giảng dạy tốt, học tập rèn luyện tốt và phục vụ tốt.

*Hai là,* tập trung xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đạt chuẩn về trình độ, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an. Quan tâm nhiều hơn nữa đến việc xây dựng đội ngũ nhà giáo giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn; đẩy mạnh việc học tập nâng cao trình độ và công tác luân chuyển, đi thực tế đối với giáo viên tại Công an, Cảnh sát PCCC các đơn vị, địa phương.

*Ba là,* đội ngũ nhà giáo cần tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả thư viện điện tử vào quá trình dạy học, nghiên cứu; phải quan tâm, chú trọng đến

*(Xem tiếp trang 45)*

# XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY MỘT YÊU CẦU CẤP THIẾT TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY Ở NƯỚC TA

**Thiếu tướng, PGS, TS, NGƯT. NGUYỄN MẠNH HÀ**
*Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC*

Trong những năm gần đây, thuật ngữ "xã hội hóa" được sử dụng ngày càng phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng và việc thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, an ninh, quốc phòng ở nước ta đã đạt được kết quả to lớn, có ý nghĩa thiết thực. Lịch sử phát triển xã hội nói chung, Việt Nam nói riêng đều có sự tham gia rộng rãi của xã hội. Đó chính là xã hội hóa. Tuy nhiên, trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau, có những thuật ngữ khác nhau và mức độ tham gia của xã hội có khác nhau như thuật ngữ "nhà nước và nhân dân cùng làm"… Thuật ngữ "xã hội hóa" thể hiện sự phát triển về tư duy lý luận và thực tiễn, được hình thành, phát triển cùng với quá trình đổi mới của đất nước. Xã hội hóa là khái niệm dùng để chỉ sự tham gia rộng rãi của toàn xã hội đối với một vấn đề nào đó do nhà nước quản lý. Theo Từ điển Bách khoa Công an nhân dân, xã hội hóa là quá trình chuyển biến từ mô hình quản lý tập trung của nhà nước sang mô hình quản lý rộng rãi của xã hội nhằm huy động các nguồn lực cho phát triển. Như vậy, thực chất của "xã hội hóa" chính là quá trình nhà nước huy động các chủ thể khác nhau, các nguồn lực khác nhau trong xã hội cùng tham gia vào việc thực hiện một số nhiệm vụ nhất định nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và phát triển trên từng lĩnh vực. Do đó, xã hội hóa trong công tác PCCC chính là quá trình nhà nước huy động các chủ thể khác nhau, các nguồn lực khác nhau trong xã hội cùng tham gia vào thực hiện công tác PCCC nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và phát triển về PCCC. Chủ thể tham gia vào quá trình xã hội hóa công tác PCCC bao gồm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân. Các nguồn lực huy động tham gia vào quá trình xã hội hóa công tác PCCC bao gồm nguồn nhân lực, nguồn lực về tài chính, nguồn lực về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, nguồn lực về tinh thần…

Xã hội hóa trong công tác PCCC không phải đến nay mới có mà tư tưởng xã hội hóa đã được hình thành từ khá sớm, gắn với sự ra đời của Pháp lệnh Quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC năm 1961. Tư tưởng đó tiếp tục được kế thừa, phát triển, cụ thể hóa trong Luật PCCC năm 2001, sửa đổi bổ sung năm 2013 tại các điều quy định về: Nguyên tắc PC&CC (Điều 4); Trách nhiệm PC&CC (Điều 5); Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PC&CC (Điều 6); Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên (Điều 7).

Trong giai đoạn hiện nay, xã hội hóa công tác PCCC là tất yếu khách quan, phù hợp với xu thế chung của công tác PCCC các nước trên thế giới và xu thế chung của các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế đất nước tất yếu dẫn đến số lượng các cơ sở có nguy hiểm cao




*Diễn tập PCCC tại tòa nhà Lotte Cinema, Việt Nam.* *Ảnh: Internet*

về cháy, nổ ngày càng gia tăng, đồng thời, ngày càng xuất hiện nhiều công trình có quy mô, diện tích lớn, tập trung đông người, tập trung nhiều hàng hóa, tài sản có giá trị lớn. Hiện nay, cả nước đã quy hoạch 06 vùng công nghiệp với 267 khu, cụm công nghiệp, chế xuất và 20 khu kinh tế với tổng vốn đầu tư trên 16 tỷ USD. Các khu, cụm công nghiệp trên cả nước đã thu hút khoảng 4.500 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký hơn 360.000 tỷ đồng, khoảng hơn 4.000 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư trên 60 tỷ USD. Số lượng cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC đã lên đến 145.363 cơ sở, trong đó, gần 9.000 chợ, 800 siêu thị, trung tâm thương mại, hơn 1.000 nhà cao tầng, siêu cao tầng, trên 400 trường Đại học, Cao đẳng, trên 1.000 bệnh viện, khoảng 400.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ, gần 3.000.000 hộ kinh doanh cá thể và gần 20.000 hợp tác xã. Do đó, nếu chúng ta không thực hiện tốt công tác PCCC ngay tại cơ sở thì khi xảy ra cháy, nổ sẽ gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thiệt hại lớn về người, tài sản, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh và sự phát triển của nền kinh tế đất nước.

Theo quy định tại Điều 43 Luật PCCC thì lực lượng PCCC bao gồm: Lực lượng Dân phòng; lực lượng PCCC cơ sở; lực lượng PCCC chuyên ngành; lực lượng Cảnh sát PCCC. Tuy nhiên, biên chế, trang bị phương tiện cho các lực lượng này vẫn nhiều vấn đề bất cập, hạn chế:

Về lực lượng Dân phòng, cả nước có 60.981 Đội Dân phòng với 717.243 đội viên; đạt tỷ lệ 10% theo quy định. Về lực lượng PCCC cơ sở, cả nước có 171.601 Đội PCCC cơ sở với 850.000 đội viên; đạt tỷ lệ 42,9% theo quy định. Về lực lượng PCCC chuyên ngành hiện còn rất mỏng, mới chỉ thành lập được ở một số ngành như hàng không, dầu khí, rừng.

Về lực lượng Cảnh sát PCCC tại các địa phương có: 20 Cảnh sát PC&Ccc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với 122 Phòng Cảnh sát PCCC khu vực, 154 Đội trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH ở cơ sở; 43 Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc Công an tỉnh với tổng số 98 Đội trực tiếp thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và CNCH ở cơ sở. Các Đội Chữa cháy và CNCH chủ yếu bố trí tại các khu đô thị, bán kính bảo vệ của các đơn vị PCCC, các Đội Chữa cháy và CNCH thường rất xa, cho nên khi cháy xảy ra, các đơn vị chữa cháy đến được đám cháy thường mất nhiều thời gian. Biên chế toàn lực lượng Cảnh sát PCCC hiện tại mới có trên 14.000 người, đạt tỷ lệ khoảng 1 cán bộ, chiến sỹ/6.428 người dân. Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC đang quản lý, sử dụng trên 2.000 phương tiện chữa cháy cơ giới, trong đó có 963 xe chữa cháy (300 xe loại tốt), 114 xe thang, cấp cứu (58 xe loại tốt), 71 xe CNCH (51 xe loại tốt), 72 tàu, xuồng chữa cháy; hơn 800 máy bơm chữa cháy. Hiện còn 18 địa phương chưa được trang bị xe thang, 16 địa phương chưa được trang bị xe CNCH. Chất lượng các loại xe của lực lượng Cảnh PCCC còn rất hạn chế: 49,2% xe chữa cháy và 60,8% xe thang có thời gian sử dụng dưới 10 năm; 17,6% xe chữa cháy và 8,8% xe thang đã qua sử dụng có thời gian trên 20 năm, đặc biệt có 71 xe đã hoạt động trên 30 năm.

Như vậy, có thể thấy rằng, lực lượng Cảnh sát PCCC, lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành tuy đã được quan tâm xây dựng về con người và cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí nhưng những nguồn lực đó vẫn còn rất thiếu và yếu, không đủ sức đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC đặt ra trong tình hình hiện nay.

Lý luận và thực tiễn đều khẳng định, để phòng cháy tốt và kịp thời dập tắt đám cháy ngay từ khi nó mới xảy ra thì điều kiện tiên quyết là công tác PCCC phải được thực hiện thật tốt từ mỗi cá nhân, mỗi gia đình, mỗi cơ sở. Phải thực hiện tốt phương châm "4 tại chỗ", đó là: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Muốn vậy, mỗi cá nhân, gia đình, cơ sở phải có những kiến thức nhất định về pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ PCCC; đặc biệt là, phải nắm vững những nguyên tắc, phương pháp, biện pháp, phương tiện PCCC cơ bản; biết tự tổ chức kiểm tra an toàn phòng cháy; có kỹ năng sử dụng thành thạo, hiệu quả các loại phương tiện chữa cháy ban đầu; biết phối hợp với các lực lượng để chữa cháy hiệu quả; biết ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật vào phục vụ công tác PCCC… Do đó, trong giai đoạn hiện nay xã hội hóa công tác PCCC được xác định là một trong những giải pháp mang tính chiến lược để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC.

Ngoài ra công tác PCCC phụ thuộc chủ yếu vào điều kiện phát triển của kinh tế, xã hội; khi điều kiện kinh tế, xã hội càng phát triển thì nguy cơ cháy, nổ càng lớn. Công tác PCCC là công tác thuần túy mang tính chất kỹ thuật nghề nghiệp, không có yếu tố bí mật; là công tác mang tính nhân đạo, tính xã hội sâu sắc. Do đó càng nhiều người tham gia càng tốt và yêu cầu công tác PCCC là trách nhiệm của tất cả mọi người và của toàn xã hội.

Tuy nhiên, xã hội hóa công tác PCCC không có nghĩa là toàn bộ nội dung hoạt động PCCC đều được xã hội hóa mà chỉ một số nội dung cần xã hội hóa và cũng chỉ xã hội hóa trong những phạm vi nhất định. Từ thực tiễn hoạt động PCCC hơn 55 năm qua, căn cứ các quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy, và kinh nghiệm của các nước trên thế giới, theo chúng tôi, những nội dung cần xã hội hóa trong công tác PCCC đó là: tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC; xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC; thành lập các hội tự nguyện làm công tác PCCC&CNCH; tổ chức tự kiểm tra an toàn phòng cháy; tài trợ, đầu tư trang bị phương tiện, kinh phí cho hoạt động PCCC; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy; tổ chức hoạt động chữa cháy; tổ chức nghiên cứu, tài trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật về PCCC.

Đối với từng nội dung trên, phạm vi xã hội hóa, mức độ xã hội hóa có sự sâu, rộng khác nhau; các chủ thể tham gia vào quá trình xã hội hóa, các nguồn lực cần huy động vào quá trình xã hội hóa cũng có sự khác nhau nhất định. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC cần phải huy động sự tham gia, sự vào cuộc tích cực của mọi người trong xã hội, đặc biệt là của các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình từ Trung ương đến địa phương bằng việc thường xuyên, liên tục đưa các tin, bài, ảnh, phóng sự, phim tài liệu… phản ánh về pháp luật, kiến thức, kỹ năng, những tồn tại, hạn chế, các giải pháp, biện pháp trong công tác PCCC để quần chúng nhân dân biết và từ đó thực hiện tốt công tác PCCC. Xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC cần phải huy động sự tham gia tích cực của chính quyền địa phương, lực lượng Công an cấp cơ sở thông qua việc xây dựng các mô hình: "khu dân cư an toàn PCCC", "cơ quan an toàn PCCC", "doanh nghiệp an toàn PCCC", "cụm công nghiệp an toàn PCCC"… Tổ chức tự kiểm tra an toàn phòng cháy, tài trợ đầu tư trang bị phương tiện, kinh phí cho hoạt động PCCC cần phải huy động sự tham gia tích cực là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở, chủ hộ gia đình thông qua việc thường xuyên, định



*Diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Tổ hợp Keangnam Hà Nội Landmark Tower. Ảnh: Tạ Hiển*

kỳ tự tổ chức công tác kiểm tra an toàn phòng cháy, đầu tư kinh phí mua sắm, trang bị phương tiện PCCC tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở, gia đình mình. Tổ chức thực tập phương án chữa cháy cần phải huy động sự tham gia tích cực của Đội Dân phòng, PCCC cơ sở và các thành viên trong cơ quan, tổ chức, cơ sở. Tổ chức hoạt động chữa cháy cần huy động sự tham gia tích cực, rộng rãi của quần chúng nhân dân đặc biệt là khi vụ cháy mới xảy ra. Tổ chức nghiên cứu, tài trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật về PCCC cần huy động sự tham gia tích cực của các nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn trong lĩnh vực PCCC, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ PCCC.

Xã hội hóa công tác PCCC là một nhiệm vụ chiến lược, quan trọng. Vì vậy, quá trình xã hội hóa công tác PCCC đòi hỏi phải có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở và là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình. Để quá trình xã hội hóa công tác PCCC từng bước đạt kết quả tốt, theo chúng tôi cần thực hiện tốt các giải pháp cơ bản sau đây:

*Một là,* đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC, làm cho nhân dân thấy được nguy cơ, nguyên nhân gây cháy, tác hại do cháy gây ra, tác dụng của công tác PCCC, trách nhiệm của việc đầu tư cho các hoạt động PCCC; hướng dẫn các biện pháp, giải pháp thực hiện công tác PCCC; tuyên truyền về trách nhiệm PCCC của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân tiến tới hình thành tinh thần hoàn toàn tự giác trong việc PCCC của từng cơ sở, từng người dân; thực hiện công tác PCCC "chính là làm cho chính mình". Biểu dương, khen thưởng kịp thời gương người tốt, việc tốt trong phong trào Toàn dân PCCC.

*Hai là,* nâng cao nhận thức của toàn xã hội về sự cần thiết, vai trò, tầm quan trọng, nội dung, phạm vi xã hội hóa trong công tác PCCC; tạo ra sự nhận thức thống nhất để cả hệ thống chính trị cùng vào cuộc, toàn xã hội thấy rõ trách nhiệm cùng chung tay thực hiện tốt công tác phòng cháy ngay từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân; kịp thời PCCC hiệu quả khi có cháy xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản do cháy gây ra.

*Ba là,* lực lượng Cảnh sát PCCC cần tiếp tục nghiên cứu, tham mưu cho Đảng, Chính phủ, Bộ Công an ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản pháp luật, hướng dẫn, quy định cụ thể để làm cơ sở cho quá trình thực hiện xã hội hóa công tác PCCC ở Việt Nam. Trong đó cần chú trọng, quan tâm động viên, đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể tham gia vào quá trình xã hội hóa công tác PCCC. Nhân rộng các mô hình tiên tiến về xã hội hóa trong công tác PCCC trong xã hội.

*Bốn là,* để góp phần đẩy nhanh xã hội hóa trong công tác PCCC, một trong các giải pháp phải thực hiện đó là, trước mắt vẫn cần tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn tại các cơ sở về an toàn phòng cháy theo quy định. Về lâu dài, cần có lộ trình và từng bước tiến tới bỏ công tác kiểm tra an toàn PCCC mà hiện nay lực lượng Cảnh sát PC&CC đang thực hiện. Thực tế công tác này là "Nhà nước bao biện làm thay", mà nên thay vào đó là công tác thanh tra PCCC. Mục đích là để người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình phải có trách nhiệm thực hiện công tác PCCC theo đúng quy định của pháp luật, không ai bao biện làm thay. Lực lượng Cảnh sát PCCC được giao quản lý nhà nước trong công tác PCCC ngoài những nhiệm vụ theo quy định của pháp luật sẽ thực hiện công tác thanh tra nhà nước đối với công tác PCCC, để xử lý vi phạm nếu không thực hiện đúng quy định về PCCC. Hầu hết các nước trên thế giới đều đang thực hiện như vậy.

*Năm là,* mở rộng đối tượng đào tạo, loại hình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức PCCC&CNCH cho toàn xã hội, cho các ngành kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, cho các cá nhân thuộc các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực PCCC. Tăng số lượng, chất lượng đào tạo đối với các đối tượng đào tạo trình độ Trung cấp, Đại học PCCC hệ Dân sự theo chỉ tiêu do Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt hàng năm và số lượng, chất lượng đào tạo bồi dưỡng kiến thức PCCC theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động, trách nhiệm, tích cực hơn trong hoạt động PCCC, bảo vệ tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản và tính mạng của chính bản thân mình - Thực hiện xã hội hóa trong công tác PCCC.■

## CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG:

# SẴN SÀNG VÌ MỘT APEC 2017 AN TOÀN, THÀNH CÔNG, TỐT ĐẸP

LỆ HOA

***Hội nghị Cấp cao Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC 2017) lần thứ 25 trọng tâm là Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 chuẩn bị được diễn ra trên địa bàn TP Đà Nẵng với sự tham gia của lãnh đạo 21 nền kinh tế thành viên và khoảng 10.000 đại biểu, doanh nghiệp, phóng viên báo chí trong và ngoài nước. Đây là lần đầu tiên, một hội nghị cấp cao quốc tế với sự tham dự của những nhà lãnh đạo quan trọng nhất trên thế giới do Việt Nam đăng cai được tổ chức không phải ở Hà Nội mà ở Đà Nẵng, một nơi gần cả sông, biển và núi. Vì thế, việc đảm bảo an ninh trật tự và phòng, chống khủng bố cho Tuần lễ Cấp cao APEC từ ngày 6 đến ngày 11/11/2017 được đặc biệt chú trọng. Với quyết tâm cao, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã dày công luyện tập đồng thời tiến hành hàng loạt hoạt động rà soát, kiểm tra, tăng cường các phương án phối hợp với lực lượng liên ngành, sẵn sàng cho cho một APEC 2017 tuyệt đối an toàn, thành công.***



*Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng diễn tập khẩn nguy tại Sân bay quốc tế Đà Nẵng. Ảnh: Việt Thành*

Là một vinh dự lớn cho thành phố bên bờ sông Hàn khi được chọn làm địa điểm thay mặt cả nước tổ chức Tuần lễ Cấp cao APEC 2017, ngay từ đầu năm, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã xây dựng nhiều kế hoạch về đảm bảo tuyệt đối an toàn, không để xảy ra sai sót dù chi tiết nhỏ nhất về PCCC&CNCH trước, trong quá trình diễn ra sự kiện. Để chủ động trong công tác, trước đó, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã tổ chức tập huấn công tác đảm bảo an ninh, an toàn PCCC&CNCH cho 220 cán bộ, chiến sỹ các đơn vị trong toàn lực lượng. Đại tá Trần Đình Chung - Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã quán triệt tới từng đồng chí lãnh đạo cho đến cán bộ, chiến sỹ phải xác định đây là sự kiện có ý nghĩa chính trị to lớn, là vấn đề ngoại giao của đất nước; là nhiệm vụ chính trị quan trọng của toàn lực lượng Công an nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng. Chính vì vậy, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng phải nắm rõ trách nhiệm, vai trò, nhiệm vụ của lực lượng PCCC và từng cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, nhanh nhạy, khéo léo trong xử lý mọi tình huống có thể xảy ra. Đối với từng vị trí được giao, thông qua việc quán triệt phương án đảm bảo an ninh, an toàn PCCC&CNCH, quy trình xử lý tình huống cháy, nổ, sự cố xảy ra, chấp hành nghiêm túc mệnh lệnh và chỉ huy, mỗi cán bộ, chiến sỹ phải chủ động nghiên cứu kỹ các phương án xử lý kết hợp thực tập phương án cũng như khảo sát thực tế địa bàn, làm tốt công tác phối hợp với các lực lượng tham gia, nhất là lực lượng PCCC cơ sở, nắm chắc vị trí, phương tiện, tình trạng, các điều kiện an toàn PCCC, hướng thoát nạn... để vận động hệ thống chính trị vào cuộc hỗ trợ cùng lực lượng Cảnh sát PCCC đảm bảo tốt công tác PCCC tại nơi diễn ra hội nghị, địa điểm tham quan, du lịch, nơi lưu trú phục vụ cũng như các hoạt động bên lề của Tuần lễ Cấp cao APEC 2017. Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng cũng tổ chức Lễ Ra quân 45 ngày cao điểm đảm bảo an toàn PCCC phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 (từ ngày 1/10/2017 đến ngày 15/11/2017) nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC thành phố, từng bước hoàn thiện các phương án xử lý tình huống cháy nổ, giảm thiểu tối đa số vụ việc liên quan đến công tác PCCC, bảo vệ tuyệt đối an toàn sự kiện Tuần lễ cấp cao APEC 2017. Trong thời gian đó, tất cả cán bộ, chiến sỹ phải đảm bảo công tác thường trực 24/24, khi được phân công làm nhiệm vụ thì tư thế, tác phong phải văn minh, lịch sự đối với tất cả mọi người cũng như khi có sự cố xảy ra thì phải khẩn trương, kịp thời xử lý, chính xác để cho Tuần lễ Cấp cao APEC diễn ra tuyệt đối an toàn. Bên cạnh đó, 12 đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố tổ chức ký kết giao ước thi đua, quyết tâm nỗ lực, phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của thành phố trong công tác chuẩn bị, tổ chức Tuần lễ Cấp cao APEC 2017.

Cũng giống như các nước khi tổ chức các hội nghị đa phương, nhất là khi có lãnh đạo các nước lớn tham dự, công tác đảm bảo an ninh trật tự luôn được đặt lên hàng đầu. Vì thế, từ đầu năm đến nay, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã tăng cường công tác điều tra cơ bản, kiểm tra an toàn PCCC, diễn tập phương án PCCC&CNCH tại các cơ sở tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, các địa điểm diễn ra những sự kiện của Tuần lễ cấp cao trên địa bàn thành phố và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức về PCCC cho nhân dân nhằm đảm bảo an toàn PCCC, đóng góp vào thành công chung của năm APEC 2017. Cảnh

sát PC&CC thành phố tổ chức phúc tra, kiểm tra đột xuất an toàn PCCC&CNCH tại hơn 4.100 lượt cơ sở, trong đó có hơn 1.000 cơ sở tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, đặc biệt là tại các địa bàn trọng điểm như: quận Hải Châu, Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn. Đối với một số khách sạn, resort phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2017, đơn vị đã phối hợp với Đoàn Kiểm tra của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH kiểm tra điều kiện an toàn PCCC, đường giao thông, dự trữ nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy, các giải pháp điều kiện ngăn chặn cháy lan, cháy lớn, giải pháp thoát hiểm, thoát nạn (cửa thoát nạn, lối thoát hiểm…); sắp xếp, bảo quản hàng hóa, vật tư, chất dễ cháy, nổ, quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt, tình trạng hoạt động trang thiết bị PCCC và tổ chức chữa cháy lực lượng của cơ sở… Từ đó, hướng dẫn, kiến nghị các cơ sở tăng cường khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối về PCCC trước, trong thời gian diễn ra Tuần lễ Cấp cao APEC.

Cùng với việc kiểm tra các cơ sở nhằm bảo vệ tuyệt đối an toàn, lực lượng PCCC còn triển khai phối hợp với các đơn vị, lực lượng vũ trang thành phố tham gia diễn tập phòng chống khủng bố, giải cứu con tin trên cả đường phố lẫn trên sông, đảm bảo an ninh, an toàn tại Cảng biển Đà Nẵng, diễn tập sự cố hóa chất, diễn tập khẩn nguy tại Sân bay Đà Nẵng… Riêng lực lượng PCCC&CNCH thành phố đã xây dựng và triển khai 33 phương án bảo đảm an ninh, an toàn, ứng phó với những tình huống PCCC&CNCH phát sinh tại các địa điểm diễn ra sự kiện của Tuần lễ Cấp cao APEC và các địa điểm phục vụ hoạt động bên lề Tuần lễ, các điểm lưu trú của các đoàn đại biểu dự Tuần lễ Cấp cao APEC 2017. Tiến hành tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho lực lượng bảo vệ và xây dựng phương án đảm bảo an ninh, an toàn PCCC&CNCH tại bãi tập kết xe của các đại biểu phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC. Qua các buổi thực tập, kĩ năng, chiến thuật chữa cháy, CNCH, kinh nghiệm hiểu biết về cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC được tăng cường. Đồng thời, nhận thức cũng như năng lực nghiệp vụ PCCC&CNCH của lực lượng PCCC cơ sở, của người đứng đầu, công nhân viên tại các địa điểm tổ chức sự kiện Tuần lễ Cấp cao APEC được nâng cao, có khả năng, sẵn sàng xử lý các sự cố xảy ra trong quá trình phục vụ APEC trước khi lực lượng PCCC chuyên nghiệp có mặt. Ông Nguyễn Giàng - Phó Cục trưởng Cục Quản trị T26 Văn phòng Trung ương Đảng, Trưởng ban Chỉ đạo PCCC Cục Quản trị T26 cho biết: "Để chuẩn bị cho Tuần lễ Cấp cao APEC diễn ra tại Đà Nẵng, nhà khách T26 phối hợp với Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Chữa cháy, CNCH, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng tổ chức tuyên truyền, diễn tập phương án PCCC, qua đó, cơ sở phát hiện một số tồn tại trong công tác PCCC để tiến hành rà soát, bổ sung, thay thế tất cả các phương tiện PCCC tại chỗ bị hư hỏng; đồng thời cán bộ, công nhân viên cơ bản đã nắm được kỹ năng xử lý sự cố ban đầu khi có cháy, nổ xảy ra, tránh thiệt hại về người và tài sản cho Cục cũng như khách cư trú tại cơ sở, đặc biệt là nâng cao kỹ năng cứu nạn và thoát hiểm để phục vụ tốt nhất sự kiện Tuần lễ Cấp cao APEC 2017".

Đại tá Lê Ngọc Hai - Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng nhấn mạnh: Với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, trong suốt thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC TP Đà Nẵng luôn trong tư thế trực chiến cao độ, tăng cường luyện tập, nâng cao trình độ nghiệp vụ, tu dưỡng sửa chữa máy móc, trang thiết bị, sẵn sàng nhận lệnh, xuất xe, xuất máy khi có yêu cầu từ Ban Chỉ huy, đảm bảo thời gian từ khi nhận lệnh tới khi tiếp cận địa bàn trong thời gian ngắn nhất. Cảnh sát PC&CC thành phố sẽ tiếp tục cập nhật thông tin về Tuần lễ Cấp cao APEC từ Tiểu ban An ninh và Y tế APEC 2017 TP Đà Nẵng để có những bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC một cách phù hợp. Xây dựng kế hoạch bố trí lực lượng, phương tiện ứng trực, quy trình chung xử lý sự cố khi xảy ra cháy, nổ, CNCH tại các địa điểm diễn ra Tuần lễ Cấp cao APEC 2017, các khách sạn lưu trú, nơi tham quan du lịch, mua sắm của các đoàn đại biểu, các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao xung quanh khu vực diễn ra Hội nghị và các tuyến đường di chuyển, ban hành văn bản gửi Công ty Xăng dầu khu vực V hạn chế việc xuất, nhập, bơm xăng dầu đảm bảo an toàn PCCC, tăng cường tuyên truyền PCCC tại các cơ sở diễn ra hội nghị, nơi ăn ở của đoàn đại biểu, khu dân cư liền kề nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm người dân trong thời gian diễn ra APEC…

Thời điểm diễn ra Tuần lễ Cấp cao APEC đang đến gần kề, lãnh đạo Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng có thể khẳng định rằng công tác chuẩn bị bảo đảm an toàn về PCCC&CNCH cho Tuần lễ cấp cao APEC đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu, sẵn sàng cho mọi tình huống có thể phát sinh… Mỗi cán bộ, chiến sỹ được nhận nhiệm vụ trực tiếp tham gia đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC cho chuỗi hoạt động của Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 vinh dự, tự hào khi được góp sức mình cùng toàn lực lượng, toàn TP Đà Nẵng đem lại thành công cho Hội nghị đồng thời nâng cao hình ảnh của Việt Nam như một đất nước hòa bình, thân thiện và ổn định về chính trị trong mắt bạn bè quốc tế.■




*Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng tham gia hợp luyện phương án phục vụ cho Lễ Xuất quân và diễn tập phương án bảo vệ Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 tại Sông Hàn. Ảnh: Việt Thành*

# CHUYỆN VỀ CUỘC ĐỜI NHÀ GIÁO MÙ LỐI LẠC CÓ ẢNH HƯỞNG LỚN ĐẾN LỊCH SỬ VIỆT NAM



Trong lịch sử giáo dục của dân tộc, Nguyễn Đình Chiểu là một nhà giáo lỗi lạc, một nhà nho khí tiết, có sự nghiệp đặc biệt và nhiều đóng góp, ảnh hưởng lớn đối với người dân Nam Bộ nói riêng cũng như với truyền thống đấu tranh gìn giữ đất nước của người dân Việt Nam nói chung. Cuộc đời ông như một khúc ca bi tráng nhưng sáng ngời bất khuất. Nguyễn Đình Chiểu đã để lại cho dân tộc Việt Nam, cho nhân dân Bến Tre nơi ông sinh sống một di sản văn hóa đồ sộ. Hơn một phần tư thế kỷ sống trên đất Ba Tri, Nguyễn Đình Chiểu đã để lại cho nhân dân ở đây một ảnh hưởng to lớn và một di sản tinh thần vô cùng quý báu, tạo nên truyền thống kiên cường, bất khuất của một vùng đất anh hùng.

Nguyễn Đình Chiểu xuất thân trong một gia đình nhà Nho. Ông sinh năm 1822, thân sinh của ông là cụ Nguyễn Đình Huy tự Dương Minh Phủ quê ở Thừa Thiên vào Gia Định khoảng năm 1822 làm Thư lại trong dinh Tổng trấn Gia Định thành của Tả quân Lê Văn Duyệt. Mẹ ông là bà Trương Thị Thiệt, người làng Tân Thới, huyện Bình Dương. Nguyễn Đình Chiểu là con cả trong bảy người con của bà Thiệt.

Nguyễn Đình Chiểu sinh ra và lớn lên trong thời loạn lạc, đất nước giằng co giữa sự cai trị của triều đình phong kiến nhà Nguyễn và nguy cơ xâm lược của thực dân phương Tây, vì vậy, ông sớm thấy được những bất công, đau khổ người dân phải chịu đựng. Con đường theo đuổi đèn sách khoa cử hơn 10 năm ròng rã để mong giúp việc cho đời của Nguyên Đình Chiêu đã bị "đứt gánh giữa đường". Năm Quý Mão (1843), ông đỗ Tú tài ở trường thi Gia Định lúc 21 tuổi. Khi ấy, có một nhà họ Võ hứa gả con gái cho ông. Sau đó, vào năm 1849, khi đang chờ đợi khoa thi cao hơn thì ông được tin mẹ mất. Ông bỏ thi về chịu tang mẹ. Trên đường về do khóc quá nhiều, lại thêm điều kiện khổ cực nên mắt ông bị mù. Lâm cảnh bệnh tật, vị hôn thê của ông bội ước, cửa nhà sa sút... Những bi kịch cuộc sống riêng liên tiếp dội vào cuộc đời chàng trai tuổi ngoài 20 đầy khát vọng. Ông thấm thía chí trai sớm phải ôm hận để rồi gửi gắm câu thơ khí khái: *"Thà đui mà giữ đạo nhà/Còn hơn có mắt ông cha không thờ"*.

Sau khi chịu tang mẹ, Nguyễn Đình Chiểu mở trường dạy học, bốc thuốc kiếm sống ở Bình Vi (Gia Định). Từ dưới tận cùng của bất hạnh, ông đã vươn lên và trở thành một nhà nho khí tiết, một nhà giáo lỗi lạc, một nhà thơ lớn của dân tộc. Người Nam Bộ nói chung và người Bến Tre nói riêng luôn gọi ông một cách thân thương là "Cụ Đồ". Ở Nguyễn Đình Chiểu tỏa rạng không chỉ ở cái nghĩa làm thầy mà nghĩa sâu rộng hơn chính ngay trong các tác phẩm văn thơ chứa đựng nhiều bài học quý giá, dạy cho con người sống đúng, xứng đáng với tổ tiên và đất nước. Đọc những tác phẩm do ông viết, có thể thấy những đóng góp tâm huyết đáng quý của nhà nho mù nhưng có trái tim yêu nước nồng nàn luôn rực sáng. Công việc dạy học, làm thơ văn bày tỏ tấm lòng mình với cuộc sống là những hành động thiết thực của Đồ Chiểu. Những vần thơ do Nguyễn Đình Chiểu viết luôn gửi gắm khát vọng yêu nước qua hình ảnh các nhân vật văn chương được chưng cất từ cuộc đời thực. Đó là các bài văn tế, bài điếu ca ngợi và tưởng nhớ những con người trung nghĩa đã chiến đấu và hy sinh vì đất nước như: Trương Định, Phan Tòng, Nguyễn Hữu Huân, Đốc binh Kiều… bằng câu thơ đầy cảm phục: *"Viên đạn nghịch thần treo trước mắt/ Lưỡi gươm địch khái nắm trong tay"* hay lời văn thống thiết, xót đau những người nông dân áo vải chân đất như các nghĩa sỹ Cần Giuộc chết vì nghĩa lớn. Do hoàn cảnh đặc biệt trong đời sống riêng, Nguyễn Đình Chiểu đã sử dụng linh hoạt các hình thức nghệ thuật phong phú, sinh động để bộc bạch khát vọng và lý tưởng yêu nước thương dân của mình. Khi thì ông thể hiện bằng trực giác và hành động sục sôi căm tức: *"Bữa thấy bòng bong che trắng lốp muốn tới ăn gan/ Ngày xem ống khói chạy đen sì muốn ra cắn cổ"*. Khi thì ông lại gửi gắm trực tiếp vào hình tượng nghệ thuật, như hình ảnh các nhân vật Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga, Hớn Minh, Phong Lai…

Trong các tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu, ông cũng đưa ra những quan niệm sâu sắc về việc học tập, giảng dạy. Về xu hướng đào tạo, ông theo đạo Nho nhưng đã biết kết hợp với truyền thống, tư tưởng yêu nước và tinh thần bất khuất của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ bị giặc ngoại xâm. Ông đã từng làm bài lên án những hậu họa do các học thuyết tư tưởng phương Đông gây ra cho Việt Nam. Ông phê phán đạo Lão, đạo Phật, đạo Thiên chúa và cả đạo Nho, ông phê phán những kẻ mượn danh giáo lý để làm điều xằng bậy... Không chỉ phê phán, ông còn trăn trở đi tìm những con đường đúng đắn cho sự học. Theo ông học là phải tiếp cận được cái gốc mà cái gốc đó chính là lòng yêu nước thương nhà. Học, theo thầy Nguyễn Đình Chiểu còn phải tiến hành suy nghĩ độc lập và phải biết cách ứng xử trong cuộc sống chứ không nên khư khư theo sách vở. Ông quan niệm rằng học phải là học tinh thần chính nghĩa, sẵn sàng chiến đấu chống gian tà. Ông ý thức được sức mạnh vô song của đạo học vì chính nghĩa. Ông từng viết: *"Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm/ Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà."*

Có thể coi Nguyễn Đình Chiểu là một chiến sỹ giáo dục xuất sắc. Bằng ngòi bút, bằng ý chí, bằng tư cách... ông đã hướng được nhiều người đi vào con đường chính nghĩa. Trong cuộc sống riêng,



*Đền thờ Nguyễn Đình Chiểu ở Ba Tri (Bến Tre).* *Ảnh: Internet*

cuộc đời thực của ông cũng là một câu chuyện đẹp lung linh về nghĩa tình thầy trò. Trong số hàng trăm học trò của Nguyễn Đình Chiểu, có Lê Tăng Quýnh, người Cần Giuộc, vừa học giỏi vừa rất yêu kính thầy. Ông Quýnh có người em gái tên Lê Thị Điền (sinh năm 1835), tài sắc vẹn toàn, rất nhiều người quyền thế trong vùng tìm đến cầu hôn, nhưng cô đều từ chối. Trọng đạo nghĩa thầy trò, cảm phục tài năng, đức độ và cảm thông sâu sắc nỗi bất hạnh của thầy, Lê Tăng Quýnh đã thuyết phục em gái gá nghĩa vợ chồng với thầy. Bản thân cô Điền cũng thấy lòng cảm kích, nể trọng đức độ, tài ba của thầy Đồ Chiểu, nên đã chấp nhận. Chính nhờ có người vợ rất mực yêu chồng, thương con, thông minh, giỏi chữ thánh hiền mà tài năng, sự nghiệp của thầy đồ mù lòa có thêm điều kiện thăng hoa. Chính người mẹ tận tụy, đôn hậu và hiểu biết đã nuôi dạy những đứa con thành đạt như: nữ sỹ Sương Nguyệt Anh (chủ bút tờ báo Nữ Giới chung, tờ báo đầu tiên về phụ nữ ở Nam Kỳ), soạn giả Nguyễn Đình Chiêm... Được biết, sau lễ cưới của Nguyễn Đình Chiểu với cô Lê Thị Điền, con gái rượu của một gia đình giàu có nhất Thanh Ba, tiếng tăm về chàng rể mù có tài văn thơ, có tấm lòng quảng đại, phong thái uy nghi sớm làm người dân ngưỡng mộ. Đặc biệt, sau những tác phẩm để đời như Lục Vân Tiên, Dương Từ - Hà Mậu nêu cao nghĩa khí của bậc quân tử, tấm lòng trung quân ái quốc, Nguyễn Đình Chiểu nhanh chóng được các lãnh tụ nghĩa quân tin tưởng tìm gặp, trao đổi việc kháng giặc cứu nước. Vì vậy, từ rất sớm, dù mù lòa, ông đã có mối liên hệ với các phong trào nghĩa quân. Biết được những hiểm nguy mình phải đương đầu, để tránh hậu họa cho gia đình ông Lê Tăng Quýnh cũng như che mắt giặc Pháp cùng bọn tay sai, Nguyễn Đình Chiểu tìm đến gần chùa Tôn Thạnh sinh sống. Tại đây, ban ngày ông vào chùa bốc thuốc, mở trường học, viết thơ văn và gặp gỡ, cố vấn cho nghĩa quân. Theo những ghi nhận trong tài liệu "Sưu tập Nguyễn Đình Chiểu" của tác giả Châu Anh Phụng thì tại chùa Tôn Thạnh, Nguyễn Đình Chiểu giữ vai trò là một cố vấn trong Bộ Tham mưu kháng Pháp của Trương Công Định.

Bọn thực dân Pháp rất xảo quyệt, chúng biết Nguyễn Đình Chiểu có uy tín lớn trong dân nên tìm cách mua chuộc ông. Tên Michel Ponchon, Tỉnh trưởng Bến Tre mấy lần đến gặp Nguyễn Đình Chiểu. Hắn giả vờ xin ông nhuận sắc cho tập thơ Lục Vân Tiên mà hắn cho là một tác phẩm rất đáng trân trọng. Hắn tỏ ý muốn cấp tiền cho ông lúc tuổi già, lần cuối cùng hắn đặt vấn đề trả lại đất đai cũ nơi quê nhà của ông ở Gia Định mà chúng đã chiếm đoạt. Những lần gặp gỡ và đối diện với tên Ponchon, Nguyễn Đình Chiểu đã tỏ thái độ dứt khoát, khảng khái từ chối mọi đề nghị của kẻ thù. Ông đã thẳng thừng trả lời Ponchon: "Nước chung đã mất, đất riêng còn có được sao?" Cuối cùng Ponchon hỏi ông muốn gì? Ông nói: Muốn được làm lễ tế nghĩa quân lục tỉnh trận vong, những người vì nước quên mình mà ông rất kính phục. Được viên Tỉnh trưởng chấp thuận, tại chợ Đập (chợ Ba Tri ngày nay), Nguyễn Đình Chiểu đã cùng với nhân dân công khai tổ chức trọng thể lễ tế nghĩa sỹ lục tỉnh trận vong. Bài " Văn tế nghĩa sỹ trận vong Lục tỉnh" do ông sáng tác và đọc tại buổi lễ làm cho hàng ngàn người có mặt xúc động không cầm được nước mắt. Buổi lễ đã trở thành sự kiện có ảnh hưởng mạnh mẽ đối với nhân dân ở nhiều nơi trong vùng kể từ khi giặc Pháp hoàn thành việc chiếm đóng Nam Kỳ lục tỉnh.

Năm 1886, vợ ông là bà Lê Thị Điền mất. Buồn rầu về cảnh vợ mất, nước mất nhà tan đã bấy lâu, Nguyễn Đình Chiểu lâm bệnh nặng. Ngày 3/7/1888, Nguyễn Đình Chiểu qua đời trong một căn nhà nhỏ tại làng An Bình Đông (gần chợ Ba Tri, thuộc Trị trấn Ba Tri ngày nay). Nhân dân, bạn bè, học trò và con cháu đưa tiễn ông rất đông, khăn tang trắng cả cánh đồng An Đức nơi ông yên nghỉ cuối cùng cách chợ Ba Tri 1km.

Có thể nói, trên lĩnh vực giáo dục, Nguyễn Đình Chiểu là một nhà giáo đã trọn đời chăm lo dạy dỗ môn sinh, truyền thụ cho thế hệ tương lai những điều cốt lõi của văn hóa Việt Nam về đạo lý truyền thống của dân tộc và nhân cách của một kẻ sỹ. Hào khí Đồng Nai, một nét đẹp văn hóa của con người Nam Bộ được nuôi dưỡng và phát huy chính là nhờ sự nghiệp giáo dục của biết bao thế hệ người thầy đầy tâm huyết mà được truyền thụ đến ngày nay, trong đó nhà thơ - nhà giáo Nguyễn Đình Chiểu là một trong những người có công lớn. Nhiều thế hệ môn sinh của Đồ Chiểu tiếp thu sự giáo dục của thầy nuôi dưỡng ý chí, rèn luyện tinh thần để sẵn sàng trở thành "trang dẹp loạn" mà sinh thời cụ Đồ Chiểu hằng mong ước. Từ Nhiêu Đẩu, Nhiêu Gương ở Mỏ Cày cuối thế kỷ XIX đến các trí thức Nho học Lê Văn Đẩu, Trần Văn An, Huỳnh Khắc Mẫn ở Ba Tri nửa đầu thế kỷ XX đều là những thế hệ môn sinh đầy nhiệt huyết mang đậm dấu ấn giáo dục của nhà giáo Nguyễn Đình Chiểu.

Cuộc đời và nhân cách của nhà giáo Nguyễn Đình Chiểu có ảnh hưởng rất lớn đối với vùng đất Bến Tre và xa hơn nữa. Ngày nay nói đến Nguyễn Đình Chiểu, người dân Nam Bộ nói riêng và người dân Việt Nam nói chung vẫn luôn nhớ về một nhà thơ xuất chúng, một nhà giáo lỗi lạc, khí tiết với tấm lòng "sáng như gương" đã nâng đỡ và dạy dỗ nhiều thế hệ học trò có ảnh hưởng lớn đối với dân tộc./.

**PHAN HẠNH**
*(sưu tầm)*

ĐẠI TÁ, PGS,TS. VŨ VĂN BÌNH

# NGƯỜI THẦY TẬN TÂM VỚI NGHỀ

XUÂN THỦY



*Đồng chí Đại tá, PGS,TS. Vũ Văn Bình (mặc Lễ phục màu trắng) trong Lễ Công bố quyết định và trao Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư.*
*Ảnh: Hồng Vân*

***Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC là người luôn được đồng nghiệp và nhiều thế hệ sinh viên quý trọng. Hơn 30 năm cống hiến sức mình ở vai trò người thầy giáo trong ngành Công an nhân dân, ông đã để lại những dấu ấn quan trọng cho sự phát triển của ngành nói chung và Trường Đại học PCCC hôm nay nói riêng. Bằng những ấn tượng đó, chúng tôi xin khắc họa đôi nét về ông để mỗi chúng ta có thể hiểu hơn về người chiến sỹ Công an nhân dân, một nhà giáo giản dị luôn làm việc và hướng đến những mục tiêu cao cả.***

## PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG GIA ĐÌNH

Với PGS, TS. Vũ Văn Bình, phần thưởng thì nhiều, cống hiến lại càng nhiều hơn, nhưng ở ông lại luôn có sự khiêm tốn đáng trân trọng. Ông chia sẻ: *"Tôi vui nhất là chứng kiến các thế hệ học trò ra trường có phẩm chất, chuyên môn giỏi, đáp ứng tốt mọi nhiệm vụ được giao…"*.

Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình sinh năm 1958, trong một gia đình có truyền thống hiếu học tại Đông Sơn, Thanh Hóa – vùng đất anh hùng đã sản sinh nhiều nhân tài cho đất nước. Những năm tháng tuổi thơ đầy khó khăn, gian khổ đã hun đúc lên ý chí của một người thanh niên yêu nước, yêu dân tộc và luôn mong ước được trở thành người chiến sỹ Công an nhân dân để bảo vệ an ninh trật tự cho xã hội. Tốt nghiệp Phổ thông trung học, ông được lựa chọn theo học ngành Công an. Chỉ hai năm sau đó (1978), ông là 1 trong 10 cá nhân xuất sắc được nhà nước cử sang Liên Xô đào tạo chuyên ngành PCCC.

Thời gian học tập, rồi làm nghiên cứu sinh, tham gia và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao sau đó, ông đã chứng minh cho bạn bè, lãnh đạo thấy về một ý chí vững vàng, luôn phấn đấu vươn lên để cống hiến cho xã hội. Vì vậy, từ khi bén duyên với sự nghiệp giảng dạy tại Trường Đại học PCCC, thầy giáo Vũ Văn Bình luôn làm việc với trách nhiệm cao nhất, tất cả vì người học.

Thành quả cho những cố gắng đó là việc ông sớm được bổ nhiệm giữ cương vị cấp Khoa, Phòng. Sau đó là vị trí: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC… Từ năng lực chuyên môn, không ngừng học tập, ông sớm bảo vệ thành công Luận án Tiến sỹ tại Học viện PCCC Quốc gia Liên bang Nga; được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước phong học hàm Phó Giáo sư năm 2015.

## THÀNH QUẢ TỪ SỰ TẬN TÂM

Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình có tiếng là người *"cương trực, luôn giản dị trong cuộc sống, làm việc tất cả vì người học"*. Bởi vậy, từ khi mang trong mình trọng trách của người thầy giáo, ông đã cùng Đảng ủy, Ban Giám hiệu và tập thể nhà trường nêu cao tinh thần đoàn kết, đưa trường ngày một phát triển.

Nhất là từ khi được giao trách nhiệm cao hơn ở những vị trí đứng đầu các Khoa, Phòng, ông đã cùng tập thể nâng cao năng lực làm việc, hướng đến mục tiêu bền vững vì người học. Ở đó, mỗi thầy giáo, cô giáo luôn nhận thức rõ trách nhiệm nặng nề, to lớn đối với việc dạy "chữ", dạy "người"; tâm huyết, say mê với nghề nghiệp, và thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng, học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, luôn là tấm gương sáng về đạo đức cách mạng, ý chí học tập vươn lên.

Bên cạnh đó, ông quan tâm đến việc không ngừng đổi mới chương trình, nội dung, hoàn thiện hệ thống giáo trình; đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo của người học; tăng thời gian đi thực tế của giáo viên… Nhờ những việc làm tích cực đó, ông và đồng nghiệp đã đào tạo được nhiều thế hệ học viên có nghiệp vụ, chuyên môn xuất sắc, giỏi, khá luôn chiếm tỉ lệ cao khi ra trường.

Là người có thâm niên trong nghề PCCC hơn 40 năm, Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình luôn luôn nhắc nhở các đồng nghiệp của mình đem hết cái tâm, trí tuệ để cùng nhà trường thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao. Ông quan niệm rằng,




*Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình trao chứng chỉ cho các học viên tốt nghiệp lớp "Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 4 năm 2016".*

*Ảnh: PV*

muốn hoàn thành tốt bất cứ nhiệm vụ gì, ở bất cứ lĩnh vực nào thì con người đều phải có sự chủ động, và người thầy giáo phải có cái tâm, sự sáng tạo. Chữ tâm ngay cả trong gia đình, trong cuộc sống, bạn bè đồng nghiệp và học viên. Nếu đạt được chữ đó sẽ đạt được tất cả các điều khác.

Sự tâm huyết đó đã giúp ông ngày càng được tín nhiệm. Rồi khi trở thành Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, ông cùng Ban Giám hiệu nhà trường vượt lên muôn vàn khó khăn, thử thách, đoàn kết một lòng, đồng tâm hiệp lực, đưa sự nghiệp giáo dục, đào tạo đạt được nhiều thành tựu nổi bật: mở rộng về quy mô đào tạo, cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đội ngũ cán bộ, giáo viên; quy mô đào tạo trên 4.500 học viên.

Trong thời gian qua, ông và các thế hệ lãnh đạo, đồng nghiệp đã đào tạo được hơn 20 nghìn học viên các khóa cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, hơn 2 nghìn học viên dân sự đào tạo PCCC cho quân đội và các ngành kinh tế, văn hóa, xã hội trên cả nước; đã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH cho hàng nghìn cán bộ trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân.

Không chỉ tận tâm, giỏi về chuyên môn lẫn kinh nghiệm quản lý và điều hành, PGS, TS. Vũ Văn Bình còn tích cực đẩy mạnh các hoạt động chung của trường như: Thực hiện các hoạt động giao lưu, phối hợp để có thể chủ động phối hợp với các đơn vị ngoài trường trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học, liên kết giảng dạy, nghiên cứu khoa học theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo , Bộ Công an và của trường. Tổ chức quan hệ giao lưu, phối hợp với các Cục, Phòng thuộc Bộ Công an… để thực hiện các hoạt động như: biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học, báo cáo thực tế, thu thập tài liệu phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế của giảng viên và tham quan, thực tập cho học viên chuyên ngành...

Bên cạnh công tác giảng dạy chuyên môn, công tác quản lý, thầy giáo Vũ Văn Bình còn đam mê nghiên cứu khoa học, ông thường xuyên tìm hiểu, học hỏi các phương pháp mới để mang về vận dụng, triển khai trong công tác giảng dạy, cũng như phát triển nhà trường. Đến nay, ông đã hoàn thành nhiều công trình khoa học các cấp, với nhiều đề tài được đánh giá cao về giá trị thực tiễn và được Hội đồng khoa học các cấp đánh giá rất cao...

Ông còn tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận án Tiến sỹ, Luận văn Thạc sỹ cho nhiều cán bộ trẻ trong ngành; tham gia viết tham luận và báo cáo tại nhiều hội nghị khoa học quan trọng…

Hội tụ trong con người Đại tá, PGS, TS. Vũ Văn Bình là sự tổng hòa của nhiều khía cạnh: người chiến sỹ Công an nhân dân, nhà quản lý, nhà nghiên cứu, nhà giáo... Trong vai trò và cương vị nào ông vẫn luôn thể hiện tốt trách nhiệm, bởi ông luôn dành tất cả tâm huyết cho công việc, luôn thực hiện tốt lý tưởng: "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Từ những thành công đó, ông vinh dự được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen, Kỷ niệm chương của Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo; nhiều năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; học hàm Phó Giáo sư... Những kết quả đó chính là động lực giúp ông ngày càng vững vàng, cùng với tập thể đưa Trường Đại học PCCC vươn lên những tầm cao mới.■

## Yêu anh chiến sỹ chữa cháy

**BÙI KHẮC KHOAN**

*Mỗi buổi chiều em lại qua đây*
*Dưới hàng cây nhìn anh tập luyện*
*Dáng anh đó trên thao trường uyển chuyển*
*Dẫu mệt nhoài, mắt vẫn vui tươi.*

*Mặc nắng rát, gió Lào vẫn thổi*
*Trên thao trường đổ sức, đổ mồ hôi*
*Thuần thục đội hình, phương án một, hai…*
*Diệt giặc lửa, cứu người, cứu tài sản*

*Trong chữa cháy hiểm nguy không quản*
*Khói lửa mịt mù phủ kín tầng cao*
*Anh xông pha giữa bão lửa thét gào*
*Lặng lẽ "cứu cái còn trong cái mất"*

*Là anh đó giữa cuộc đời thường nhật*
*Không lửa nào cản được bước chân anh*
*Việc anh làm đầy tính nhân văn*
*Vì cuộc sống bình yên hạnh phúc./.*



# XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ ĐÀO TẠO TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**Đại úy PHẠM KHẮC LỊCH**
*Phó trưởng Phòng 4, Trường Đại học PCCC*



*Một bài giảng của giáo viên tham gia dạy giỏi cấp Trường tại Hội đồng IV, Trường Đại học PCCC. Ảnh: Hoàng Việt.*

Xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên là đòi hỏi tất yếu, khách quan trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *"Nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục… không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa"*. Kế thừa, phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của người thầy trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Đảng, Nhà nước ta đã đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã xác định: *"Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo"*.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII cũng đã xác định: *"Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo"*.

Nhận thức rõ quan điểm của Đảng, Nhà nước trong việc phát triển đội ngũ giáo viên, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an cũng đã luôn xác định: *"Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các trường Công an nhân dân là yếu tố quyết định để thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân; xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về chất lượng theo tiêu chuẩn chức danh quy định cho từng bậc học, có cơ cấu đồng bộ về trình độ và ngành nghề, độ tuổi"*.

Quán triệt quan điểm của Đảng, Nhà nước và ngành Công an trong việc phát triển đội ngũ giáo viên, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC luôn xác định, xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên là nền tảng để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường. Nghị quyết số 95-NQ/ĐU(T34) ngày 01/6/2009 của Đảng ủy Trường Đại học PCCC về xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đến năm 2020 đã xác định: *"Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của trường theo hướng chuẩn hóa, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn của nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác giáo dục, đào tạo và xây dựng lực lượng theo chức năng, nhiệm vụ, quy mô phát triển của trường trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*.

Những năm vừa qua, công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên Trường Đại học PCCC đã được quan tâm, chú trọng, bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần quan trọng vào những thành tích của sự nghiệp giáo dục và đào tạo nhà trường trong hơn 40 năm qua.

Số lượng đội ngũ giáo viên của nhà trường ngày càng tăng. Nếu như năm 2011 có 127 giáo viên thì đến nay đã có 232 giáo viên, tăng 105 giáo viên. Về trình độ đã có: 02 Phó Giáo sư; 28 Tiến sỹ; 103 Thạc sỹ. Về chức danh đã có 15 Giảng viên chính, 113 Giảng viên, 64 Trợ giảng.

Công tác tuyển dụng giáo viên được thực hiện công khai, dân chủ, nghiêm túc, đúng quy định. Những năm gần đây, nhà trường đã tuyển dụng được nhiều giáo viên có trình độ đầu vào cao (Thạc sỹ, Tiến sỹ). Công tác bổ nhiệm chức danh giảng dạy, huấn luyện đối với đội ngũ giáo viên được duy trì đều đặn, thường xuyên hàng năm.

Công tác đào tạo đội ngũ giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ được nhà trường quan tâm, chú trọng. Hàng năm, đã cử nhiều giáo viên đi học Cao học, nghiên cứu sinh, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ Công an, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tích cực… Đặc biệt, nhà trường đã duy trì đều đặn phong trào dạy giỏi bằng hình thức hội giảng cấp Khoa, Bộ môn, cấp Trường định kỳ 02 lần/năm học nhằm rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, phát hiện nhân tài. Từ đó, đã từng bước góp phần nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm của đội ngũ giáo viên. Bên cạnh đó, nhà trường còn cử nhiều giáo viên đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức PCCC&CNCH tại nước ngoài.

Việc trang bị, phát triển kiến thức thực tế cho đội ngũ giáo viên được nhà trường quan tâm, chú trọng thông qua việc cử giáo viên đi thực tế hàng năm tại Công an, Cảnh sát PC&CC các đơn vị, địa phương. Từ năm 2011 đến nay, bình quân mỗi năm, nhà trường cử 40 lượt giáo viên đi thực tế. Nội dung thực tế đã bám sát nhiệm vụ chuyên môn giảng dạy của các giáo viên. Đặc biệt, trong 03 năm gần đây, nhà trường đã phối hợp với Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội triển khai việc thực tế đối với 19 giáo viên của 04 khoa chuyên ngành trong thời hạn 01 năm.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy đối với đội ngũ giáo viên được quan tâm, chú trọng và thực hiện thường xuyên. Từ năm 2011 đến nay, đã có 551 lượt giáo viên (bình quân mỗi năm có 78 đồng chí) được phê duyệt quy hoạch lãnh đạo, chỉ huy từ cấp Đội đến cấp Cục; đã bổ nhiệm 146 giáo viên (bình quân mỗi năm có 20 đồng chí) giữ các chức vụ lãnh đạo, chỉ huy các cấp. Đến nay, về cơ bản đội ngũ lãnh đạo, chỉ huy khối giáo viên đã được kiện toàn; góp phần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý của các Khoa, Bộ môn, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được như trên, công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên của Trường Đại học PCCC vẫn còn một số hạn chế nhất định, đó là: Tỷ lệ chức danh Tập sự và Trợ giảng đã có xu hướng giảm từ năm 2011 đến nay, nhưng vẫn chiếm tỷ lệ cao (dao động các năm khoảng từ từ 40% đến 60%). Tỷ lệ trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ của đội ngũ giáo viên nhà trường hiện nay chưa đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an. Công tác đào tạo, nâng cao trình độ ngoại ngữ của đội ngũ giáo viên còn nhiều hạn chế. Chất lượng quy hoạch đội ngũ giáo viên chưa cao; tỷ lệ giáo viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đưa vào quy hoạch ở cấp Trưởng phòng và tương đương trở lên còn thấp. Năng lực quản lý, điều hành, xử lý công việc của một số đồng chí lãnh đạo, nhất là lãnh đạo, chỉ huy cấp tổ, đội khối giáo viên còn hạn chế. Nhà trường có rất ít giảng viên đầu đàn trong các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Trong những năm tới, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và những diễn biến bất thường của thời tiết khí hậu, tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố ở Việt Nam sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp; đặt ra nhiều vấn đề đối với công tác PCCC&CNCH. Trong đó, đòi hỏi phải tăng cường về số lượng, chất lượng nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH. Để có thể đáp ứng được nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH cho xã hội nói chung, cho lực lượng Công an nhân dân nói riêng, theo chúng tôi Trường Đại học PCCC cần có những định hướng, giải pháp phù hợp trong việc xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên trên một số nội dung cơ bản sau:

*Một là,* tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và Trường Đại học PCCC về phát triển đội ngũ giáo viên đến năm 2020. Xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên Trường Đại học PCCC đảm bảo đủ về số lượng, có phẩm chất và bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt và lương tâm nghề nghiệp trong sáng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, đủ năng lực tiếp cận các phương pháp giảng dạy tiên tiến, đảm bảo về chất lượng theo tiêu chuẩn chức danh, có cơ cấu hợp lý, đồng bộ theo quy mô, nhiệm vụ đào tạo của trường và yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của ngành Công an đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

*Hai là,* xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên từ nay đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Trong đó xác định rõ mục tiêu và các giải pháp cụ thể, phù hợp. Phấn đấu, đến hết năm 2020, 100% giáo viên đảm bảo các tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo, chỉ huy, bổ nhiệm chức danh giảng dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an; có ít nhất 15% có trình độ Tiến sỹ, 50% có trình độ Thạc sỹ.

*Ba là,* xây dựng đội ngũ giáo viên đầu đàn thực sự là những chuyên gia giỏi về lý luận và thực tiễn, chuyên sâu trong từng lĩnh vực PCCC&CNCH, làm nòng cốt để xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên của nhà trường. Xây dựng quy hoạch các danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, quy hoạch các chức danh giảng dạy Giáo sư, Phó Giáo sư, Giảng viên chính trong đội ngũ giáo viên để hàng năm giao các nhiệm vụ phù hợp đối với các đồng chí trong quy hoạch các vị trí này.

*Bốn là,* tiếp tục tăng cường cử giáo viên đi thực tế; đẩy mạnh triển khai việc luân chuyển giáo viên nghiệp vụ đến Công an, Cảnh sát PC&CC các địa phương từ 02 năm đến 03 năm; nhằm nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn về PCCC&CNCH cho giáo viên, đảm bảo tiêu chuẩn khi xét bổ nhiệm chức danh Giảng viên chính.

*Năm là,* nghiên cứu, xây dựng bộ tiêu chí nhận xét, đánh giá cụ thể đối với giáo viên, đảm bảo đánh giá đúng thực tế, không chung chung, trừ tượng; vừa là cơ sở để các giáo viên phấn đấu, vừa là căn cứ để phân loại thi đua, xem xét, đánh giá khi quy hoạch, bổ nhiệm. Trong rà soát quy hoạch lãnh đạo, chỉ huy hàng năm cần xem xét thật kỹ lưỡng từng giáo viên; lựa chọn đúng giáo viên có năng lực, triển vọng phát triển tốt đưa vào quy hoạch.

*Sáu là,* mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các cơ sở đào tạo PCCC trên thế giới như: Học viện PCCC Liên bang Nga, Học viện Vũ Cảnh Trung Quốc, Học viện PCCC Bêlarus, Tổ chức JICA của Nhật Bản… để cử nhiều giáo viên đi học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ. Hợp tác với các Giáo sư, Phó Giáo sư, cán bộ giảng dạy có trình độ cao, kể cả chuyên gia nước ngoài giúp nhà trường thực hiện công tác giảng dạy, làm cố vấn, chuyên gia đến trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên của nhà trường.■

# MỘT SỐ GHI NHẬN TỪ HỘI GIẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018

HOÀNG VIỆT

*Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo tại Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã chỉ rõ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Trong đó, vai trò của việc đổi mới phương pháp giảng dạy hết sức hệ trọng và là vấn đề cấp bách để nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập hiện nay. Thực hiện chủ trương của Đảng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an đã có những chỉ đạo định hướng, trong đó, việc tổ chức các hội thi dạy giỏi tại các trường là một trong những hoạt động then chốt góp phần tạo không khí thi đua sôi nổi trong giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo. Đối với Trường Đại học PCCC, Hội thi giáo viên dạy Giỏi là một hoạt động chuyên môn hàng năm và là một trong những nhiệm vụ quan trọng của năm học. Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng nhà trường cho biết: "Hội thi giáo viên dạy Giỏi là một hoạt động bổ ích thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt của nhà trường. Đây cũng là dịp để các giáo viên trao đổi, học hỏi những sáng kiến, phương pháp giảng dạy tiên tiến nhằm nâng cao nghiệp vụ sư phạm và khả năng chuyên môn."*




*Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC phát biểu khai mạc Hội giảng tại Hội đồng I.* *Ảnh: Hoàng Việt*

Ngay từ đầu năm học 2017 - 2018, căn cứ Thông tư số 56/2010/TT-BCA ngày 14/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về dạy giỏi trong các học viện, trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp Công an nhân dân; Quyết định số 2209/QĐ-T34-P1 ngày 26/10/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC về việc ban hành Quy định về dạy Giỏi trong Trường Đại học PCCC, Trường Đại học PCCC đã xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội giảng nhà trường năm học 2017 - 2018. Theo đó, Hội giảng cấp Khoa, Bộ môn đã được tổ chức trong 2 ngày 7-8/10/2017 và cấp Trường được tổ chức trong 2 ngày 21-22/10/2017 vừa qua. Tham gia Hội giảng học kỳ I năm học 2017 – 2018 có 24 đồng chí giảng viên, trong đó ở Hội giảng cấp Trường có 16 đồng chí tham gia thực hiện thuộc các đơn vị: Bộ môn Khoa học cơ bản (Bộ môn 2), Bộ môn Quân sự, võ thuật, thể dục thể thao (Bộ môn 4), Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC (Khoa 1), Khoa Phòng cháy (Khoa 2), Khoa Cứu nạn, cứu hộ (Khoa 4). Sau khi kế hoạch tổ chức hội giảng được ban hành, công tác chuẩn bị cho hội giảng đã được khẩn trương triển khai. Các đơn vị đã chủ động thành lập hội đồng đánh giá dạy giỏi cấp Khoa, Bộ môn và xây dựng kế hoạch dạy giỏi của đơn vị mình. Ở Hội giảng cấp Trường, nhà trường đã thành lập 4 Hội đồng chuyên môn, trong đó, thành viên hội đồng là các đồng chí lãnh đạo thuộc Ban Giám hiệu nhà trường, các lãnh đạo Khoa, Bộ môn, các giảng viên chính, giảng viên có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy đang công tác tại các đơn vị giáo dục, quản lý giáo dục của trường và các đồng chí là giảng viên thỉnh giảng có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy Đại học. Các giáo viên tham gia dạy giỏi cũng đã chủ động xây dựng hồ sơ bài giảng, luyện tập và thực hiện bài giảng của mình.

Theo quy định, mỗi đồng chí giáo viên khi tham gia dạy giỏi đều phải trải qua 3 phần thi gồm: thi kiểm tra kiến thức hiểu biết, thi hồ sơ bài giảng và thi thực hành bài



*Khai mạc Hội giảng cấp Trường tại Hội đồng II, Trường Đại học PCCC. Ảnh: Hoàng Việt.*

giảng. Đối với vòng thi kiểm tra kiến thức hiểu biết của giảng viên, đây là vòng thi bắt buộc nhằm đánh giá khả năng hiểu biết của giảng viên về những kiến thức cơ bản quy định tại Luật Giáo dục, các văn bản quy định về chức trách, nhiệm vụ của các chức danh giảng dạy, huấn luyện theo quy định của Bộ Công an, các quy chế đào tạo Đại học, Trung cấp, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Tổng cục Chính trị CAND và Trường Đại học PCCC. Thường trực Hội đồng dạy Giỏi đã tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm, tổ hợp đề, báo cáo Ban Giám hiệu phụ trách duyệt. Các giáo viên tham gia kiểm tra kiến thức đã chuẩn bị, ôn tập kỹ lưỡng, nắm được nội dung cơ bản của luật, các quy chế, quy định về đào tạo Đại học hiện hành và hoàn thành phần thi. Công tác kiểm tra đã được diễn ra một cách nghiêm túc và được chấm thi trên máy để đảm bảo công bằng, khách quan cho các giáo viên.

Các hồ sơ bài giảng của các giáo viên cũng đã được biên soạn và nộp theo đúng quy định. Nhìn chung, nội dung các hồ sơ đã đảm bảo với chương trình chi tiết môn học, phần lớn đã có sự bổ sung, cập nhật thông tin mới vào bài giảng. Các hồ sơ đã cho thấy sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, tập trung thời gian và công sức của các giáo viên cho hội giảng năm nay.

Phần thi quan trọng nhất của hội giảng là phần thực hành bài giảng trên lớp. Mỗi giảng viên tham gia giờ dạy giỏi sẽ thực hiện giảng 01 tiết lý thuyết; giảng viên tham gia bài dạy giỏi thực hiện 01 tiết lý thuyết và 01 tiết thực hành/chữa bài tập/thảo luận hoặc 01 tiết hạ khoa mục lý thuyết kết hợp với thực hành. Để chuẩn bị cho phần thi quan trọng này, cũng như để hội giảng thành công tốt đẹp, các giáo viên và các Khoa, Bộ môn đã có sự luyện tập kỹ lưỡng và đầu tư công sức. Đồng chí Vũ Văn Thủy – Trưởng Khoa 4, một trong những đơn vị có nhiều giáo viên tham gia hội giảng cấp Trường và cấp Khoa, Bộ môn năm nay cho biết: "Để hội giảng đạt kết quả cao, chúng tôi đã tổ chức 1 buổi họp chuyên đề để hướng dẫn cho các giáo viên việc tổ chức thực hiện giảng dạy, căn cứ vào nội dung và rút kinh nghiệm từ những hội giảng trước. Trong thời gian giáo viên xây dựng giáo án, bài giảng, Khoa cũng đã tạo điều kiện cho các giáo viên để các giáo viên có thời gian chuẩn bị. Các tổ và lãnh đạo khoa cũng đã góp ý cho các giáo án và nội dung bài giảng. Khoa Cứu nạn, cứu hộ là một khoa đặc thù với những hoạt động tập thể, một giáo viên giảng dạy cần có nhóm giáo viên khác hỗ trợ nên để có một bài giảng thành công, chúng tôi đã tập luyện với nhau để có sự thống nhất trong quá trình giảng dạy, phối kết hợp nhóm một cách thuần thục. Sự tập luyện đã được thực hiện nhiều lần nhằm đem lại kết quả cao khi tham gia hội giảng."

Chia sẻ suy nghĩ khi tham gia dạy giỏi cấp Trường, đồng chí Nguyễn Trọng Thế – Giảng viên Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC cho biết: Tôi cảm thấy rất vui mừng, phấn khởi khi đủ các điều kiện, tiêu chí tham dự hội giảng cấp Trường năm nay. Là một giáo viên được tham gia hội giảng, tôi thấy có thêm nhiệt huyết yêu ngành, yêu nghề và tự hứa sẽ chấp hành nghiêm các điều lệnh CAND và các quy định của trường, thực hiện bài giảng thật tốt để đóng góp kết quả vào sự thành công của hội giảng.

Cũng như đồng chí Thế, nhiều đồng chí giáo viên khác tham gia hội giảng với một tinh thần cầu thị, và quyết tâm cao. Các giáo viên đã đóng góp cho hội giảng những bài giảng phong phú. Nội dung các bài giảng của giảng viên tham gia hội giảng đã đảm bảo kiến thức chuẩn xác, đúng quy định trong chương trình chi tiết môn học, bố cục bài giảng hợp lý, lượng thông tin vừa đủ, phù hợp với đối tượng nghe giảng. Nhiều bài giảng có tính thiết thực, liên hệ với thực tế đời sống, công tác chuyên môn về PCCC và các môn học khác.

Sau khi kết thúc giảng, các hội đồng đã tiến hành họp nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm bài giảng cho từng giảng viên một cách khách quan và chính xác. Đánh giá về kết quả Hội giảng Trường Đại học PCCC học kỳ I năm học 2017 – 2018, đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng nhà trường cho rằng: "Hội giảng đã tạo điều kiện cho các giáo viên phát huy sự sáng tạo, thể hiện trình độ, năng lực sư phạm, kinh nghiệm sử dụng phương pháp giảng dạy phù hợp, hiệu quả. Nhiều đồng chí giảng viên đã có những bài giảng tốt, thể hiện sự sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu học hỏi và được đánh giá cao. Tuy nhiên cũng vẫn còn những đồng chí giáo viên trẻ thiếu tự tin, chưa làm chủ được giờ giảng. Một số giảng viên chưa nhấn mạnh nội dung trọng tâm, còn sử dụng phương pháp giảng dạy cổ điển, chưa có sự sáng tạo trong sử dụng phương pháp giảng dạy. Tương tác giữa thầy – trò trong giờ thảo luận, chữa bài tập, hướng dẫn thực hành chưa đạt hiệu quả cao."

Kết thúc hội giảng, đã có 1 đồng chí đạt bài dạy Giỏi cấp Trường loại xuất sắc, 15 đồng chí đạt bài dạy Giỏi cấp Trường. Hội giảng Trường Đại học PCCC học kỳ I năm học 2017 – 2018 đã kết thúc với nhiều kết quả tích cực, đem lại những kinh nghiệm quý báu cho giáo viên trong việc xây dựng hồ sơ giáo án, tổ chức bài giảng, giúp các giáo viên trẻ có cơ hội học hỏi, tham khảo từ bài giảng của các giáo viên có nhiều kinh nghiệm hơn. Ngoài ra, hội giảng còn là dịp để nhà trường và các đơn vị đánh giá năng lực chuyên môn của các giáo viên để từ đó ghi nhận, biểu dương, tôn vinh những nhà giáo có thành tích cao trong phong trào thi đua dạy giỏi, đảm bảo điều kiện để giảng viên đạt được các tiêu chuẩn chức danh cao hơn trong giảng dạy và huấn luyện.■

# 7 NGÀY ĐÊM VÀ NHỮNG GIỌT NƯỚC MẮT CỦA NHỮNG NGƯỜI LÍNH CỨU NẠN, CỨU HỘ

THÁI THỤY

*Trận lũ lịch sử tháng 10 vừa qua tại Hoà Bình gây hậu quả vô cùng nghiêm trọng, mưa lớn đã làm nhiều nơi bị ngập úng, nhiều tuyến đường X2, đường 12B, tuyến C, Quốc lộ 21, Quốc lộ 70B... sạt lở tại một số điểm gây ách tắc, ngập úng cục bộ, hàng trăm ha hoa màu, nhà cửa, tài sản bị lũ cuốn trôi và làm hàng chục người mất tích. Và trong cơn lũ ấy, có những người lính CNCH, đã không ngại vất vả, hiểm nguy, ngày đêm cùng người dân tìm kiếm những nạn nhân bị mất tích, khắc phục hậu quả sau cơn lũ...*



*Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng chỉ đạo lực lượng CNCH tích cực tìm kiếm nạn nhân trong vụ sạt lở đất tại Tân Lạc, Hòa Bình ngày 12/10/2017. Ảnh: PV*

"01 giờ sáng, ngày 12/10/2017, điện thoại phòng từ trực ban Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hoà Bình reo liên hồi! Thông tin nhận được của người dân báo có vụ xảy ra sạt lở đất, đá vùi lấp nhà dân tại xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc và có người mất tích. Ngay lập tức, đơn vị báo cáo Ban Giám đốc Công an tỉnh và điều động toàn bộ lực lượng cứu nạn, cứu hộ gồm 30 đồng chí cùng 01 xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dụng đến hiện trường" - đó là ký ức đầu tiên của đồng chí Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Hoà Bình khi trao đổi về vụ sạt lở đất tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình xảy ra vừa qua.

2 giờ30 phút sáng, là một trong những đơn vị có mặt đầu tiên khi tiếp cận hiện trường, không ngại đêm tối, đất đá sạt lở, các chiến sỹ của phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Hoà Bình lập tức chia thành nhiều tổ, tổ chức trinh sát, nắm bắt tình hình, thông tin khu vực người bị nạn để tổ chức tìm kiếm với hy vọng tìm kiếm được người còn sống sót. Thiếu tá Bùi Vĩnh Lộc – Phó trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH chia sẻ: "Sau khi tổ chức trinh sát, chúng tôi xác định hiện trường vụ sạt lở có diện tích khoảng 1 hecta với hàng ngàn khối đất đá, bùn đất và hiện có 8 hộ bị ảnh hưởng và 4 hộ thì bị vùi lấp hoàn toàn, 18 người mất tích nhưng chưa xác định được số người bị chết và còn sống"

Với địa hình khó khăn bởi lượng đất đá nhỏ văng khắp nơi, lượng bùn phủ dầy đặc, nhiều đồng chí bước vào vũng bùn thụt lún đến nửa người nhưng vẫn tìm cách di chuyển sâu hơn nữa vào trong để tìm kiếm.

3 giờ sáng, nạn nhân đầu tiên được xác định do bị lũ cuốn văng xuống phia dưới chân đồi khu vực sạt lở, nằm sâu trong lớp bùn, đất. Bằng các động tác nghiệp vụ, các chiên sỹ cứu nạn, cứu hộ triển khai máy móc đưa thi thể nạn nhân lên. Tuy nhiên, khi bắt đầu xử dụng máy súc, nạn nhân được xác định bị kẹt sâu, thi thể không còn nguyên vẹn. Đồng chí Thượng uý Trần Trung Thịnh – Đội phó Đội Cứu nạn, cứu hộ quyết định chỉ đạo chiến sỹ dùng tay để đào bới để tránh ảnh hưởng đến thi thể nạn nhân. Và khi nạn nhân đầu tiên được đưa ra phía ngoài, ngay lập tức cán bộ, chiến sỹ trong đội tiếp tục di chuyển vào sâu hơn để tìm kiếm.

Trong quá trình tìm kiếm, tiếng khóc, tiếng gọi tên tìm kiếm người nhà nạn nhân vang lên trong đêm và hình ảnh một cậu bé hét lên nhiều lần: "Chú ơi, mẹ cháu đâu…" khiến toàn thể cán bộ, chiến sỹ trong đội không khỏi xót xa và càng quyết tâm tìm kiếm thật chính xác, không bỏ sót khu vực nào và tìm kiếm nạn nhân một cách nhanh nhất – Thượng uý Trần Trung Thịnh chia sẻ thêm.

Trong đêm tối mọi công việc của đội cứu nạn, cứu hộ vẫn diễn ra không ngừng nghỉ. Tại khu vực chân đồi bị sạt lở, đội đã phát hiện ra các nạn nhân thứ hai, thứ ba, thứ tư… và chỉ cách nhau khoảng 30 – 40 m. Lượng đất đá quá lớn làm cho các nhà sàn bị sụp đổ văng khắp nơi, làm việc di chuyển và tìm kiếm càng trở nên khó khăn. Không ít cán bộ, chiến sỹ đã bị thương do trượt ngã và cạnh sắc nhọn của đá đâm vào người. Nhưng không vì vậy mà quá trình tìm kiếm bị chậm lại. Toàn bộ việc tìm kiếm và đưa thi thể nạn nhân lên đều được được cán bộ, chiến sỹ dùng bằng tay không. Trong lúc đào bới, trời mưa tầm tã, không ít lần, cán bộ, chiến sỹ phải chạy ra khu vực ngoài bởi đất đá từ trên cao tiếp tục ầm ầm đổ xuống.




*Lực Lượng Cảnh sát PCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình tích cực tìm kiếm các nạn nhân bị mất tích.*

*Ảnh: PV*

Đào từng chút, từng chút một, bùn đất hoà với mồ hôi, máu của những chiến sỹ CNCH. Có những chiến sỹ chỉ mới tốt nghiệp cấp 3, lần đầu tham gia công tác CNCH, nhưng với ý chí quyết tâm tìm người bị nạn, tất cả đều hăng hái, không ngại nguy hiểm. Tuy nhiên, khi trời gần sáng, nhận thấy có nguy cơ về sạt lở núi đá, không đảm bảo an toàn, đồng chí Thiếu tá Bùi Vĩnh Lộc – Phó trưởng phòng đã ra lệnh cho các đội lập tức rút về nơi tập kết an toàn.

"Không phải là những khuôn mặt sợ hãi, lo lắng khi vừa thoát khỏi khu vực nguy hiểm mà thay vào đó là ánh mắt tiếc nuối của những người đồng đội như được hỏi, khi nào mới có tín hiệu an toàn và lệnh tiếp tục tìm kiếm" – là tâm sự của Thiếu uý Bùi Đức Duy, chiến sỹ Đội Cứu nạn, cứu hộ .

Đến 6 giờ sáng, tổng số nạn nhân tìm kiếm được là 04 nạn nhân, nằm ở vị trí phía dưới chân đồi, giáp ruộng lúa, trước nhà khoảng 50m. Đa số nạn nhân này nằm bên dưới lớp bùn, đất mỏng nên dễ phát hiện, còn lại sau khi dò xét cho thấy khả năng những nạn nhân còn lại bị khối lượng đất đá lớn vùi lấp sâu ở bên dưới, không thể dùng phương pháp đào bới thủ công để tìm kiếm. Trên cơ sở kết quả sơ bộ trinh sát tại hiện trường, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, công an tỉnh Hoà Bình đã tham mưu thành lập Ban chỉ đạo tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ và có phương án tổ chức tìm kiếm cụ thể.

Sáng ngày 12/10/2017, Ban Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ được thành lập do đồng chí Phó Chủ tịch làm Chỉ huy, các đồng chí lãnh đạo lực lượng Công an, Quân đội… làm thành viên và huy động trên 300 người của các lực lượng khác, huy động 04 máy xúc, 01 máy ủi để khai thông, mở đường vào các vị trí nghi vấn có nhà dân bị vùi lấp, đào bới lớp đất, đá bị sạt lở theo phương pháp cuốn chiếu. Riêng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng nòng cốt, đã triển khai các tổ trinh sát, phối hợp với các lực lượng khác để khảo sát, dựng lại toàn bộ sơ đồ hiện trường; xác định vị trí nhà dân; số lượng các nạn nhân bị đất đá vùi lấp, còn mất tích; đánh giá mức độ sạt lở, điều kiện an toàn khi tổ chức tìm kiếm.

Hiện trường được xác định có diện tích 1ha, trải dài trên 200m, hàng nghìn khối đất đá sạt lở vừa vùi lấp, vừa xê dịch 04 nhà dân, 02 nhà dân bị sạt mái và khu chăn nuôi gia súc, hầu hết là nhà sàn, khung cột gỗ có diện tích từ 30 – 50 m2, , nền địa chất tương đối yếu, nguy cơ tiếp tục sạt lở đất, đá tại vị trí ban đầu nằm giữa 2 dòng thác Khanh

Công việc tìm kiếm cứu nạn được thực hiện liên tục, máy xúc, máy ủi, khoan, vật liệu nổ để phá mìn, phá đá. Tại lán dã chiến dưới chân quả đồi đối diện thác Khanh, các chiến sĩ tranh thủ ăn mì tôm, lương khô rồi chợp mắt, giấc ngủ vội lấy lại năng lượng để thay ca cho đồng đội của mình để tiếp tục công việc. Công cuộc tìm kiếm được thực hiện và duy trì suốt ngày đêm trong sự chờ đợi mỏi mòn của bạn bè, gia đình nạn nhân. Đến cuối ngày 12, tổng số 9 thi thể trong tổng số 18 nạn nhân được xác định đã bị vùi lập được tìm thấy.

Và nạn nhân cuối cùng được tìm thấy trong ngày thứ 7 đó là thi thể của một người phụ nữ nằm trong tư thế hai tay ôm đứa con nhỏ vào lòng, cách đó 1m là thi thể của cháu bé từ 8-10 tuổi và sau được xác định là ba mẹ con. Hình ảnh đó vẫn lưu mãi vào ký ức của những chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ ngày hôm đó.

Không chỉ tham gia tìm kiếm người bị mất tích, các cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hoà Bình còn tham gia vận chuyển, di dời tài sản cho người dân tại vùng bị sạt lở. Cùng với sự quyết tâm cao độ, công tác tìm kiếm và cứu nạn cứu hộ cũng đã hoàn thành vào ngày 18/10 tức là sau 7 ngày đêm.

Chia sẻ về kinh nghiệm trong công tác cứu nạn, cứu hộ và những dấu ấn để lại qua vụ việc tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, đồng chí Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Hoà Bình, cho biết: Đây là vụ cứu nạn, cứu hộ quy mô lớn trong mưa lũ lần đầu tiên của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an tỉnh Hoà Bình và qua sự việc lần này là kinh nghiệm quý báu không chỉ cho lực lượng CS PCCC&CNCH, Công an tỉnh Hoà Bình mà cho cả lực lượng Cảnh sát PC&CC cả nước trong công tác cứu nạn, cứu hộ về việc điều động lực lượng, phương tiện, chỉ huy, chiến thuật, phối hợp các lực lượng… Qua việc tham gia cứu nạn, cứu hộ lần này cũng góp phần xây dựng hình ảnh "Vì nhân dân phục vụ" của lực lượng Công an nhân dân nói chung và những người lính PCCC nói riêng trong mắt quần chúng, nhân dân.

Với nỗ lực trong công tác cứu nạn, cứu hộ tại sự cố này, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hoà Bình đã được tặng bằng khen, giấy khen của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cho cá nhân đồng chí lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ chiến sỹ đã có nhiều nỗ lực trong công tác cứu nạn, cứu hộ. Tuy nhiên trong tâm sự của mỗi người lính cứu nạn, cứu hộ, vẫn luôn đau đáu nỗi niềm xót xa và thầm mong sẽ không xảy ra sự cố nào đau lòng như thế thêm một lần nữa.■

# TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TP HÀ NỘI

**Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI**
*Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC*
**Trung úy TRỊNH THẾ TUẤN**
*Khoa 2, Trường Đại học PCCC*

***Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục và đào tạo nói chung và trên địa bàn TP Hà Nội nói riêng là một trong những mặt công tác về PCCC đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật; có vai trò, vị trí và ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức, kỹ năng trong việc xử lý những vấn đề liên quan đến công tác PCCC nói chung và nhất là đảm bảo an toàn đối với học sinh, sinh viên khi xảy ra cháy, nổ trên địa bàn TP Hà Nội nói riêng. Trong bài báo này, tác giả tập trung khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên trên địa bàn TP Hà Nội của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Hà Nội, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn Thủ đô.***



*Trường THCS Nguyễn Du, TP Hà Nội tổ chức khoá học kỹ năng "Phòng vệ thông minh" cho học sinh.*
*Ảnh: Hồng Vân*

Thành phố Hà Nội là một trong hai thành phố lớn có nền giáo dục và đào tạo phát triển nhất cả nước, với đa dạng các loại hình giáo dục và đào tạo được xây dựng và phát triển, từ các trường đào tạo công lập, dân lập, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học đến các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm dạy nghề... Với sự quan tâm, đầu tư của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND TP Hà Nội đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thì nền giáo dục và đào tạo của Thủ đô đang ngày cành phát triển mạnh mẽ cả về quy mô, số lượng cũng như chất lượng giáo dục và đào tạo. Đó cũng là những thuận lợi trong sự phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn Thủ đô nhưng đồng thời cũng tạo ra những khó khăn, thách thức cho các cấp, các ngành trong công tác quản lý, trong đó có lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy TP Hà Nội là lực lượng nòng cốt trong thực hiện công tác này.

Cơ sở giáo dục và đào tạo là nơi đào tạo các thế hệ và nguồn nhân lực tương lai cho xã hội. Trong môi trường đó, mỗi học sinh, sinh viên tích lũy kiến thức cơ bản để bước tiếp những bước cao hơn trong cuộc sống sau này. Người học sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết. Trong kỹ năng có cả các kỹ năng được hình thành thông qua các bài học trên lớp, nhưng cũng có những kỹ năng mềm mà người học đạt được qua hoạt động thực tiễn, ngoại khóa. Trong các kỹ năng mềm đó, có các kỹ năng phòng ngừa, giảm thiểu và ứng phó nhằm tồn tại trước những tình huống nguy hiểm có thể gặp trong cuộc sống như: Thoát nạn trong đám cháy, điện giật, đuối nước, sơ cứu một số trấn thương thường gặp. Do vậy, việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo có vị trí vô cùng quan trọng, vừa góp phần bảo đảm an toàn cho các cơ sở giáo dục, song đồng thời cũng nâng cao kiến thức, trách nhiệm ở mỗi cá nhân học sinh, sinh viên về công tác đảm bảo an toàn PCCC và các tai nạn khác. Nếu như, ngay trước khi ngồi trên ghế nhà trường, mỗi học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng, thấy được tầm quan trọng của công tác phòng ngừa cháy, nổ, tai nạn, biết sử dụng các phương tiện ứng cứu ban đầu, sau này biết tổ chức công tác PCCC tại nơi ở, nơi làm việc thì chắc chắn không chỉ các em sẽ trưởng thành hơn về bản lĩnh, nghị lực mà còn góp phần tạo ra những thế hệ tương lai có ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ bảo đảm an toàn cho cả công đồng, xã hội.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về phòng cháy và chữa cháy cho học sinh, sinh viên, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy TP Hà Nội và Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hà Nội đã xây dựng Quy chế phối hợp số 281/QCPH/SGD&ĐT-CSPC&CC ngày 25/4/2014 về việc thực hiện công tác PCCC&CNCH tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn TP. Hà Nội. Quy chế phối hợp nhằm mục đích nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và góp phần hướng tới mục tiêu xã hội hóa trong công tác PCCC, giảm thiểu số vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra

trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, trong quy chế phối hợp đã quy định các điều khoản cụ thể như: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc phối hợp; nội dung phối hợp, trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên; trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo; trách nhiệm của Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy TP Hà Nội... Như vậy, trong quy chế đã xác định rất rõ ràng các nội dung và nhiệm vụ mà mỗi bên cần phối hợp với nhau để thực tốt công tác PCCC đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố.

Tính đến tháng 6/2017, theo thống kê của Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy TP Hà Nội, Hà Nội hiện có 3.790 cơ sở giáo dục và đào tạo, trong đó, trường Tiểu học 698 trường; Trung học cơ sở 614 trường; Trung học phổ thông 166 trường; Trung cấp 35 trường; Cao đẳng 45 trường; Đại học 91 trường. Cùng với đó là sự phát triển các loại hình giáo dục và đào tạo khác như các trung tâm giáo dục, dạy nghề là 164 cơ sở; nhà trẻ, mẫu giáo là 1.977 cơ sở,... cũng không ngừng phát triển. Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hà Nội, số lượng cơ sở giáo dục trên địa bàn TP Hà Nội hàng năm luôn có sự gia tăng, cùng với đó là gia tăng số lượng học sinh, sinh viên theo học tại các trường trên địa bàn thành phố, năm sau luôn cao hơn năm trước. Điều đó cho thấy sự phát triển giáo dục và đào tạo ở thủ đô không ngừng được nâng cao.

Thời gian qua, nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC nói chung và công tác PCCC tại các cơ sở giáo dục và đào tạo nói riêng, các cấp, các ngành, các cơ quan, trường học đã có nhiều biện pháp hữu hiệu nhằm đảm bảo an toàn về PCCC trong học đường. Trong đó, với vai trò là lực lượng nòng cốt, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục như: Nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên còn chưa phong phú, đa dạng; hình thức tuyên truyền mới dừng lại ở thuyết trình, giới thiệu hình ảnh; sự phối hợp giữa các cơ sở giáo dục với lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác tuyên truyền còn gặp nhiều bất cập,... Những tồn tại, hạn chế trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, nhưng qua khảo sát, tựu chung lại một số nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên như sau: chưa có văn bản quy định cụ thể nội dung lồng ghép các kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên cũng như nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên dẫn đến chưa có sự thống nhất trong việc xây dựng nội dung tuyên truyền cho học sinh, sinh viên; người đứng đầu các cơ sở giáo dục chưa nhận thức hết trách nhiệm của mình trong tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở giáo dục mình quản lý. Trong đó, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên là rất cần thiết, cần được thực hiện; chưa chủ động phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền cho học sinh, sinh viên; đội ngũ làm công tác tuyên truyền của lực lượng Cảnh sát PCCC còn thiếu về số lượng, việc phân công cán bộ địa bàn, quản lý cơ sở vượt quá quy định, nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chỉ chạy theo thời vụ, ít quan tâm đến chất lượng công việc, chưa mạnh dạn nghiên cứu sử dụng đồng bộ các hình thức tuyên truyền. Mặt khác cán bộ làm công tác tuyên truyền về PCCC còn yếu về trình độ nghiệp vụ, do đào tạo nâng cao trái với chuyên ngành công tác, việc đưa đi bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền chưa được thường xuyên, số lượng cán bộ được bồi dưỡng rất hạn chế; nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền chưa đảm bảo, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền chưa được đẩy mạnh, chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác tuyên truyền còn hạn chế và bất cập. Công tác huy động, đầu tư kinh phí cho hoạt động tuyên truyền hiện nay chưa được chú trọng; do địa bàn quản lý rộng với 30 quận, huyện, thị xã; số lượng cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC là 52.158 cơ sở, trong đó loại hình cơ sở giáo dục là 3.790 cơ sở với số lượng học sinh, sinh viên rất lớn. Bên cạnh đó, sự phân bố học sinh, sinh viên không tập trung mà trải dài khắp các khu vực trên địa bàn thành phố...

Từ những thực tế trên, trong tới gian tới, để bảo đảm sự pháp triển bền vững các cơ sở giáo dục và đào tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô, thì cần tập trung giải quyết một số nội dung sau:

*Một là,* nâng cao nhận thức của các chủ thể trong thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên cũng như người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác này;

*Hai là,* hoàn thiện nội dung, đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên. Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với nhận thức và thể chất của học sinh, sinh viên và sát với cuộc sống, hoạt động và sinh hoạt của các em. Hình thức tuyên truyền cần được vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo, lôi cuốn người nghe. Có như vậy thì công tác này mới đạt được hiệu quả;

*Ba là,* Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội - lực lượng nòng cốt trong tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố cần tổ chức bồi dưỡng, đào tạo cán bộ làm công tác tuyên truyền có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn nghiệp vụ giỏi. Đồng thời, phối hợp với Sở Giáo dục và đào tạo thành phố xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với học sinh, sinh viên.

*Bốn là,* người đứng đầu các cơ sở giáo dục và đào tạo cần chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC để được hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC cho học sinh, sinh viên mà mình quản lý. Đồng thời, cần bảo đảm kinh phí cho tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở, trong đó có hoạt động tuyên truyền cho học sinh, sinh viên.■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

*1. Quốc hội (2001), Luật phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.*

*2. Quốc hội (2013), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.*

*3. Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội (2017), Báo cáo tình hình công tác PCCC đối với chuyên đề cơ sở giáo dục năm 2017, Hà Nội.*

*4. Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội (2017), Báo cáo kết quả điều tra cơ bản về PCCC giai đoạn I theo địa bàn cấp xã trên địa bàn TP. Hà Nội.*

*5. Sở GD&ĐT TP. Hà Nội, Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội (2014), Quy chế phối hợp số 281/QCPH/SGD&ĐT-CSPC&CC ngày 25/4/2014 về việc thực hiện công tác PCCC&CNCH tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn TP. Hà Nội,* Hà Nội.



# NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC TRONG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG, XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

**Đại úy, ThS. NGUYỄN VĂN CẦN**
*Khoa 4, Trường Đại học PCCCC*

***Trong suốt quá trình xây dựng, công tác, chiến đấu, lực lượng Công an nhân dân (CAND) nói chung và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) nói riêng luôn xác định biện pháp vận động quần chúng là biện pháp cơ bản, chiến lược lâu dài làm nền tảng cho biện pháp nghiệp vụ và các biện pháp khác của CAND. Vai trò của biện pháp vận động quần chúng trong công tác công an xuất phát từ vai trò, sức mạnh của quần chúng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự (ANTT). Điều đó đã được khẳng định trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng ta:"Lực lượng toàn dân là lực lượng quan trọng nhất, không ai chiến thắng được lực lượng đó, là "bức tường đồng" vững chắc bảo vệ an ninh tổ quốc, là lưới thiên la địa võng để bủa vây quân thù. Sức mạnh của CAND bắt nguồn từ sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân, thắng lợi hay thất bại đều phụ thuộc vào sức mạnh đó".***

Luật PCCC năm 2001, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 tiếp tục khẳng định: "Cảnh sát PCCC thuộc Công an nhân dân, là một bộ phận của lực lượng vũ trang, được tổ chức và quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương" .

Lực lượng Cảnh sát PCCC đồng thời là lực lượng nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC. Vai trò nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC được thể hiện ở chỗ lực lượng Cảnh sát PCCC là cơ quan chuyên trách được nhà nước trao nhiệm vụ trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ quản lý về PCCC theo quy định của Luật PCCC; được quyền hướng dẫn, yêu cầu, kiểm tra các cơ quan, tổ chức hộ gia đình và cá nhân trong hoạt động PCCC. Đối với lực lượng PCCC, Cảnh sát PCCC là một thành viên nhưng có trách nhiệm hướng dẫn, huấn luyện, bồi dưỡng, kiểm tra hoạt động của các lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ PCCC trong đó có nhiệm vụ  hướng dẫn xây dựng phong trào Toàn dân tham gia hoạt động PCCC được quy định cụ thể tại Khoản 2 Điều 48 Luật PCCC 2001, lực lượng Cảnh sát PCCC có nhiệm vụ: "Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hướng dẫn xây dựng phong trào Toàn dân tham gia hoạt động PCCC; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC".

Phong trào Toàn dân PCCC là hoạt động của đông đảo quần chúng có sự lãnh đạo, chỉ đạo nhằm thực hiện các hoạt động PCCC góp phần đẩy mạnh phong trào Quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Do vậy, vận động, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC là một biện pháp cơ bản thường xuyên lâu dài, có ý nghĩa chiến lược trong quản lý công tác PCCC.

Vận động, xây dựng phong trào Quần chúng PCCC là hoạt động nhằm phát triển sâu rộng, vững chắc và có hiệu quả công tác PCCC. Sâu rộng có nghĩa là phong trào Quần chúng PCCC được "ngành ngành thực hiện, nhà nhà tham gia, người người làm theo", phong trào phát triển ở các cơ quan, tổ chức, cơ sở, hộ gia đình, được mọi người dân tham gia. "Vững chắc" có nghĩa là phong trào được duy trì thường xuyên, chất lượng. Phong trào ngày càng được nâng lên và đông đảo quần chúng tự giác, tích cực tham gia; hiệu quả phong trào phải có tác dụng thiết thực trong việc phòng ngừa không để cháy xảy ra, phát hiện và tổ chức chữa cháy tại chỗ kịp thời, ngăn chặn cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng.

Từ tính chất, đặc điểm của hoạt động PCCC, Luật PCCC 2001 đã đề ra các nguyên tắc chi phối toàn bộ hoạt động PCCC (Điều 4 Luật PCCC). Trong đó, tại Khoản 1, Điều 4 quy định nguyên tắc: "Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC". Từ đó, có thể thấy hoạt động PCCC là hoạt động mang tính xã hội rộng lớn, vì vậy phải coi đây là sự nghiệp của toàn dân, là nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cơ sở, gia đình và mỗi cá nhân, với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm, Trung ương và địa phương cùng làm", có như vậy quản lý nhà nước về PCCC mới có hiệu quả. Mặt khác, hoạt động PCCC cần phải phát huy mọi nguồn lực của xã hội: lực lượng, phương tiện, tài chính...

Từ khi có Luật PCCC, công tác vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC đã được triển khai tích cực và đồng bộ. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC cũng khẳng định vai trò, vị trí và tầm quan trọng của quần chúng tham gia công tác PCCC. Đã có nhiều phong trào PCCC đi vào hoạt động có hiệu quả, trở thành những điển hình trong phong trào Toàn dân PCCC như: mô hình "cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC", "khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở an toàn PCCC", "khu phố an toàn về an

ninh trật tự và PCCC"... Nhiều phong trào PCCC xuất phát từ yêu cầu thực tế do người dân tự tổ chức, phát động, như: phong trào tích nước chữa cháy tại các chợ, lập hòm thư tố giác tội phạm và người đốt rừng, phong trào vận động các hộ gia đình tự giải tỏa đất lấn chiếm làm đường cho xe chữa cháy, tự trang bị phương tiện PCCC và cứu nạn ở các khu dân cư; phong trào còn lan tỏa rộng rãi đến các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài với lực lượng PCCC cơ sở hoạt động hiệu quả cao... Tuy nhiên, một số phong trào cũng chứa đựng yếu tố tự phát, manh mún do không được tổ chức tốt, không phát huy được sức mạnh tổng hợp. Nhiều phong trào mới hình thành thì hoạt động rất hiệu quả, nhưng lại không tồn tại lâu dài do thiếu kinh phí, không có quy chế hoạt động cụ thể. Việc tổ chức và duy trì hoạt động đối với lực lượng Dân phòng còn nhiều khó khăn, chưa đúng theo quy định của Luật PCCC. Ở một số cơ sở, việc tổ chức công tác PCCC tại chỗ còn mang tính hình thức, đối phó với cơ quan quản lý PCCC.

Để nâng cao hiệu quả của công tác này, lực lượng Cảnh sát PCCC phải căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được nhà nước giao để tổ chức vận động quần chúng; căn cứ vào tính chất đặc điểm cháy, nổ của từng địa bàn, trình độ nhận thức của quần chúng để có hình thức, biện pháp tổ chức vận động cho phù hợp. Vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC là hoạt động đa dạng, phong phú, cần phải được tiến hành bằng nhiều hình thức, nhiều biện pháp năng động, sáng tạo.

Thực tiễn cho thấy, tình hình cháy, nổ vẫn gia tăng kể cả về số vụ và thiệt hại gây ra; quy mô thiệt hại tỷ lệ thuận với tình hình phát triển kinh tế, xã hội và phát triển sản xuất. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, chỉ tính riêng trong năm 2016, cả nước xảy ra 3.006 vụ cháy (trong đó, 1.229 vụ cháy tại các cơ sở, 1.290 vụ cháy nhà dân, 169 vụ cháy phương tiện giao thông và 318 vụ cháy rừng) làm chết 98 người, bị thương 180 người, tiêu hủy về tài sản trị giá 1.240,11 tỷ đồng và 1.829ha rừng; Xảy ra 23 vụ nổ, làm chết 7 người, bị thương 48 người, thiệt hại về tài sản 14,62 tỷ đồng.

Do vậy, để làm giảm thiểu số vụ cháy, nổ xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản; đảm bảo an toàn PCCC cho các mục tiêu cần bảo vệ lực lượng Cảnh sát PCCC cần phải quán triệt tốt nội dung chủ yếu của biện pháp vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC như sau:

*Một là*: Tích cực tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh, đề xuất với UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC các cấp. Để đáp ứng yêu cầu tổ chức vận động quần chúng trong công tác PCCC muốn đạt kết quả tốt, vấn đề cốt lõi là phải nắm được tình hình: đối tượng cần đảm bảo an toàn cháy nổ; đời sống kinh tế văn hóa, ý thức của người dân; vai trò kết quả hoạt động của các tổ chức Đảng, chính quyền... Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá thực trạng phong trào Quần chúng PCCC và xây dựng kế hoạch, tham mưu chấn chỉnh công tác PCCC tại những cơ sở trọng điểm về cháy, nổ; chỉ đạo UBND các cấp, các ngành thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra nghiệp vụ PCCC đối với lực lượng cơ sở, Dân phòng; định kỳ tổ chức các hoạt động phong trào Toàn dân PCCC: mít tinh, hội thao PCCC từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở nhân các dịp kỷ niệm lớn, ngày Toàn dân PCCC 4/10 qua đó đôn đốc nhắc nhở, hướng dẫn các đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCCC, vận động quần chúng duy trì phong trào Toàn dân PCCC;

*Hai là*: Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn phổ biến pháp luật kiến thức pháp luật về PCCC. Nhân dân không phải là lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ PCCC. Họ không đủ kinh nghiệm, chuyên môn để phát huy hết khả năng, sức lực trong cuộc đấu tranh đảm bảo an toàn PCCC cho các mục tiêu vì vậy cần làm cho nhân dân thấy được nguy cơ, nguyên nhân gây cháy và tác hại do cháy gây ra. Từ đó đề cao ý thức phòng ngừa và thấy lợi ích của việc đầu tư cho hoạt động PCCC. Để làm tốt vấn đề này, lực lượng Cảnh sát PCCC cần chủ động phối hợp với các cơ quan báo, đài trong và ngoài lực lượng Công an như: Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã, Kỹ thuật số VTC, ANTV, VOV, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Báo Công an nhân dân, QĐND, Báo Nhân dân, Tạp chí PC&CC,... thường xuyên tuyên truyền các hoạt động về PCCC&CNCH trong các dịp mùa hanh khô, bảo vệ Tết Nguyên đán, mùa lễ hội và các sự kiện lớn của đất nước.

*Ba là*: Nghiên cứu đề xuất với Bộ Công an phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ ban hành rõ quy định chính sách, chế độ động viên, khích lệ hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, Dân phòng trong việc tham gia hoạt động PCCC: có điều lệ hoạt động của các lực lượng PCCC cơ sở, Dân phòng, chuyên ngành; quyền lợi, nghĩa vụ và các chế độ ưu đãi khác đối với lực lượng này khi tham gia hoạt động PCCC… góp phần nâng cao công tác vận động quần chúng tham gia PCCC, phòng ngừa cháy, nổ.

*Bốn là*: Cần bám sát các quy định, chế độ, điều lệ công tác để duy trì thực hiện đầy đủ các yêu cầu, quy định trong quản lý, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện, duy trì kết quả hoạt động của phong trào Toàn dân PCCC, vận động quần chúng tham gia PCCC: thực hiện chế độ tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ, kiểm tra, xây dựng, củng cố các Đội PCCC cơ sở, Dân phòng, phát triển mô hình tiên tiến trong công tác PCCC và nhân rộng mô hình này trên địa bàn quản lý; đồng thời kiên quyết xử lý các cơ quan, đơn vị địa phương không thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn PCCC, không thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ trong đó có nội dung duy trì hoạt động vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC.

Vận động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC có ý nghĩa hết sức quan trọng, làm cho quần chúng nhận thức được vị trí tầm quan trọng của công tác PCCC, thấy rõ nghĩa vụ, quyền lợi của mình trong việc PCCC. Làm tốt công tác vận động quần chúng phòng ngừa cháy, nổ là làm tốt công tác phòng ngừa, kiềm chế số vụ cháy, nổ, đảm bảo an toàn PCCC cho các mục tiêu cần bảo vệ. Từ đó, sẽ góp phần hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do các vụ cháy, nổ gây ra, bảo vệ an toàn đời sống, sức khỏe và tính mạng của người dân.■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Chính phủ (2014), *Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.*

2. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2016), *Tổng kết công tác năm 2016 và Chương trình công tác năm 2017 của lực lượng Cảnh sát PCCC.*

3. Đào Hữu Dân (2012), *Quản lý nhà nước về PCCC*, Nxb Giao thông vận tải.

Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2001), *Luật PCCC.*

4. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013), *Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC 2001.*

# ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỤC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Thượng úy, ThS. LƯƠNG THỊ XUÂN THU - Thiếu úy NGUYỄN QUANG TRUNG**
*Khoa 2, Trường Đại học PCCC*

***Đảm bảo an toàn PCCC tại các trường mầm non tư thục nói chung và trên địa bàn TP Hà Nội nói riêng là một trong những mặt công tác về PCCC đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật. Trong bài báo này, tác giả tập trung khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng công tác đảm bảo an toàn phòng cháy tại các trương mầm non tư thục trên địa bàn TP Hà Nội, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy tại các trường mầm non tư thục, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn Thủ đô.***



*Diễn tập thoát nạn khi có cháy tại một trường mầm non khi có hỏa hoạn. Ảnh: Tư liệu*

Hà Nội là trung tâm chính trị, văn hóa, kinh tế của cả nước, là nơi dân cư tập trung đông đúc, với tốc độ đô thị hóa nhanh dẫn tới những hậu quả tác động tới mọi mặt của đời sống kinh tế, xã hội, trong đó giáo dục mầm non là một trong những vấn đề cấp bách mà Ngành Giáo dục thành phố đang cố gắng khắc phục trong những năm qua. Mạng lưới các trường mầm non công lập không đáp ứng được nhu cầu của xã hội, do đó loại hình cơ sở giáo dục mầm non tư thục phát triển và có vai trò quan trọng đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Trường mầm non tư thục là cơ sở giáo dục mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhận trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi, do tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế hoặc cá nhân thành lập, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và đảm bảo kinh phí hoạt động và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Trong thời gian qua công tác PCCC đối với các trường mầm non tư thục trên địa bàn TP Hà Nội đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC quan tâm, nhưng vẫn để xảy ra một số vụ cháy. Điển hình là vụ cháy xảy ra vào chiều tối ngày 28/11/2016, tại trường mầm non tư thục Vimeco tầng 3, tòa nhà CT2 Vimeco trên đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, ngọn lửa bùng cháy dữ dội, khiến nhiều người hoảng loạn.

Vấn đề đặt ra trong công tác quản lý nhà nước về PCCC tại các trường mầm non tư thực vẫn để xảy ra cháy nguyên nhân do đâu?

Để đáp ứng nhu cầu của người dân, vì nhu cầu lợi nhuận, hầu hết các trường mầm non tư thục thay đổi công năng từ nhà ở độc lập sang trường mầm non hoặc thuê mặt bằng khối đế dịch vụ tại các tòa nhà cao tầng. Một số trường mầm non tư thục chưa được thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC theo quy định đối với các cơ sở thuộc phụ lục IV, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, dẫn đến các sai phạm điển hình như: sai phạm về lối thoát nạn (chỉ có 1 lối thoát hiểm, cầu thang hở, không tăng áp, không có giải pháp chống tụ khói cho buồng thang, kích thước về thang nhỏ không đạt 1,2m, không có 2 lối thoát nạn đối với phòng học trên 15 cháu …); một số trường bố trí các lớp học tại các phòng từ tầng 4 trở lên không đảm bảo theo quy định của QCVN06:2010/BXD "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia An toàn cháy cho nhà và công trình" và TCVN 3907:2011" Trường mầm non – Yêu cầu thiết kế"; sai phạm trong trang bị, lắp đặt và sử dụng hệ thống PCCC (không trang bị, trang bị không đầy đủ hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động, họng nước vách tường, phương tiện chữa cháy tại chỗ, cứu nạn cứu hộ…);

Chất cháy tại các trường mầm non tư thục thường tồn tại với số lượng lớn, đa dạng về chủng loại, sử dụng các đồ dùng như: bàn ghế, phông rèm, đồ vật trang trí, đồ chơi, dụng cụ học tập, sách vở, giấy tờ,… làm bằng các vật liệu dễ cháy như: gỗ, nhựa, xốp, mút, vải ... Tại khu vực kho gas, bếp ăn của các trường mầm non tư thục sử dụng số lượng gas để đun nấu với số lượng lớn (trên 70kg) không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định TCVN 6304:1997 "Chai khí đốt hóa lỏng – Yêu cầu an toàn trong bảo quản, xếp dỡ, vận chuyển".

Nguồn nhiệt gây cháy tại các trường mầm non tư thục tồn tại nhiều dạng khác nhau, ví dụ ngọn lửa trần (do đun nấu thức ăn, do thắp hương thờ cúng…), do sự cố hệ thống điện (đặc biệt do quá tải, ngắn mạch)… Trong quá trình đi vào hoạt động các cơ sở này do sử dụng, quản lý nguồn nhiệt không đảm bảo an toàn: để đun nấu, sưởi ấm, chiếu sáng... tiêu thụ điện quá công suất; cải tạo, sửa chữa, hàn cắt kim loại không có biện pháp đảm bảo an toàn, để vẩy hàn bắn vào vật liệu dễ cháy.

Bên cạnh đó, ý thức của người đứng đầu một số trường mầm non tư thục chưa cao, nhận thức chưa đúng đắn tầm quan



*Diễn tập thoát nạn khi có cháy tại một trường mầm non khi có hỏa hoạn. Ảnh: Tư liệu*

trọng của công tác PCCC do đó việc quan tâm, đầu tư cho công tác PCCC còn hạn chế. Kinh phí đầu tư cho công tác PCCC tại các nhà trường mầm non tư thục chưa đảm bảo cho công tác PCCC, cụ thể như: kinh phí tập huấn, huấn luyện về PCCC định kỳ, thường xuyên; kinh phí bảo trì, bảo dưỡng hệ thống PCCC đã trang bị, lắp đặt tại các nhà trường. Đa số trường mầm non tư thục thuê địa điểm tại các nhà dân, các nhà cao tầng do đó việc thi công, lắp đặt các hệ thống PCCC, lối thoát nạn gặp khó khăn, vướng mắc đồng thời không được thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC ngay từ ban đầu do đó các điều kiện về PCCC chưa đảm bảo.

Cán bộ, giáo viên làm việc tại các trường mầm non tư thục thay đổi liên tục, không được tập huấn các kiến thức cơ bản về PCCC, chưa có ý thức trách nhiệm chung trong công tác PCCC, khi có cháy xảy ra xử lý các tình huống cháy nổ rất lúng túng.

Công tác quản lý PCCC tại các trường mầm non tư thục còn tồn tại nhiều bất cập. Trước hết, số lượng cán bộ kiểm tra PCCC còn mỏng so với quy định, 1 đồng chí quản lý nhiều cơ sở, dẫn đến hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC đối với các trường mầm non nói chung và mầm non tư thục nói riêng không cao. Việc xử lý của cán bộ kiểm tra khi phát hiện các sai phạm PCCC đôi khi chưa kiên quyết, còn nể nang.

Để hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra tại các trường mầm non tư thục trên địa bàn TP Hà Nội, theo chúng tôi cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

*Một là:* Cơ quan Cảnh sát PC&CC, TP Hà Nội cần tăng cường công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình cơ sở, thống kê chính xác số lượng trường mầm non tư thục trên địa bàn TP Hà Nội… từ đó kiện toàn tổ chức, biên chế, bố trí cán bộ làm công tác PCCC, tránh bỏ sót địa bàn, cơ sở quản lý và đưa ra các biện pháp quản lý hiệu quả, đảm bảo an toàn PCCC.

*Hai là:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về PCCC sâu, rộng đến cán bộ, giáo viên tại các trường mầm non tư thục góp phần nâng cao ý thức, tự giác chấp hành tốt các quy định về công tác PCCC.

*Ba là:* Tăng cường công tác kiểm tra an toàn về PCCC, xây dựng kế hoạch kiểm tra theo chuyên đề đảo bảo an toàn cháy cho các trường mầm non tư thục; xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về PCCC theo thẩm quyền.

Bốn là: Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Cảnh sát PC&CC và các cơ quan chức năng (Công an Quận, Công an phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND các phường…) trong việc cấp phép, thu hồi giấy phép hoạt động, kiểm tra, xử phạt… các trường mầm non tư thục vi phạm quy định về PCCC.

*Năm là:* Đối với các cơ sở thay đổi công năng sang trường mầm non, cơ quan Cảnh sát PC&CC hướng dẫn cụ thể và yêu cầu chủ cơ sở phải tiến hành thủ tục thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC trước khi đi vào hoạt động theo Điều 15, điều 17 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

*Sáu là:* Người đứng đầu, cán bộ, giáo viên trường mầm non tư thục cần nâng cao vai trò, trách nhiệm hơn nữa trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Lập và thường xuyên kiện toàn hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, Đội PCCC cơ sở, nội quy, quy định an toàn PCCC và các văn bản có liên quan tới công tác PCCC; xây dựng phương án chữa cháy, thoát nạn cụ thể theo quy định Điều 3, Thông tư số 66/2014/TT/BCA của Bộ Công an.

Định kỳ hàng năm tổ chức tuyên truyền, tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, thực tập phương án chữa cháy ít nhất 01 lần/ năm theo quy định tại Điều 21, Điều 34, Nghị định số 79/2014/NĐ-Chính phủ.

Các trường mầm non tư thục cần đảm bảo kinh phí thường xuyên hàng năm để cho công tác PCCC; mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định tại Điều 9 Luật PCCC và Nghị định 130/2006/NĐ-CP.

Thiết kế, lắp đặt, trang bị hệ thống PCCC: hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động, chữa cháy vách tường, phương tiện chữa cháy tại chỗ và cứu nạn, cứu hộ, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, đèn Exit chỉ dẫn thoát nạn đảm bảo các yêu cầu, điều kiện an toàn PCCC theo các văn bản quy phạm kỹ thuật;

Yêu cầu thực hiện nghiêm túc bố trí mặt bằng công năng sử dụng, bố trí các lớp học cho các cháu học sinh tại các tầng nhà từ tầng 3 trở xuống, đảm bảo số lối thoát nạn từ các phòng học, các tầng theo quy định tại Bảng H4 QCVN06:2010/BXD "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia An toàn cháy cho nhà và công trình" và TCVN 3907:2011" Trường mầm non – Yêu cầu thiết kế";

Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất cháy, nổ, các dạng nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; nâng cao trách nhiệm trong công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, kịp thời khắc phục các sai phạm nhằm đảm bảo an toàn PCCC tại các trường mầm non tư thục;

Phối hợp chặt chẽ với Cảnh sát PC&CC, TP Hà Nội trong việc kiểm tra an toàn về PCCC và kịp thời khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC để hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đồng thời đảm bảo thoát nạn an toàn, nhanh chóng khi xảy ra cháy tại các trường mầm non tư thục.■

## CẢNH SÁT PC&CC TỈNH THỪA THIÊN – HUẾ:

# TÍCH CỰC HUY ĐỘNG SỨC MẠNH TOÀN DÂN THAM GIA PCCC

HOÀNG VIỆT

Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế được thành lập ngày 13/10/2015 theo Quyết định số 3949/QĐ-BCA-X11 ngày 26/6/2015 của Bộ trưởng Công an. Là một trong những tỉnh kinh tế trọng điểm khu vực miền Trung và có đặc điểm khí hậu khô hạn, nắng nóng kéo dài, nên tại Thừa Thiên - Huế, nguy cơ về cháy, nổ ngày càng cao trong nhiều lĩnh vực và địa bàn tập trung đông dân cư, đòi hỏi phải có sự quan tâm của các cấp, các ngành và nhân dân địa phương đối với công tác PCCC&CNCH. Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác PCCC trên địa bàn tỉnh, hạn chế số vụ cháy, nổ xảy ra và kiềm chế thiệt hại thấp nhất về người và tài sản do cháy, nổ. Đặc biệt, trong đó là chú trọng phát triển và nhân rộng phong trào Toàn dân PCCC.




*Lực lượng Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế phối hợp thực tập phương án chữa cháy và CNCH tại kho xăng dầu Chân Mây, Lăng Cô, Thừa Thiên - Huế.* *Ảnh: Tư liệu.*

Nắm rõ vai trò ý nghĩa chiến lược của việc phát huy sức mạnh toàn dân trong công tác PCCC, kể từ khi thành lập đến nay, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai nhiều hoạt động, xây dựng nhiều mô hình, thực hiện nhiều biện pháp tích cực huy động các nguồn lực tham gia công tác PCCC, góp phần ổn định an ninh, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn tỉnh.

Để phong trào Toàn dân PCCC thực sự hiệu quả và phát triển sâu rộng tới từng địa phương, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã chỉ đạo các phòng Cảnh sát PC&CC khu vực, tham mưu cho Đảng, chính quyền các huyện, thị xã, Thành phố Huế, ban hành hàng trăm văn bản chỉ đạo tăng cường công tác PCCC và xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC tại các đơn vị, địa phương. Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong việc tham mưu, đề xuất với Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 94-KH/TU, ngày 07/9/2015 về triển khai thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC", tham mưu cho Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều chương trình, kế hoạch về tăng cường công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra an toàn PCCC theo các chuyên đề để ngăn chặn tối đa các sai phạm về PCCC, phòng chống cháy, nổ trong toàn dân đạt hiệu quả cao.

Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã luôn quan tâm, theo sát và đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc triển khai các hoạt động PCCC. Trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh đặc biệt coi trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH, coi đây là một biện pháp then chốt, nắm tính chất quyết định kết quả của phong trào. Công tác tuyên truyền được triển khai nhiều hình thức, biện pháp thiết thực có giá trị giáo dục và sức thuyết phục cao. Từ tháng 3/2017, Cảnh sát PC&CC tỉnh đã xây dựng, phát sóng chuyên mục "Toàn dân PCCC" trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế theo định kỳ hàng tháng. Song song với việc phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng hàng trăm phóng sự, tin, bài đăng tải trên các phương tiện truyền hình, truyền thanh, báo viết, báo mạng, và trên Trang thông tin điện tử Cảnh sát PC&CC tỉnh, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế còn xây dựng, tán phát hàng nghìn tờ rơi, đĩa CD, pano và ảnh tuyên truyền về các hoạt động PCCC với nhiều nội dung cảnh báo cháy, nổ, tuyên truyền, phổ biến Luật và các quy định, kiến thức về PCCC, nêu gương người tốt, việc tốt; đồng thời tổ chức nhiều cuộc tuyên truyền miệng về công tác PCCC thu hút hàng nghìn người tham gia, qua đó bước đầu tạo được sự chuyển biến, nâng cao hơn nữa về ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp quần chúng nhân dân đối với công tác PCCC.

Đơn vị đã ban hành Quy chế huấn luyện nghiệp vụ CNCH và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Hội đồng kiểm tra, giám sát công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH, đẩy mạnh triển khai kế hoạch huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho các lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành. Tập trung biên soạn tài liệu về công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH, các giáo án huấn luyện chữa cháy. Chỉ tính từ đầu năm đến

## PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC



*Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế hướng dẫn kỹ năng PCCC cho các tăng, ni sinh Trường Trung cấp Phật học Thừa Thiên - Huế. Ảnh: Tư liệu.*

nay, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã tổ chức 130 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC với hơn 6 nghìn người tham gia; 03 lớp huấn luyện nghiệp vụ CNCH với 179 người tham gia; cấp 6.363 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và 179 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho các học viên.

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã tích cực xây dựng các tiêu chí đánh giá nhằm xây dựng và phát triển các mô hình điển hình an toàn về PCCC. Các mô hình điển hình an toàn PCCC là những tập thể, đơn vị tiêu biểu về thực hiện phong trào PCCC có hiệu quả hoặc có những sáng kiến thiết thực. Việc xây dựng các mô hình điển hình được vận động sâu rộng, trên phương châm: "Mỗi Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực xây dựng mới 01 mô hình điểm về an toàn PCCC". Trên cơ sở đó, đến nay trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên – Huế đã nhân rộng và xây dựng được 21 mô hình điểm, trong đó có 17 mô hình cụm dân cư, 01 mô hình tuyến phố, 01 mô hình chùa, 02 mô hình trường học an toàn PCCC; kịp thời ghi nhận, tuyên dương 05 gương điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC, đóng góp quan trọng trong việc thúc đẩy phong trào tiến lên vững chắc và mạnh mẽ.

Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh đẩy mạnh tham mưu cho UBND các cấp, các địa phương xây dựng và phát triển lực lượng PCCC tại chỗ, bởi chỉ có phòng cháy từ gốc, công tác PCCC mới đạt được hiệu quả cao, giảm thiểu tối đa thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Trong năm 2017, tỉnh Thừa Thiên – Huế đã củng cố, kiện toàn và xây dựng mới 102 Đội Dân phòng PCCC tại 152 phường, xã, thị trấn với 1.467 đội viên (trong đó, có 397 thành viên Đội Dân phòng cấp xã được huấn luyện nghiệp vụ PCCC) và 473 Tổ Dân phòng PCCC tại các tổ dân phố, thôn, bản với 3.926 thành viên. Hướng các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở kinh doanh sản xuất, doanh nghiệp thuộc diện quản lý an toàn về PCCC, thành lập mới 234 Đội PCCC cơ sở với 1.695 thành viên, nâng tổng số Đội PCCC cơ sở và chuyên ngành lên 1.578 đội với 16.126 thành viên (trong đó, có 779 đội PCCC cơ sở tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ với 10.162 đội viên và có 6.363 đội viên đã được huấn luyện nghiệp vụ PCCC).

Phát huy tối đa sức mạnh toàn dân trong công tác PCCC, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, xã hội ký kết Quy chế, Chương trình phối hợp trong công tác PCCC&CNCH. Đến nay đã tổ chức ký kết với 08 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, góp phần tích cực nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên các cơ quan, đơn vị tham gia ký kết đối với công tác PCCC&CNCH; Tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nội dung đã ký kết theo định kỳ, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, huấn luyện và đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Việc tổ chức triển khai các chương trình, hoạt động được thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ và quyết liệt trong thời gian qua đã thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên – Huế có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng sâu rộng. Phong trào bước đầu đã tạo ra sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của người đứng đầu các cơ quan đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân đối với công tác PCCC trên địa bàn. Lực lượng cốt cán được tập trung củng cố và nhiều cụm mô hình điển hình về an toàn PCCC được xây dựng mới. Hiệu lực quản lý nhà nước được tăng cường và nâng lên rõ rệt, từ đó từng bước kiềm chế được sự gia tăng cháy, nổ và thiệt hại do cháy gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai phong trào vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: Công tác xây dựng, củng cố lực lượng Dân phòng PCCC tại một số xã, phường, thị trấn thực còn mang tính hình thức và chưa đi vào hoạt động thực chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCCC tại các địa phương; Công tác thanh tra, kiểm tra mặc dù đã được đẩy mạnh nhưng chưa tương xứng; Công tác xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH có chuyển biến nhưng tỷ lệ đạt chưa cao...

Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên – Huế sẽ tiếp tục chú trọng tổ chức các hoạt động, chương trình ký kết phối hợp huy động các nguồn lực cùng tham gia công tác PCCC; đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương để tuyên truyền các kiến thức về PCCC&CNCH trên diện rộng, tới từng ngõ xóm, xã phường, thay đổi nhận thức của các hộ gia đình và trong toàn dân; tiếp tục duy trì phát sóng chuyên mục "Toàn dân PCCC" hàng tháng với những nội dung hấp dẫn, thiết thực, mới mẻ, cuốn hút; tập trung củng cố, xây dựng và nhân rộng các mô hình tại các địa phương. Đặc biệt tỉnh sẽ chú trọng xây dựng, phát triển và củng cố hoạt động của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở; tham mưu, đề xuất các chế độ chính sách cho lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở phù hợp, rõ ràng; Chủ động nắm chắc tình hình các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, nhất là những nơi tập trung đông người, nhà cao tầng, nơi tổ chức lễ hội, cơ sở kinh doanh khí đốt hóa lỏng, chợ, trung tâm thương mại, cảng hàng không, khu công nghiệp… Tiếp tục tăng cường kiểm tra toàn diện công tác PCCC tại cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót, có hình thức xử lý thích hợp... để công tác PCCC trong toàn dân thu được kết quả cao, phong trào Toàn dân PCCC lan tỏa sâu rộng và hiệu quả, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, góp phần phát triển kinh tế, xã hội.■

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH:

# NHÌN LẠI 2 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 47-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ VÀ CHỈ THỊ SỐ 31-CT/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY VỀ TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC PCCC&CNCH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

**Đại tá LÊ TẤN BỬU**
*Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh*

***Qua hơn 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 47) và Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 27/3/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo công tác PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh năm 2015 và những năm tiếp theo (gọi tắt là Chỉ thị 31) đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, ổn định trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của TP Hồ Chí Minh.***



*Đại tá Lê Tấn Bửu - Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh phát biểu tại Hội nghị.*
*Ảnh: Chí Hiền*

Sau khi Chỉ thị 47-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị 31-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành, Ban Cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 3751/KH-UBND ngày 02/7/2015 và Văn bản số 7581/UBND-NCPC ngày 09/12/2015 chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện triển khai cụ thể các chỉ đạo, biện pháp PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đối với công tác PCCC góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

24/24 quận ủy, huyện ủy, UBND quận, huyện trên địa bàn thành phố đã triển khai cụ thể các nội dung Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31 đến các cấp ủy, chính quyền địa phương. Các cấp uỷ, chính quyền địa phương, đơn vị đã đưa công tác PCCC&CNCH là một trong những tiêu chí đánh giá, xét thi đua khen thưởng hàng năm.

Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị, xã hội, tổng công ty, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao… đã tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31, ký kết Quy chế phối hợp với Đảng ủy Cảnh sát PC&CC thành phố trong việc đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về PCCC; việc ký Quy chế phối hợp thực hiện hiệu quả, qua đó nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác chỉ huy, điều hành, triển khai ứng phó đối với các sự cố cháy, nổ, CNCH, phòng chống thiên tai trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

Ban Nội chính Thành ủy đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 12-KH/BNCTU ngày 11/5/2015 và thành lập Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 69-QĐ/BNCTU ngày 25/5/2015 để tổ chức kiểm tra việc quán triệt triển khai, thực hiện Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31 tại một số quận ủy, huyện ủy, khu công nghiệp... kịp thời tham mưu Thường trực Thành ủy chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Qua 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 47 và Chỉ thị số 31, công tác PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đã đạt được những kết quả khả quan.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về PCCC&CNCH đã được cấp ủy các cấp, các ngành quan tâm, duy trì thường xuyên và được đẩy mạnh trong các đợt cao điểm "Ngày Toàn dân PCCC 4/10", cao điểm mùa khô, mùa mưa, các dịp Lễ, Tết. Hình thức, biện pháp và nội dung tuyên truyền đa dạng phong phú, kết hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với tuyên truyền tại cộng đồng dân cư, lồng ghép các hội thi tìm hiểu kiến thức an toàn PCCC, tại các buổi sinh hoạt chi bộ đảng, sinh hoạt tổ dân phố, qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm; giúp cho người dân hiểu rõ trách nhiệm, quy định của pháp luật, nắm được kiến thức PCCC&CNCH.

Cấp ủy các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, kiến thức PCCC đến cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động. Đài Truyền hình thành phố xây dựng chuyên mục "Toàn dân PCCC" hướng dẫn về công tác PCCC, an toàn thoát hiểm, thoát nạn và các cảnh báo về nguy cơ gây mất an toàn và biện pháp ngăn ngừa, xử lý đối với các sự cố cháy, nổ; Kênh VOV giao thông Quốc gia phát thanh 104 số Chương trình "Hồ sơ 114"; Báo Sài Gòn giải phóng xây dựng chuyên trang về công tác PCCC; các cơ quan báo chí đã đăng tải nhiều tin bài về PCCC, qua đó góp phần tuyên truyền rộng rãi các

quy định về PCCC trong nhân dân. Cảnh sát PC&CC thành phố đăng tải trên Trang thông tin điện tử (Website) cập nhật tình hình liên quan đến lĩnh vực PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố.

Công tác lãnh đạo xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC&CNCH được Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, triển khai thực hiện đồng bộ trên nhiều mặt công tác như: thường xuyên rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ đạo PCCC, tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC, xây dựng và củng cố lực lượng, trang bị phương tiện và huấn luyện nghiệp vụ đối với lực lượng PCCC tại chỗ, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra.

Quận ủy, huyện ủy chỉ đạo UBND quận, huyện xây dựng điểm an toàn về PCCC tại phường (xã, thị trấn), khu phố (ấp); xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác PCCC.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng Dân phòng trên địa bàn thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 13/5/2016, UBND thành phố ban hành Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND về quy định mức hỗ trợ thường xuyên và trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Dân phòng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

Đối với công tác lãnh đạo nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, Thành ủy, Ban Cán sự Đảng UBND thành phố chỉ đạo cấp ủy các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện ban hành các văn bản tập trung các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC&CNCH; tăng cường công tác quản lý, cải tạo quy hoạch cơ sở hạ tầng, cơ sở xây dựng bảo đảm các tiêu chuẩn PCCC đối với các công trình xây dựng; công tác PCCC rừng, công tác phòng chống thiên tai, CNCH; đầu tư, trang thiết bị PCCC&CNCH; cải tạo, nâng cấp mạng lưới điện và hướng dẫn người dân trong việc sử dụng thiết bị điện an toàn.

UBND thành phố đã tổ chức các hội nghị về triển khai thực hiện các biện pháp ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn thành phố; chỉ đạo Cảnh sát PC&CC thành phố xây dựng và ký kết các quy chế phối hợp theo từng cấp, từng lĩnh vực nhằm nâng cao khả năng phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành trong công tác chỉ huy, điều hành, triển khai ứng phó đối với các sự cố cháy, nổ, CNCH, phòng chống



*Các đại biểu tham dự hội nghị.* *Ảnh: Chí Hiền*

thiên tai trên địa bàn thành phố và hỗ trợ các địa phương lân cận; tập trung thực hiện công tác điều tra cơ bản, khảo sát thực trạng công tác PCCC đối với các địa bàn, loại hình cơ sở, đối tượng thuộc diện quản lý về PCCC, trên cơ sở đó xác định địa bàn, cơ sở trọng điểm có nguy cơ cháy lớn; chỉ đạo Cảnh sát PC&CC thành phố phối hợp với Sở Tư pháp thành phố thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan về công tác PCCC qua đó đề xuất kiến nghị các Bộ, Ngành nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung kịp thời phù hợp thực tế và tình hình của thành phố.

UBND thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành triển khai phối hợp, thực hiện các biện pháp giải quyết triệt để các tồn tại, thiếu sót tại các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh có tính chất, nguy cơ cháy, nổ cao như: kinh doanh xăng dầu, gas, chung cư, nhà cao tầng… nhưng không đảm bảo điều kiện an toàn PCCC; chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức tổng kiểm tra, khảo sát cơ sở gây ô nhiễm không phù hợp quy hoạch và có nguy cơ cháy, nổ cao xen cài trong khu dân cư, qua kiểm tra, khảo sát thực tế, ban hành kế hoạch, lộ trình yêu cầu các cơ sở di dời, ngưng hoạt động hoặc thay đổi công năng, cải tạo, sửa chữa, khắc phục tại chỗ.

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành về PCCC được thực hiện hiệu quả; kết quả kiểm tra phát hiện 214 lỗi và xử phạt với tổng số tiền gần 2 tỷ đồng; Cảnh sát PC&CC thành phố tổ chức kiểm tra an toàn PCCC đối với 171.694 lượt cơ sở, lập 19.965 biên bản vi phạm hành chính với 22.777 lỗi, xử phạt 19.965 cơ sở; UBND các quận, huyện, phường xã xử lý 24.474 trường hợp vi phạm thuộc địa bàn quản lý, góp phần nâng cao trách nhiệm ý thức của các đơn vị, cơ quan, tổ chức trong trong việc chấp hành các quy định liên quan đến các quy định PCCC. Thẩm duyệt, phê duyệt thiết kế và kiểm tra nghiệm thu về PCCC đối với các công trình, nhất là các công trình có tính chất nguy hiểm về cháy, nổ, các công trình đặc thù có yêu cầu đảm bảo điều kiện an toàn PCCC theo quy định.

Trong 02 năm qua, trên địa bàn thành phố đã xảy ra 3.048 sự cố về cháy, làm chết 32 người (giảm 07 người so với cùng kỳ), bị thương 87 người; ước tính thiệt hại tài sản khoảng 375 tỷ đồng (giảm khoảng 50 tỷ đồng). Công tác chữa cháy và CNCH đã được triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả. Lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo 100% quân số theo đầu xe và bố trí lực lượng, phương tiện tại các khu vực trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trực tiếp tổ chức chữa cháy 841 vụ, tỷ lệ 27,59% trên tổng số sự cố về cháy trên địa bàn thành phố. Công tác CNCH cũng từng bước nâng lên, trong đó có phân công trách nhiệm cho các lực lượng theo nội dung chỉ đạo của Quyết định 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Chính phủ; đã triển khai thực hiện 445 vụ CNCH, cứu được 136 người và vớt 103 xác nạn nhân giao cho địa phương xử lý.

Cảnh sát PC&CC thành phố xây dựng các phương án chữa cháy, CNCH đối với các khu vực, địa bàn, cơ sở trọng điểm trên địa bàn thành phố; kế hoạch triển khai, huy động lực lượng, phương tiện, thống nhất trong cơ chế thông tin, chỉ huy điều hành giữa các lực lượng tham gia công tác diễn tập các tình huống theo phương án giả định. Tham mưu




UBND thành phố tổ chức 03 cuộc thực tập phương án; tham mưu Bộ Công an tổ chức thực tập 01 phương án. Hướng dẫn các cơ sở xây dựng phương án phù hợp với tình hình đặc điểm và giải quyết tình huống thích hợp; tổ chức thực tập định kỳ mỗi năm một lần theo các tình huống giả định..

Nhằm nâng cao năng lực PCCC&CNCH, đảm bảo an toàn cháy, nổ và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, UBND thành phố đã đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án nâng cao năng lực PCCC&CNCH trên địa bàn TP Hồ Chí Minh ngang tầm với các nước trong khu vực; đã phê duyệt "Dự án quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đến năm 2025 và ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án, Dự án. Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả của lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PCCC ở địa phương.

Được sự đầu tư, hỗ trợ của Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Cảnh sát PC&CC thành phố đã tiến hành xây dựng Trung tâm Cảnh báo cháy có tác dụng cảnh báo sớm, kết nối với các cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ và kết nối liên thông với hệ thống Trung tâm Thông tin chỉ huy của Bộ Công an, có nhiệm vụ tiếp nhận mọi thông tin liên quan đến cháy, nổ và CNCH; đã phát huy được hiệu quả góp phần tiếp nhận tin báo cháy nhanh chóng, đưa phương tiện chữa cháy kịp thời, góp phần kéo giảm thiệt hại về người và tài sản do cháy gây ra.

Thành ủy chỉ đạo UBND thành phố triển khai 36 dự án đầu tư xây dựng, trang bị phương tiện PCCC&CNCH, với tổng kinh phí đầu tư gần 1.103,4 tỷ đồng; cấp kinh phí hoạt động và đầu tư nhiều dự án mua sắm cho các sở, ngành, quận, huyện phục vụ công tác PCCC&CNCH, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án đang thực hiện trên địa bàn; công tác đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng về giao thông được quan tâm chỉ đạo nhằm đảm bảo phục vụ hiệu quả công tác chữa cháy. Các dự án, công trình xây dựng đều có ý kiến của cơ quan, đơn vị PCCC thành phố về đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, đảm bảo về cơ sở hạ tầng giao thông, nguồn nước; đã lắp đặt 2.250 trụ, sửa chữa cải tạo được 315 trụ nước phục vụ công tác chữa cháy.

Thành ủy, UBND thành phố, Bộ Công an quan tâm, tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; trình độ của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC thành phố được nâng lên rõ rệt, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao, đầu tư kinh phí cho việc đào tạo và tổ chức các Đoàn cán bộ tham gia học tập kinh nghiệm về công tác CNCH tại các nước phát triển như: Nhật Bản, Mỹ…

Lực lượng nòng cốt trong phong trào Toàn dân PCCC (lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và PCCC chuyên ngành) được các cấp, các ngành, cơ quan, quan tâm xây dựng và củng cố. Các trang thiết bị, phương tiện và PCCC đã phần nào đáp ứng yêu cầu thực hiện phương châm 04 tại chỗ.

Những kết quả đã đạt được trong công tác PCCC&CNCH của TP Hồ Chí Minh đã khẳng định rằng, Chỉ thị số 47 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 27/3/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy là một trong những cơ sở quan trọng, chỉ đạo công tác PCCC&CNCH, điều đó thể hiện sự quan tâm của lãnh đạo Đảng đối với công tác đặc biệt quan trọng này. Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31 đã ban hành rất kịp thời, nhằm đánh giá kết quả đạt được, tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, yếu kém trong việc triển khai, thực hiện công tác PCCC&CNCH trên phạm vi toàn quốc nói chung và TP Hồ Chí Minh nói riêng. Hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đã từng bước được củng cố và nâng cao. Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác PCCC. Phong trào Toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn Thành phố đã có bước phát triển mới cả về nội dung và hình thức, đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Công tác tuyên truyền pháp luật, các quy định về PCCC và các kỹ năng xử lý, thoát nạn được tăng cường. Ý thức PCCC trong nhân dân được nâng lên, nhiều nơi người dân đã tự trang bị các bình chữa cháy, các thiết bị CNCH cho gia đình. Một số hành vi vi phạm quy định an toàn về PCCC đã được nhân dân phát hiện và tố giác kịp thời với cơ quan chức năng, số vụ thông tin báo cháy giả đã được giảm đáng kể từ đó góp phần ngăn chặn nguy cơ xảy ra cháy tại các khu dân cư. Thiệt hại về người và tài sản do nguyên nhân cháy, nổ gây ra đều giảm, đây là kết quả, nỗ lực rất lớn của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, nhân dân thành phố, đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, nhìn lại 02 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 47 và Chỉ thị số 31 vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31 tại một số cấp ủy, sở, ban, ngành, quận, huyện chưa sâu, còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH một số nơi trên địa bàn thành phố chưa thực sự được chú trọng; phối hợp giữa các sở, ban, ngành, quận huyện chưa đồng bộ, vẫn còn những bất cập trong quản lý nhà nước như việc: trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC tại các khu dân cư, các đối tượng nhà ở kết hợp kinh doanh; quản lý ở các lĩnh vực quản lý sản xuất, sử dụng hóa chất, vũ khí, vật liệu nổ; quản lý chất lượng các sản phẩm thiết bị điện, chế tài xử lý trách nhiệm đối với việc đưa chung cư vào hoạt động nhưng chưa đảm bảo an toàn PCCC.

Công tác theo dõi, đôn đốc, hậu kiểm việc triển khai thực hiện Chỉ thị 47 và Chỉ thị 31 của một số cấp ủy đôi lúc chưa chủ động. Công tác tuyên truyền về PCCC chưa rộng khắp; còn mang tính hình thức, nội dung tuyên truyền chưa sinh động; kỹ thuật chữa cháy, giải pháp, kỹ năng thoát nạn của người dân còn hạn chế... Việc đầu tư và trang bị phương tiện PCCC đối với lực lượng PCCC

tại chỗ chưa đáp ứng yêu cầu nên công tác xử lý ban đầu, khi xảy ra cháy, nổ chưa đạt hiệu quả cao... Hiện nay, còn 6 quận, huyện chưa thành lập Phòng Cảnh sát PC&CC. Trong đó, huyện Hóc Môn, quận Tân Bình, quận Phú Nhuận, quận Thủ Đức đã xây dựng trụ sở Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện nhưng hiện nay chưa cho phép thành lập, nên việc triển khai chỉ đạo của Thành ủy, dự án quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn thành phố gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả triển khai nhiệm vụ chữa cháy và CNCH do khoảng cách, bán kính hoạt động rộng, một đơn vị Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện quản lý 02 đơn vị hành chính quận, huyện.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là do nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng đơn vị, địa phương chưa đầy đủ về tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH, chưa quan tâm đầu tư đúng mức cho công tác PCCC&CNCH tại đơn vị, địa phương mình. Một số văn bản pháp luật quy định việc quản lý nhà nước về PCCC&CNCH còn thiếu, chưa đồng bộ, vẫn còn quy định bất cập và rất khó thực hiện trong thực tế; kinh phí đầu tư cho công tác PCCC còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Nội dung các văn bản về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa đồng bộ, thống nhất, gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

Thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội thành phố tiếp tục ổn định và phát triển, các khu đô thị, khu dân cư, chung cư, nhà cao tầng và các công trình ngầm tiếp tục được xây mới, bên cạnh đó các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đầu tư vào khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao; dân số thành phố tiếp tục tăng, các hoạt động sản xuất tiêu dùng tăng, lượng tiêu thụ điện năng ngày càng lớn; biến đổi khí hậu tác động ngày càng rõ nét. Tình hình cháy, nổ trên địa bàn thành phố dự báo sẽ diễn biến phức tạp và nguy cơ cháy, nổ cao vẫn còn tiềm ẩn. Trong khi đó ý thức tự giác của người dân về công tác an toàn PCCC chưa cao, năng lực, hiệu quả của lực lượng PCCC tại chỗ còn hạn chế, bán kính hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa được đảm bảo… Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục diễn biến phức tạp, từ những thách thức đó, nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH thời gian tới sẽ hết sức khó khăn và phức tạp. Để thực hiện có hiệu quả công tác PCCC&CNCH, đòi hỏi phải có sự quan tâm, chủ động của cả hệ thống chính trị, nhất là lãnh đạo, người đứng đầu các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và người dân góp phần đảm bảo an ninh trật tự tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố ở các mặt công tác sau:

*Một là:* Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PC&CC; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PC&CC; Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC"; Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW; Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng; Chỉ thị số 1634/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH"; Quyết định 1110/QĐ-TTg của Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 27/3/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về "tăng cường lãnh đạo công tác PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố năm 2015 và những năm tiếp theo". Chủ động phối hợp thực hiện có hiệu quả Công điện số 1926/CĐ-TTg ngày 02/11/2016 của Chính phủ về việc tăng cường công tác PCCC.

*Hai là:* Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 26/CT-CTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về công tác PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố. Phát hiện kịp thời các thiếu sót, sơ hở về PCCC, đồng thời có giải pháp hữu hiệu nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về an toàn PCCC.

*Ba là:* Nâng cao nhận thức công tác PCCC&CNCH đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, nhất là ý thức trách nhiệm của người đứng đầu, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Nghiên cứu, rà soát, ban hành các văn bản quy phạm về PCCC phù hợp với điều kiện phát triển của thành phố. Khẩn trương ban hành văn bản triển khai các biệp pháp xử lý các cơ sở trên địa bàn thành phố không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực theo Điều 63a Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

*Bốn là*: Triển khai đồng bộ các giải pháp, biệp pháp nhằm phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn, kiềm chế gia tăng về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của thành phố. Chú trọng củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực đội dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, đảm bảo thực hiện hiệu quả phương châm 4 tại chỗ trong công tác PCCC.

*Năm là*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC sâu rộng đến các cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các đơn vị và nhân dân nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH; nâng cao hiệu quả phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn thành phố. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, đổi mới về nội dung; xây dựng và nhân rộng các mô hình tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, các mô hình phường điểm, khu phố điểm về PCCC. Vận động nhân dân tích cực tham gia, từng bước xã hội hóa công tác PCCC trên địa bàn thành phố.

*Sáu là:* Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực PCCC trên địa bàn thành phố ngang tầm với các nước trong khu vực" và Dự án "Quy hoạch ngành PCCC trên địa bàn thành phố đến năm 2025", nâng cao chất lượng và cơ sở vật chất cho công tác đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC. Đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học, thành tựu về PCCC của các nước trên thế giới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

*Bảy là:* Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH, tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, tiếp cận, ứng dụng các kỹ thuật công nghệ tiến tiến để nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH trên địa bàn thành phố.■

# BÀI HỌC RÚT RA SAU VỤ RÒ RỈ KHÍ GAS TỪ TRẠM CHIẾT NẠP KHÍ AMONIAC TẠI HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP HỒ CHÍ MINH

**Thượng tá, ThS. ĐỖ VĂN KHÁNG**
*Trưởng phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh, Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh*



*Cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh triển khai các lăng phun sương làm loãng nồng độ khí Amoniac trong môi trường, hỗ trợ, tạo điều kiện cho đội hình xử lý hóa chất tiếp cận khu vực xảy ra sự cố.* *Ảnh: Văn Kháng*

Vào lúc 9 giờ 13 phút ngày 10/10/2017, nhận được tin báo yêu cầu cứu nạn, cứu hộ (CNCH) rò rỉ khí gas tại Trạm chiết nạp khí Amoniac ($NH_3$), số 217B/7A, đường An Phú Tây – Hưng Long, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh từ Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 – Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh đã nhanh chóng báo động toàn đơn vị và xuất 05 xe gồm: 01 xe xử lý hóa chất, 03 xe chữa cháy, 01 xe chở phương tiện và 35 cán bộ, chiến sỹ cùng phương tiện chuyên dụng do đồng chí Trung tá Phạm Trung Thắng - Phó trưởng phòng trực tiếp chỉ huy đến hiện trường xử lý.

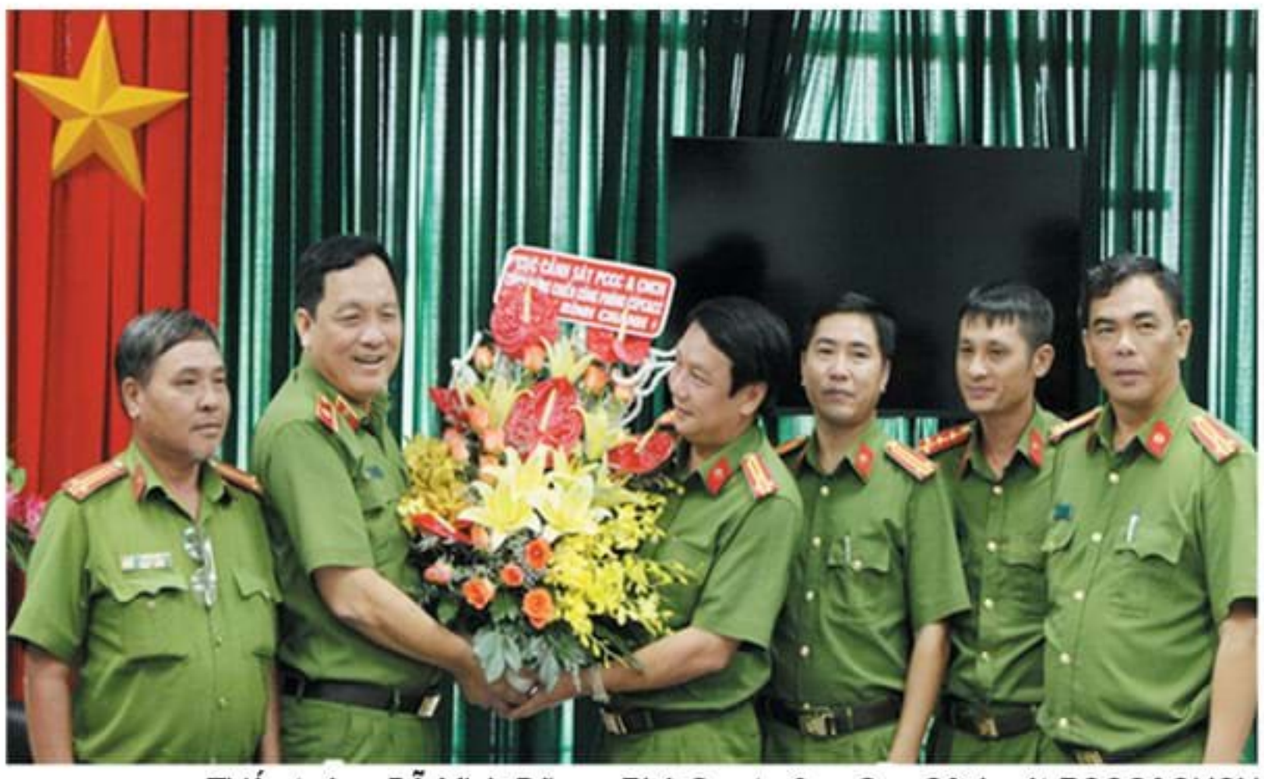
Khi đến hiện trường, qua nắm tình hình ban đầu có 04 người bị ngạt khí đã được lực lượng tại chỗ và người dân đưa đi cấp cứu. Tại hiện trường, lượng khí Amoniac tràn ra ngoài đã bao trùm toàn bộ khu vực Trạm và khu vực dân cư xung quanh với nồng độ khí rất cao, tạo thành một vùng khí màu trắng đặc làm mất tầm nhìn của lực lượng Cảnh sát PC&CC, khó khăn trong việc tiếp cận khu vực phát sinh sự cố. Khí Amoniac là một loại khí rất độc hại, gây nguy hiểm trực tiếp đến cán bộ, chiến sỹ và người dân xung quanh qua đường hô hấp, có thể làm bỏng rát da, làm khô niêm mạc mắt, suy hô hấp, gây nguy hiểm đến tính mạng. Đặc biệt, trong bồn chứa của xe còn một lượng rất lớn khí Amoniac (khoảng gần 06 tấn) nếu không kịp thời xử lý nhanh chóng khóa văn xả khí, khống chế không cho khí này tiếp tục tràn ra môi trường thì có khả năng sẽ dẫn đến tai họa rất lớn đối với người dân và khu dân cư. Đồng chí Phạm Trung Thắng quyết định chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ chia thành 02 hướng triển khai chiến đấu.

Hướng chiến đấu thứ nhất, cán bộ, chiến sỹ nhanh chóng phối hợp với các đơn vị địa phương khẩn trương tổ chức sơ tán hơn 200 người dân ở khu dân cư xung quanh, hơn 1040 học sinh và cán bộ, công nhân viên, giáo viên của Trường Tiểu học An Phú Tây 2 (cách hiện trường khoảng 400m) ra khu vực an toàn. Đồng thời tổ chức đi đến từng hộ dân khu vực xung quanh để xem xét, xác minh còn người dân nào chưa di chuyển đến nơi an toàn hay không, đặc biệt là khu nhà trọ kế bên và đối diện cơ sở để vận động, tổ chức di chuyển đến nơi an toàn.

Hướng chiến đấu thứ hai, trực tiếp chiến đấu tiếp cận khu vực xảy ra sự cố. Việc trinh sát ban đầu gặp rất nhiều khó khăn do lượng khí Amoniac tràn ra môi trường rất lớn, gây mất tầm nhìn và nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của cán bộ, chiến sỹ, đồng chí Phạm Trung Thắng yêu cầu cán bộ, chiến sỹ phải mang mặc đầy đủ trang phục đặc dụng trong xử lý hóa chất triển khai đội hình xử lý hóa chất, đồng thời sử dụng lăng phun sương làm loãng nồng độ khí Amoniac và làm ướt quần áo cán bộ, chiến sỹ tránh tình trạng khí Amoniac ngậm nước làm khô da dẫn đến hiện tượng bỏng rát cho cán bộ, chiến sỹ tiếp cận khu vực phát sinh sự cố; yêu cầu lãnh đạo Trạm cử một nhân viên có hiểu biết, thông thạo về quy trình, thao tác kỹ thuật trong việc sang chiết khí Amoniac và nắm được vị trí xảy ra sự cố mặc quần áo cách ly, mang khí tài đầy đủ cùng lực lượng Cảnh sát PC&CC xác định địa điểm xảy ra sự cố để xử lý kịp thời. Song song đó là triển khai đội hình phun nước gồm 04 lăng B phun sương liên tục làm loãng nồng độ khí Amoniac trong môi trường, hỗ trợ, tạo điều kiện cho đội hình xử lý hóa chất tiếp cận khu vực xảy ra sự cố. Khi xác định và tiếp cận được vị trí xảy ra sự cố, lập tức van xả khí Amoniac của xe bồn đã được lực lượng PCCC&CNCH của Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh khóa an toàn, khống chế không để khí tiếp tục tràn ra ngoài. Sau khi khóa được van xả của xe bồn, các mũi lăng phun sương tiếp tục di tản, phun rộng ra các phía, các khu vực từ trong Trạm ra ngoài khu vực dân cư lân cận nhằm mục đích làm giảm nồng độ khí Amoniac trong môi trường. Đến 11 giờ 30 phút, các hoạt động của công tác CNCH được hoàn tất.

Nguyên nhân của vụ rò rỉ khí Amoniac này là do bất cẩn trong quá trình bơm nạp Amoniac từ xe bồn sang bồn chứa của Trạm (đầu nối giữa xe bồn chở khí Amoniac và đường ống dẫn khí ráp không chặt dẫn đến bị bung ra, gây tràn khí ra ngoài môi trường). Sự cố này đã làm bị thương: 04 người, trong đó có 1 tài xế, 2 nhân viên trạm và 1 người dân đi đường và làm khoảng 1,2/7 tấn khí Amoniac từ xe bồn tràn ra ngoài môi trường gây ô nhiễm môi trường xung quanh, làm một số cây trồng, vật nuôi của người dân bị chết.

# NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC



*Thiếu tướng Đỗ Minh Dũng - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tặng hoa chúc mừng thành tích của cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh. Ảnh: Văn Kháng*

Nhìn lại công tác CNCH của Cảnh sát PC&CC Bình Chánh qua sự cố này, có thể thấy rằng, đây là một sự cố ngoài giáo án và rất hiếm gặp. Đối với lực lượng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh thì đây là sự cố nguy hiểm, độc hại đòi hỏi công tác CNCH phải được xử lý nhanh chóng, kịp thời với một phương án tối ưu và thông minh nhất.

Khi đến hiện trường, khí Amoniac đã bao phủ rộng khắp, nồng độ đậm đặc tạo thành vùng khí màu trắng đặc che khuất tầm nhìn, ảnh hưởng đến hô hấp, rất khó khăn trong trinh sát, tiếp cận và xác định nơi phát sinh sự cố. Khí Amoniac là loại khí rất độc và gây nguy hiểm trực tiếp hô hấp và đến tính mạng con người nên việc xử lý ban đầu nếu không có những phương tiện đặc dụng trang bị cho cá nhân thì sẽ không thể tiếp cận được, để xử lý sự cố thì yếu tố an toàn cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia xử lý là quan trọng nhất đòi hỏi phải được mang mặc đầy đủ quần áo bảo hộ cách ly hoàn toàn với môi trường xung quanh giúp cho cán bộ, chiến sỹ vững tin thực hiện nhiệm vụ một cách nhanh chóng, chính xác đạt hiệu quả cao.

Được sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của lãnh đạo UBND huyện Bình Chánh, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC thành phố, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC Bình Chánh đã khắc phục mọi khó khăn, dũng cảm mưu trí đảm bảo an toàn tuyệt đối về lực lượng và phương tiện. Lực lượng Cảnh sát PC&CC đã có mặt kịp thời, triển khai hợp lý, hiệu quả các đội hình xử lý hóa chất nhanh chóng đạt hiệu quả cao nhất. Bên cạnh đó, sự cố xảy ra vào ban ngày việc sơ tán người dân xung quanh đến các vị trí đảm bảo an toàn, thuận lợi. Đơn vị được trang bị 01 xe chuyên dụng về xử lý hóa chất và cán bộ, chiến sỹ được trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân hiện đại, phù hợp trong trường hợp xử lý hóa chất, đồng thời thường xuyên được luyện tập các đội hình xử lý hóa chất nên việc xử lý đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, sự phối hợp, hỗ trợ kịp thời, đồng bộ, hiệu quả của các lực lượng: chính quyền địa phương, Công an, dân quân xã An Phú Tây, điện lực huyện Bình Chánh… đã giúp cho công tác CNCH của Cảnh sát PC&CC Bình Chánh được triển khai thuận lợi.

Sau hơn 2 giờ nỗ lực triển khai công tác CNCH và xử lý hóa chất, Cảnh sát PC&CC Bình Chánh đã phối hợp tổ chức sơ tán hơn 200 người dân ở khu dân cư xung quanh, 1040 học sinh, cán bộ, công nhân viên, giáo viên của Trường Tiểu học An Phú Tây 2 ra khu vực an toàn. Phối hợp với lực lượng tại chỗ đã kịp thời đưa 4 nạn nhân ra xe cấp cứu đưa về Bệnh viện Bình Chánh sơ cấp cứu, điều trị. Khắc phục sự cố rò rỉ khí Amoniac và khóa van xả của xe bồn chở khí Amoniac, bảo vệ an toàn không để gần 6 tấn khí Amoniac còn lại trong xe bồn tràn ra ngoài gây nguy hiểm lớn cho người dân và khu vực dân cư.

Đánh giá cao việc xử lý nhanh, kịp thời, hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh, sáng ngày 11/10/2017 tại UBND thành phố, đồng chí Huỳnh Cách Mạng – Phó Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh đánh giá cao về tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã mưu trí, dũng cảm xử lý thông minh, kịp thời đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ, đã ngăn chặn kịp thời gần 6 tấn Amoniac trong xe bồn không để phát tán ra ngoài gây thiệt hại lớn về người và tài sản của bà con xung quanh khu vực sự cố. Đồng chí Phó Chủ tịch cũng yêu cầu Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp xem xét đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an và UBND thành phố khen ngợi tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong vụ xử lý sự cố này. Ngày 13/10/2017, lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng đã đến động viên, khen ngợi cán bộ, chiến sỹ đơn vị.

Sự cố rò rỉ khí Amoniac đã được lực lượng Cảnh sát PC&CC Bình Chánh xử lý, khắc phục và CNCH kịp thời, thành công. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn đối với các cơ sở kinh doanh, sản xuất khí hóa lỏng thuộc dạng Amoniac cũng như xử lý nhanh, hiệu quả công tác CNCH khi có sự cố xảy ra, trong thời gian tới, cần chú ý những vấn đề sau:

Đối với các cơ sở kinh doanh, sản xuất khí hóa lỏng thuộc dạng Amoniac, cần phải thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy định trong sản xuất, nạp, chiết đối với các loại khí hóa lỏng, đặc biệt là các khí có nguy hiểm trực tiếp đến sức khỏe con người và môi trường sống đảm bảo tuyệt đối an toàn, giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra. Phải có sự đầu tư trang bị tốt về các thiết bị, dụng cụ chuyên dụng đặc biệt là cho người lao động trực tiếp thực hiện công việc tại các khu vực sang chiết, nạp khí và phải được trang bị kiến thức, khả năng thao tác để xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng, thiệt hại khi xảy ra sự cố.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cần phải được trang bị đầy đủ các trang thiết bị chuyên dụng về xử lý môi trường, xử lý hóa chất để đảm bảo an toàn quá trình chiến đấu, cũng như xử lý có hiệu quả các sự cố, tai nạn xảy ra. Thường xuyên tổ chức học tập, huấn luyện, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn nói chung, đặc biệt là huấn luyện, tập luyện các đội hình xử lý môi trường, xử lý hóa chất để đảm bảo xử lý một các khoa học, nhanh chóng, chính xác, thuần thục và hiệu quả đối với các sự cố, tai nạn liên quan đến môi trường, cũng như có sự chuẩn bị đầy đủ, chu đáo về lực lượng, phương tiện, kỹ chiến thuật, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống có thể xảy ra. Người lãnh đạo chỉ huy phải có trình độ, nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là trong các tình huống khẩn cấp phải tỉnh táo, quyết đoán đưa ra những quyết định chính xác, cán bộ, chiến sỹ phải tuân thủ nghiêm túc, khoa học, chính xác mệnh lệnh của chỉ huy, đồng thời phải đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau trong các tình huống xử lý. Công tác thông tin liên lạc phải thường xuyên được duy trì ổn định nhằm kịp thời báo cáo tình hình sự cố, tai nạn và các vấn đề có liên quan, cũng như kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo cấp trên để đảm bảo việc xử lý sự cố, tai nạn được chính xác, nhanh chóng và đạt hiệu quả cao nhất.■

## NGHỊ ĐỊNH SỐ 83/2017/NĐ-CP:

# NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG PCCC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

LỆ HOA

***Ngày 18/7/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC (gọi tắt là Nghị định 83). Nghị định 83 vừa có hiệu lực thi hành từ ngày 4/10/2017 thay thế cho Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC do Thủ tướng Chính phủ ban hành năm 2012. Nghị định 83 ra đời đã tạo ra hành lang pháp lý mới để đưa công tác CNCH từ thế bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa, chuẩn bị CNCH, hướng hoạt động CNCH của lực lượng PCCC tới chuyên nghiệp, hiệu quả.***

Ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; trong đó, quy định phạm vi, nguyên tắc hoạt động CNCH của lực lượng PCCC; tổ chức, hoạt động CNCH của lực lượng PCCC; và bảo đảm điều kiện cho hoạt động CNCH. Qua 5 năm triển khai thực hiện Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CNCH đối với nhiều sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống hàng ngày cũng như thiên tai, địch họa. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 2012 đến năm 2016, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã trực tiếp chỉ huy tổ chức CNCH 16.537 vụ; giải thoát và hướng dẫn thoát nạn 1.682.683 người; cứu 3.313 người trong các sự cố, tai nạn giao thông, đuối nước, trên cao, trong hang, hầm, giếng sâu; sập đổ công trình…, tìm kiếm hàng nghìn thi thể nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý… góp phần bảo đảm an ninh trật tự, ổn định đời sống của nhân dân, khôi phục và phát triển kinh tế của đất nước. Hoạt động của lực lượng PCCC trong công tác CNCH trong những năm qua đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và đánh giá cao, nhân dân tin yêu, thể hiện phẩm chất tốt đẹp của người Công an nhân dân nói chung và người chiến sỹ Cảnh sát PCCC nói riêng "vì nước quên thân, vì dân phục vụ".

Tuy nhiên, trong quá trình thực tiễn triển khai công tác CNCH theo Quyết định số 44, một số điểm trong Quyết định còn chưa được quy định rõ ràng, cụ thể gây khó khăn cho lực lượng PCCC trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần phải được chỉnh sửa, bổ sung. Quyết định 44 chưa quy định cụ thể về tổ chức, hoạt động CNCH như: phân công thực hiện công tác CNCH; chế độ thông tin, tiếp nhận và xử lý thông tin; huy động lực lượng, phương tiện, tài sản tham gia CNCH; vấn đề chỉ huy, điều hành trong công tác CNCH…; hay chế độ, chính sách cho từng đối tượng tham gia CNCH; cũng như chưa đề cập đến công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động CNCH. Chính vì vậy, tình trạng bị động, lúng túng trong triển khai hoạt động, phân cấp hoạt động cũng như phối hợp giữa các lực lượng, huy động lực lượng phương tiện thường diễn ra trong quá trình CNCH các sự cố, đặc biệt là các sự cố cần sự phối hợp của nhiều lực lượng. Quyết định 44 cũng chưa có những quy định về phòng ngừa tai nạn, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và các biện pháp xử lý khi có sự cố, tai nạn xảy ra,... Hơn nữa, việc chưa quy định thẩm quyền cho lực lượng PCCC được huy động



*Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa tổ chức CNCH mùa mưa lũ 2017.*
*Ảnh: Cao Hường*

lực lượng, phương tiện của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tham gia CNCH và trong tình thế cấp thiết được sử dụng quyền quyết định phá dỡ nhà, công trình, chướng ngại vật và di chuyển tài sản khi CNCH dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức CNCH tại các sự cố, tai nạn…

Nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý giúp cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH triển khai công tác CNCH có hiệu quả hơn nữa, ngày 18/7/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác CNCH và có hiệu lực thi hành từ ngày 4/10/2017. Trong đó, nhiều vấn đề là nguyên nhân dẫn đến những tồn tại, hạn chế trong công tác CNCH thời gian qua đã được khắc phục. Nghị định số 83/2017/NĐ-CP gồm 7 chương, 45 điều và áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động, cư trú trên lãnh thổ Việt Nam; trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng điều ước quốc tế đó.

Nghị định 83 đã khắc phục được những hạn chế của Quyết định 44 khi quy định cụ thể về việc bố trí lực lượng và hoạt động CNCH của lực lượng PCCC; nguyên tắc, quan hệ phối hợp, bảo đảm điều kiện và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Theo đó, nguyên tắc hoạt động CNCH là ưu tiên cứu người bị nạn được quy định tại Điều 4 của Nghị định; đồng thời thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe, phương tiện, tài sản của người bị nạn và lực lượng CNCH; ngoài ra phải bảo đảm nhanh chóng kịp thời, hiệu quả và thống nhất trong chỉ huy, điều hành hoạt động CNCH; lấy lực lượng, phương tiện tại chỗ là chủ yếu, lực lượng chuyên trách là nòng cốt, huy động tổng hợp các lực lượng và nhân dân tham gia CNCH.

Phạm vi hoạt động CNCH của lực lượng PCCC được quy định tại Điều 5 của Nghị định, gồm sự cố, tai nạn cháy; sự cố, tai nạn nổ; sự cố, tai nạn sập, đổ nhà, công trình, thiết bị, máy móc, cây cối; sự cố, tai nạn sạt lở đất, đá; sự cố, tai nạn có người bị mắc kẹt trong nhà, công trình, trên cao, dưới sâu, trong thiết bị, trong hang, hầm,

công trình ngầm; sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa khi có yêu cầu; tai nạn đuối nước tại sông, suối, thác nước, hồ, ao, giếng nước, hố sâu có nước, bãi tắm; sự cố, tai nạn tại khu du lịch, khu vui chơi giải trí; sự cố, tai nạn khác theo quy định của pháp luật. Khoản 2, Điều 5 của Nghị định 83 nêu rõ: Các sự cố, tai nạn vừa nêu là sự cố, tai nạn chưa đến mức quy định tại Điểm Đ, Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. CNCH trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt thực hiện theo quy định tại Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/2/2017 về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải. CNCH trên đường thủy nội địa, bến thủy nội địa, vùng nước cảng, cảng biển thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.



*Các chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH đua tài trong Hội thi Thể thao Nghiệp vụ CNCH lần thứ I năm 2017.* *Ảnh: Cao Hường*

Đặc biệt, Nghị định 83 xác định rõ Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về CNCH. Bộ Công an sẽ thay mặt Chính phủ có trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác CNCH, trách nhiệm của Bộ Công an được quy định cụ thể tại Điều 40 của Nghị định này. Lực lượng chuyên trách CNCH là Cảnh sát PCCC&CNCH có trách nhiệm tổ chức lực lượng, phương tiện, thiết bị thường trực 24/24 giờ trong ngày (Khoản 2, Điều 10, Chương II). Nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí lực lượng CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng được quy định rất rõ ràng theo từng cấp từ Trung ương đến địa phương tại Điều 25 và Điều 26, Chương IV của Nghị định. Có thể thấy, đây vừa là vinh dự, vừa là trách nhiệm nặng nề hơn, đòi hỏi lực lượng PCCC&CNCH trong cả nước phải nâng cao hơn nữa kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường huấn luyện và huấn luyện chuyên sâu về CNCH để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước đã tin tưởng giao phó.

Nghị định 83 còn quy định về các hành vi nghiêm cấm trong công tác CNCH như: gây sự cố, tai nạn, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người, an toàn phương tiện, tài sản để trục lợi; cản trở, chống lại các hoạt động phòng ngừa, CNCH; cố ý báo tin sự cố, tai nạn giả; hủy hoại, cố ý làm hư hỏng, tự ý thay đổi, di chuyển phương tiện, thiết bị CNCH, biển báo, biển chỉ dẫn về CNCH; lợi dụng công tác CNCH xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cơ sở, hộ gia đình và cá nhân.

Một trong những điểm mới của Nghị định 83 là có quy định rõ các nội dung về phòng ngừa sự cố, tai nạn và công tác chuẩn bị CNCH như: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về CNCH; phòng ngừa sự cố, tai nạn đối với nhà, công trình, địa điểm, phương tiện, thiết bị; xây dựng, thực tập, diễn tập phương án, kế hoạch CNCH của lực lượng PCCC; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, thiết bị CNCH… Quy định hoạt động CNCH về phân công thực hiện công tác CNCH; chế độ thông tin, tiếp nhận và xử lý tin báo; huy động lực lượng, phương tiện, tài sản tham gia CNCH; bảo đảm điều kiện cho hoạt động CNCH của lực lượng PCCC… Có thể thấy, với những quy định trên, Nghị định 83 đã đưa hoạt động CNCH từ thế bị động ứng phó sang chủ động phòng ngừa, góp phần thúc đẩy phong trào Toàn dân tham gia công tác PCCC&CNCH.

Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ còn quy định rõ các chế độ, chính sách đối với từng đối tượng, từng trường hợp thuộc lực lượng PCCC khi tham gia CNCH. Theo đó, người được huy động tham gia CNCH, cán bộ, đội viên Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở và PCCC chuyên ngành khi tham gia các hoạt động CNCH thì được hưởng các chế độ, chính sách như khi tham gia chữa cháy quy định tại Luật PCCC ngày 29/6/2001, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC ngày 22/11/2013 và Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Đối với sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, học viên, công nhân Công an thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ngoài việc được hưởng chế độ, chính sách theo quy định đối với sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân còn được hưởng các chế độ định lượng ăn cao, bồi dưỡng khi tập luyện, khi CNCH; được hưởng các chế độ, chính sách như đối với người làm các ngành, nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm, độc hại theo quy định của pháp luật… Có thể coi đây chính là sự ghi nhận những hy sinh, vất vả của lực lượng PCCC trong công tác CNCH của Đảng, Nhà nước và cũng là niềm khích lệ lớn lao để các chiến sỹ CNCH nỗ lực hơn nữa trong công tác, chiến đấu, phấn đấu không ngừng, cống hiến vì đất nước, vì nhân dân.

Để chuẩn bị cho việc triển khai Nghị định 83 cũng như để các cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mới, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH vừa qua đã tổ chức Hội thi Thể thao Nghiệp vụ CNCH lần thứ I 2017 trong phạm vi toàn quốc. Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cảnh sát PCCC&CNCH cho biết: Hội thi là hoạt động làm tiền đề triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 83, nhằm xây dựng lực lượng CNCH tinh nhuệ, có đủ khả năng về thể lực, kỹ thuật, sự mưu trí, lòng dũng cảm xử lý các tình huống tai nạn, sự cố phức tạp, khó khăn có thể xảy ra trong thực tế cuộc sống hằng ngày của xã hội. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị PCCC&CNCH trong cả nước đã tổ chức các Hội nghị quán triệt, triển khai các nội dung Nghị định số 83 cho cán bộ, chiến sỹ cũng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để triển khai thực hiện tốt Nghị định, nhằm hạn chế số vụ và thiệt hại do tai nạn, sự cố gây ra. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC địa phương cũng tăng cường tập luyện để nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn, kỹ chiến thuật CNCH, chủ động đối phó với mọi tình huống tai nạn, sự cố xảy ra; hướng dẫn cho các lực lượng PCCC tại chỗ kỹ năng CNCH, để họ thực sự là cánh tay nối dài của lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác CNCN…■

# ẢNH HƯỞNG CỦA TÍN HIỆU BÁO ĐỘNG CHÁY BẰNG ÂM THANH, ÁNH SÁNG ĐẾN TRẺ TỰ KỶ VÀ NHỮNG CHÚ Ý KHI THIẾT KẾ

**Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH**
*Trưởng khoa 1, Trường Đại học PCCC*
**Trung úy PHẠM HỒNG HẢI**
*Khoa 1, Trường Đại học PCCC*



***Bất kỳ cá nhân mắc chứng rối loạn tự kỷ (ASDs) nào đều rất nhạy cảm với âm thanh và ánh sáng. Do đó, khi xảy ra cháy, tín hiệu báo động cháy bằng âm thanh, ánh sáng từ chuông, còi, đèn báo cháy có thể ảnh hưởng tiêu cực, gây ra sự sợ hãi, hoảng loạn tới các cá nhân này. Bài báo đề cập tới vấn đề thiết kế các thiết bị báo động cháy cho các cơ sở giáo dục, chăm sóc y tế cho trẻ em tự kỷ hoặc trẻ khuyết tật về tâm lý nhằm thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thoát nạn cho các đối tượng này khi xảy ra cháy.***

Ở Việt Nam, tỷ lệ người mắc tự kỷ trong thập kỷ gần đây gia tăng rõ rệt, và là một thách thức lớn với nhiều cơ quan chức năng. Theo thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ở Việt Nam hiện nay có khoảng 200.000 người mắc chứng tự kỷ, trong đó phần lớn là nằm trong độ tuổi trẻ em và thanh thiếu niên [3]. Chứng tự kỷ được biết đến ở Việt Nam vào cuối những năm 90 của thế kỷ trước, tuy nhiên phải đến năm 2000 rối loạn này mới bắt đầu được quan tâm nhiều hơn về vấn đề can thiệp, điều trị tại các bệnh viện nhi và các trung tâm giáo dục đặc biệt. Theo quy định, tại các trung tâm giáo dục, chăm sóc y tế này đều phải được trang bị hệ thống báo cháy tự động. Tuy nhiên thực tế cũng cho thấy, các thiết bị báo động cháy được thiết kế giống nhau trong tất cả các cơ sở giáo dục mà không có sự phân biệt đối tượng giáo dục là học sinh bình thường hay các em học sinh tự kỷ, có các vấn đề khuyết tật về tâm lý. Bởi lẽ, hệ thống tiêu chuẩn về an toàn PCCC ở cả trong nước và ngoài nước đều không có các yêu cầu cụ thể gì cho các nhóm đối tượng đặc biệt này. Trong khi đó, các cá nhân mắc chứng rối loạn tự kỷ đều rất nhạy cảm với âm thanh và ánh sáng. Do đó, khi xảy ra cháy, âm thanh từ chuông, còi báo động; ánh sáng từ đèn báo cháy có thể ảnh hưởng tiêu cực, gây ra sự sợ hãi, hoảng loạn tới các cá nhân này. Điều này làm giảm hiệu quả công tác tổ chức thoát nạn cho các em học sinh khi xảy ra cháy.

Để đánh giá tác động của các tín hiệu báo động cháy tới trẻ em tự kỷ, nghiên cứu tập trung vào hai nội dung chính là: màu sắc, tần số của thiết bị báo động bằng ánh sáng và cường độ âm thanh của thiết bị báo động bằng âm thanh. Sự phân tích hai nội dung trên được thực hiện qua các căn cứ pháp lý và kết quả khảo sát thực tiễn đã được công bố.

Ở Việt Nam, việc thiết kế, lắp đặt các thiết bị báo động, chỉ thị cháy tự động chủ yếu dựa vào TCVN 7568-3:2015 [4] và TCVN 7568-14:2015 [5]. Trong đó một số yêu cầu cụ thể về tín hiệu báo cháy bằng âm thanh, ánh sáng như sau:

Điều 4.2 TCVN 7568-3: Thiết bị báo cháy bằng âm thanh phải phát ra các mức áp suất âm thanh không nhỏ hơn 65dB, theo một hướng ở khoảng cách 1m.

Điều 6.10.24 TCVN 7568-14: Yêu cầu mức áp suất theo thang A của tín hiệu báo cháy phải vượt quá mức áp suất âm thanh của môi trường xung quanh ít nhất 10dBA, được tính toán là giá trị trung bình trong khoảng thời gian 60s với mức áp suất của môi trường xung quanh không lớn hơn 105dBA.

Điều 6.10.2.6 TCVN 7568-14: Khi dân cư như các bệnh nhân trong các khu của bệnh viện không thể chịu được sự căng thẳng (stress) có thể do các tiếng ồn lớn thì mức áp suất âm thanh và nội dung thông báo phải được bố trí để đưa ra ra cảnh báo cho các nhân viên của bệnh viện và giảm tới mức tối thiểu sự khủng hoảng về tinh thần cho các bệnh nhân.

Điều 6.10.2.6 TCVN 7568-14: Khi dân cư trong tòa nhà có thể nhìn thấy được cùng một lúc nhiều hơn hai thiết bị báo cháy bằng ánh sáng phải có tần số chớp sáng đồng bộ nhau.

Ở Mỹ, hệ thống báo cháy tự động được thiết kế theo tiêu chuẩn NFPA 72 [2]. Trong đó hệ thống báo động cháy bao gồm sự kết hợp giữa báo động cháy bằng âm thanh và chỉ thị hình ảnh. Yêu cầu về thiết kế của hai thiết bị này được quy định tại mục 18. Cụ thể như sau:

Điều 18.4.3.1. NFPA 72 (2013): Thiết bị phải có cường độ âm thanh cao hơn ít nhất 15dB so với mức âm thanh trung bình xung quanh hoặc cao hơn 5 dB cường độ âm thanh tối đa có thời gian duy trì trên 60 giây, đo được cách 5ft (1,5m) trên sàn theo thang đo A (dBA).

Thiết bị báo động bằng ánh sáng (đèn chớp…) gồm các yêu cầu nghiêm ngặt về tỷ lệ nhịp, tần số, màu sắc và các loại đèn được sử dụng, cụ thể như sau:

Điều 18.5.3.1. NFPA 72 (2013): Yêu cầu tần số nháy của đèn flash không vượt quá

hai lần nhấp nháy mỗi giây (2Hz) và không được ít hơn một lần mỗi giây (1Hz).

Điều 18.5.3.4 NFPA 72 (2013): Yêu cầu đèn báo động phải không màu hoặc màu trắng và có cường độ sáng không vượt quá 1000cd (cường độ hiệu dụng).

Điều 18.5.3.5. NFPA 72 (2013): Yêu cầu đèn sử dụng để truyền tín hiệu cho người khi thực hiện tìm kiếm thông tin hoặc hướng dẫn phải không màu, màu trắng hoặc màu sắc khác phụ thuộc vào phương án thoát nạn và sự phê chuẩn của cơ quan có thẩm quyền trong khu vực hoặc tòa nhà.

Mục đích chính của hệ thống báo động là thu hút sự chú ý và cảnh báo mối đe dọa sắp xảy ra, đồng thời yêu cầu các cá nhân phải di chuyển tới nơi an toàn. Việc thiết kế các thiết bị báo động, chỉ thị cháy theo tiêu chuẩn trong thực tiễn giúp các hệ thống hoạt động hiệu quả trong các khu vực công cộng phục vụ những cá nhân bình thường. Tuy nhiên, đối với những người tự kỷ hoặc những người có các vấn đề về tâm lý, thần kinh thì chưa có nghiên cứu cụ thể nào ở Việt Nam đánh giá đúng ảnh hưởng của tín hiệu báo động cháy tới những người này. Điều 6.10.2.6 TCVN 7568-14 trích dẫn ở trên cho thấy các yêu cầu đặc biệt đối với những cá nhân này đã được đặt ra, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể và chi tiết. Do đó, đối với các cơ sở có các cá nhân mắc tự kỷ, mắc chứng động kinh... cần phải có thêm các nghiên cứu khoa học độc lập, khách quan để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả báo động của hệ thống báo cháy tự động đối với một số trường hợp đặc biệt.

Tại Mỹ, nghiên cứu này [1] đã được tiến hành theo phương pháp điều tra, khảo sát với hai nhóm đối tượng bao gồm phụ huynh học sinh và các thầy, cô giáo. Khảo sát được tiến hành tại các cơ sở giáo dục đặc biệt thuộc các trường công lập, Đại học, và các cơ sở chăm sóc tư nhân cấp địa phương, thành phố. Phụ huynh học sinh được chọn cho cuộc khảo sát đều có con được chẩn đoán bị tự kỷ hoặc có vấn đề về tâm lý, thần kinh với mức độ khác nhau. Đối tượng thứ hai là các giáo viên, các nhà giáo dục làm việc trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt từ 2-15 năm. Đây là những người có kinh nghiệm và hiểu biết sâu sắc về tâm, sinh lý của các học sinh tự kỷ.

Theo quy định ở các cơ sở giáo dục ở Mỹ, mỗi kỳ học phải tiến hành diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Mục đích của diễn tập là tạo thói quen phản ứng thoát nạn trong các trường hợp khẩn cấp (như: cháy, nổ, động đất...). Trong thực tế diễn tập, các thiết bị báo động có âm thanh lớn, ánh sáng chớp nháy gây ra cho các em học sinh tâm lý bối rối, sợ hãi và dần trở nên bất hợp tác. Trong nhiều trường hợp, các học sinh bỏ qua hoàn toàn các chỉ dẫn thoát nạn và thường trốn tránh ở góc phòng, dưới gầm bàn. Đồng thời, sự hỗn loạn này có thể bị khuếch tán, lan tỏa và gây ảnh hưởng tiêu cực tới tâm lý các học viên bình thường khác trong cùng lớp. Khi sự hỗn loạn lan rộng có thể gây ra mất kiểm soát và làm quá trình tổ chức thoát nạn mất nhiều thời gian, thậm chí trở nên không hiệu quả.

Dựa trên những tình huống thực tế đã xảy ra với con/học sinh của mình, các phụ huynh và giáo viên trả lời các câu hỏi liên quan đến phản ứng của các học sinh và đề xuất các ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống báo động cháy. Các phiếu trả lời được tổng hợp và sử dụng các phương pháp thống kê cũng như ý kiến của các chuyên gia để đưa ra kết luận.

Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng, 75% số người tham gia khảo sát đồng ý rằng màu sắc hiện tại của đèn là vấn đề cho con họ. 25% số người không đồng ý cho rằng con họ không nhạy cảm với ánh sáng. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, màu trắng sáng và tần số chớp sáng nhanh trên 1Hz có thể gây tác động xấu nhiều hơn hiệu quả mong muốn. Ánh sáng nhấp nháy có thể gây khó chịu, đặc biệt là với những người được chẩn đoán bị động kinh và tự kỷ. Một số học sinh bắt đầu mất tập trung và bấu víu vào bất cứ thứ gì gần họ. Các phản ứng thông thường là trốn tránh, ẩn nấp trong một góc, dưới gầm bàn, và chạy theo hướng không xác định. Tần suất và tốc độ mà các đèn báo cháy hoạt động gây ra sự mơ hồ, mất phương hướng tới các học sinh này. Điều này dẫn đến sự bất hợp tác, thậm chí trong một số trường hợp có thể là nguyên nhân gây ra cơn động kinh.

Trong số những người đồng ý rằng con họ bị nhạy cảm với ánh sáng, 93% người đề xuất ánh sáng màu xanh lam hoặc xanh lục sẽ phù hợp hơn. Khảo sát còn chỉ ra rằng việc thay đổi ánh sáng báo động sang màu xanh lam hoặc xanh lục sẽ làm dịu bớt các tác động tâm lý tới trẻ vì chúng thấy màu xanh tạo cảm giác an toàn và tin tưởng. 90% số người tham gia khảo sát cho rằng việc giảm tần số nhấp nháy sẽ giúp giảm thiểu các tác động tâm lý tiêu cực trong quá trình thoát nạn.

Các âm thanh có cường độ lớn và không kết hợp hệ thống chỉ dẫn giọng nói có khuynh hướng gây rối loạn cho các học sinh. Điều này cho thấy rằng các báo động âm thanh kết hợp thông tin chỉ dẫn thoát nạn bằng giọng nói sẽ có hiệu quả thoát nạn tốt hơn. Số liệu khảo sát còn cho thấy việc sử dụng giọng nam hay nữ là có hiệu quả như nhau.

Hiện nay, ở Việt Nam, các tiêu chuẩn PCCC liên quan đến hệ thống báo cháy tự động như TCVN 5738:2001 hay TCVN 7568:2015 đều chưa đề cập cụ thể tới việc thiết kế báo động bằng âm thanh, hình ảnh cho những đối tượng đặc biệt như trẻ tự kỷ, hoặc có các vấn đề về tâm lý. Mặc dù vẫn cần tiến hành thêm các nghiên cứu khác sâu rộng hơn trong thời gian tiếp theo, nhưng kết quả khảo sát trên có thể được coi là một trong các đề xuất để thiết kế hệ thống báo cháy tự động cho các cơ sở giáo dục, chăm sóc y tế cho trẻ tự kỷ. Bằng những thay đổi đơn giản nhưng có thể tạo ra sự khác biệt về tâm lý: thay đổi màu sắc ánh sáng sang màu xanh lam hoặc xanh lục, giảm tần số nháy của đèn chớp, kết hợp thiết bị báo động âm thanh với chỉ dẫn thoát nạn bằng giọng nói, cùng với việc thực tập phương án thường xuyên sẽ cải thiện khả năng phản ứng và nâng cao hiệu quả cho công tác tổ chức thoát nạn cho các học sinh tự kỷ, có vấn đề về tâm lý, thần kinh.■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bryan L. Hoskins, Ph.D. and Duane C. Helmberger, "*Fire Alarms and At Risk Populations*", February 2017.

2. NFPA. (2013). *NFPA 72 National Fire Alarm and Signaling Code*.

3. Đậu Tuấn Nam, Vũ Hải Vân, *Chính sách đối với trẻ tự kỷ ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 11(96) – 2015 pp.60-68

4. TCVN 7568-3: 2015. *Hệ thống báo cháy – phần 3: Thiết bị báo cháy bằng âm thanh.*

5. TCVN 7568-14: 2015. *Hệ thống báo cháy – phần 14: Thiết kế, lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng các hệ thống báo cháy trong nhà và xung quanh tòa nhà.*

# CÔNG TÁC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

**Thượng úy NGUYỄN VĂN HOÀNG**
*Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh*

**Những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH (PC66) - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh đề xuất UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền các cấp, đơn vị, cơ sở triển khai đồng bộ các biện pháp công tác nghiệp vụ, trong đó công tác xử lý vi phạm hành chính đóng vai trò quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, phòng ngừa hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và mức độ thiệt hại do cháy, nổ gây ra, không để ra cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, phục vụ có hiệu quả phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.**

Hà Tĩnh có vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực miền Trung và cả nước về an ninh quốc phòng; có diện tích 6.054km$^2$, gồm 13 huyện, thị xã, thành phố, 262 xã, phường, thị trấn. Dân số khoảng 1,3 triệu người. Đặc điểm khí hậu khắc nghiệt, nắng nóng khô hạn kéo dài nhiều tháng trong năm. Những năm qua, Hà Tĩnh là một trong những địa phương có tốc độ đô thị hoá tăng nhanh; nhiều dự án, công trình, nhà máy, xí nghiệp, nhà cao tầng, khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm được hình thành đi vào hoạt động. Đến nay toàn tỉnh có 4 khu công nghiệp, với diện tích 4.375ha; 11 cụm công nghiệp được phê duyệt quy hoạch chi tiết, trong đó có 6 cụm đã có các nhà đầu tư, 64 dự án đăng ký với số vốn rất lớn. Ngoài ra, Hà Tĩnh còn có nhiều trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp, chợ, làng nghề truyền thống phát triển mạnh.

Song song với tốc độ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, các cơ sở nguy hiểm cháy, nổ ngày càng nhiều, nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ ngày càng cao. Qua rà soát, phân loại trên địa bàn Hà Tĩnh, đến nay có 2.762 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó có 157 cơ sở loại 1, 721 cơ sở loại 2, 1.885 cơ sở loại 3; phân theo lĩnh vực thành 03 chuyên đề, 09 chuyên ngành để quản lý.

Thực hiện nguyên tắc được quy định trong Luật Phòng cháy và chữa cháy, phát huy 4 tại tại chỗ trong hoạt động PCCC, với phương châm lấy phòng ngừa là chính, từ đầu năm đến nay PC66 - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động nắm chắc tình hình tham mưu Giám đốc Công an tỉnh ban hành 55 văn bản và đề xuất Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành 29 chương trình, kế hoạch, công văn, điện chỉ đạo toàn diện các mặt công tác PCCC&CNCH từ tham mưu, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và kiến thức về PCCC (trong đó có việc tuyên truyền Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ), hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm về PCCC, lập, thực tập phương án chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ, tổ chức công tác thường trực và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ...

Để chủ động phòng ngừa hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, PC66 - Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC; trong sáu năm qua (2011 – 2016), đã tổ chức kiểm tra 17.917 lượt cơ sở, lập 17.917 biên bản kiểm tra, 801 biên bản vi phạm về PCCC, xử lý 801 vụ vi phạm (trong đó 731 vụ phát hiện thông qua công tác kiểm tra, 70 vụ việc phát hiện thông qua công tác chữa cháy), phạt tiền 1.158.850.000 đồng. Thông qua công tác kiểm tra đã phát hiện những lỗi vi phạm chủ yếu của tổ chức, cá nhân như: Không thực hiện chế độ thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC trước khi đưa công trình vào hoạt động, thi công hệ thống PCCC không đúng thiết kế đã được duyệt; thiết kế, xây dựng lối, cửa, cầu thang không đủ số lượng, chiều rộng không đảm bảo; hệ thống điện, chống sét không đảm bảo an toàn; hồ sơ theo dõi, quản lý về PCCC tại cơ sở, việc xây dựng và trình phê duyệt phương án chữa cháy không đầy đủ; không thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; sắp xếp, bảo quản hàng hóa, nguyên liệu không đảm bảo yêu cầu về an toàn PCCC...

Thông qua số liệu cũng thể hiện được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị, tính quyết liệt trong xử lý vi phạm về PCCC ngày càng cao, số vụ việc được phát hiện và xử lý năm sau cao hơn năm trước; nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ làm công tác xử lý ngày càng cao... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn nổi lên một số bất cập, hạn chế, yếu kém đó là: Công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản chưa thật chặt chẽ dẫn đến tình trạng kiểm tra không hết lượt cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, để lọt vi phạm không xử lý. Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ, chiến sỹ chưa cao, tình trạng nể nang, duy tình trong xử lý vi phạm hành chính về PCCC vẫn còn. Một số tổ chức, cá nhân còn có ý thức trốn tránh chế tài xử phạt, thiếu thái độ hợp tác. Một số lỗi vi phạm được phát hiện, kiến nghị nhiều lần trong biên bản kiểm tra nhưng xử lý không triệt để. Việc áp dụng thẩm quyền, khung hình phạt một số lỗi vi phạm về PCCC thiếu chặt chẽ dẫn đến vẫn còn tình trạng sai thẩm quyền, xử phạt không khung hình phạt... Bên cạnh đó vẫn còn nổi lên một số bất cập đó là: Hành lang pháp lý quy định chưa thật chặt chẽ, một số lỗi quy định khung hình phạt quá thấp, chồng chéo (hồ sơ về PCCC, việc xây dựng phương án chữa cháy...), một số lỗi quy định khung hình phạt quá cao (bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc...); chế tài cưỡng chế xử phạt hành chính đã có nhưng trong lĩnh vực PCCC rất khó thực hiện...

Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, yếu kém nêu trên đó là: Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác xử lý vi phạm hành chính chưa thật thường xuyên liên tục. Hành lang pháp lý quy định xử lý vi phạm về PCCC còn nhiều bất cập, thiếu chặt chẽ. Trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm về PCCC chưa cao, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh. Công tác phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các đơn vị trong lực lượng Công an và việc phối hợp giữa các ngành,

chính quyền các cấp chưa chặt chẽ dẫn đến hiệu quả xử lý chưa cao. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC, trong đó có quy định của pháp luật về xử lý vi phạm về PCCC đã thực hiện nhưng chưa thường xuyên, chưa đi vào chiều sâu, hiệu quả đạt chưa cao...

Để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC, trong đó nội dung tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC; thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

*Thứ nhất:* Cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực này phải chủ động nắm chắc tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, dự báo đúng tình hình để tham mưu Ban Giám đốc Công an tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, UBND dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các ngành, chính quyền các cấp, đơn vị, cơ sở triển khai có hiệu quả Luật PCCC và văn bản hướng dẫn.

*Thứ hai:* Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên tuyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC, trong đó tập trung tuyên truyền Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 81/2013/NĐ-CP, Nghị định 97/2017/NĐ-CP, Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ... trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Tập trung nghiên cứu, đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng, hướng vào những nội dụng thiết thực sát với lợi ích của người dân. Ngành Giáo dục cần chủ động nghiên cứu đưa nội dung PCCC vào giảng dạy tại các trường học. Đề xuất cấp có thẩm quyền kiện toàn, thành lập tổ, đội thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, pháp chế trong lực lượng Cảnh sát PCCC.

*Thứ ba:* Nâng cao hiệu quản lý nhà nước về công tác PCCC trên tất cả các lĩnh vực. Tổ chức tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, điều tra phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về PCCC. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định PCCC. Làm tốt công tác PCCC trong đầu tư xây dựng công trình. Quản lý chặt chẽ công tác PCCC đối với các chuyên ngành, chuyên đề, cơ sở trọng điểm về kinh tế, chính trị. Đẩy mạnh công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm tra và xử lý vi phạm về PCCC.

*Thứ tư:* Chủ động tham mưu đề xuất Ban Giám đốc Công an tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt quy chế phối hợp giữa các ngành, chính quyền các cấp với lực lượng Công an nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH, trong đó có nội dung phối hợp xử lý và đảm bảo việc thực hiện xử lý vi phạm về PCCC.

*Thứ năm:* Tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, nhất là các quy định xử lý vi phạm về PCCC để đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, chỉnh sửa phù hợp với yêu cầu trong tình hình hội nhập sâu vào nền kinh tế khu vực và thế giới. Đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định xử lý dứt điểm các cơ sở có nhiều vi phạm về PCCC được xây dựng, đưa vào hoạt động trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực.

*Thứ sáu:* Tổ chức tốt công tác sơ kết, tổng kết định kỳ; sơ, tổng kết chuyên đề để đánh giá đúng những kết quả đạt được, phát hiện những hạn chế, yếu kém, rút ra nguyên nhân và bài học kinh nghiệm để đề ra giải pháp triển khai thực hiện đối với công tác xử lý hành chính trong thời gian tới đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả cao hơn. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, có hình thức xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

Công tác xử lý vi phạm về PCCC là một trong những biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực này; đòi hỏi cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy Cảnh sát PCCC&CNCH các cấp phải vào cuộc một cách quyết liệt, thường xuyên; đồng thời phải tranh thủ sự đồng thuận của các ngành, cấp ủy chính quyền các cấp, các tổ chức và công dân.■

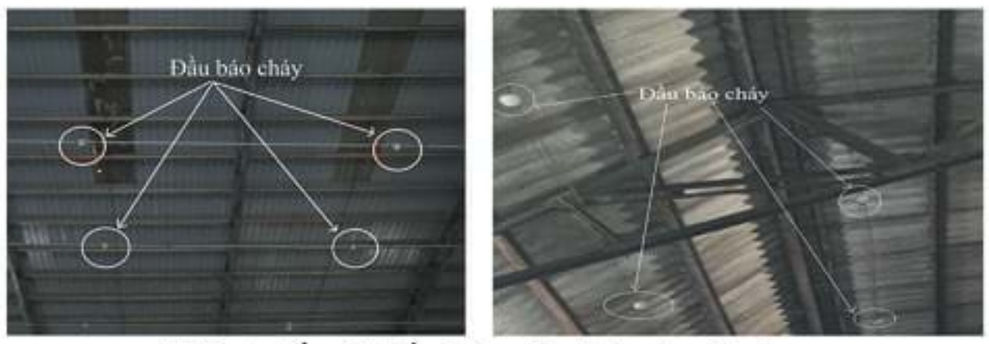
*Hệ thống báo cháy giữ vai trò quan trọng trong việc phát hiện và cảnh báo cháy góp phần bảo vệ tính mạng con người cũng như hàng hóa, thiết bị, cơ sở vật chất của công trình. Việc lựa chọn được loại đầu báo cháy và phương pháp lắp đặt phù hợp rất quan trọng ảnh hưởng đến khả năng phát hiện cháy sớm cũng như độ tin cậy của hệ thống. Tuy nhiên, qua khảo sát đối với nhà mái dốc và mái đỉnh chữ A cho thấy các cơ sở lắp đặt đầu báo cháy không thống nhất, một số cơ sở lắp đặt đầu báo cháy trên các dây treo, cấu kiện xây dựng, đỉnh mái… không đảm bảo vị trí lắp đặt, khoảng cách lắp đặt từ đầu báo cháy đến trần và khoảng cách giữa các đầu báo cháy so với quy định trong TCVN 5738 – 2001, làm giảm hiệu quả phát hiện cháy của hệ thống. Do đó, bài báo đã tiến hành đề xuất giải pháp lắp đặt đầu báo cháy cho nhà mái dốc và mái đỉnh chữ A trên cơ sở mô phỏng và thực nghiệm làm căn cứ trong lắp đặt đầu báo cháy đối với các cơ sở trên để đi tới thống nhất về nguyên tắc lắp đặt đầu báo cháy đảm bảo phù hợp với quy định trong tiêu chuẩn và phát huy tối ưu vai trò của đầu báo trong phát hiện cháy sớm.*

## 1. Thực trạng lắp đặt đầu báo cháy đối với công trình mái dốc, mái đỉnh chữ A

Mặc dù các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã quy định khá cụ thể về đối tượng áp dụng cũng như phương pháp tính toán, thiết kế, lắp đặt đầu báo cháy cho các công trình có dạng trần phẳng. Tuy nhiên, đối với nhà mái dốc hoặc mái đỉnh chữ A chưa có văn bản nào quy định điều này một cách cụ thể, do đó dẫn đến tình trạng đầu báo cháy được lắp đặt không thống nhất tại các cơ sở. Các cơ sở lắp đặt hệ thống báo cháy tự động chủ yếu dựa trên khoảng cách lắp đặt giữa các đầu báo cháy và khoảng cách từ đầu báo cháy đến tường mà không quan tâm đến vị trí lắp đặt của đầu báo sao cho phát huy được tối ưu hiệu quả của thiết bị. Qua khảo sát thực tế, một số cách lắp đặt đầu báo cháy thường được cơ sở sử dụng trong các công trình như:

- ***Lắp đặt đầu báo cháy trên các dây treo***

Các đầu báo cháy được thiết kế lắp đặt trên các dây treo căng ngang giữa hai vách tường và gắn các đầu báo khói hoặc đầu báo cháy nhiệt trên các dây căng này (xem hình 1).




*Hình 1: Lắp đặt đầu báo cháy trên các dây treo.*

Với cách lắp đặt này thì việc thi công, lắp đặt được thực hiện tương đối nhanh chóng, dễ dàng, tiết kiệm đáng kể được thời gian cũng như chi phí đầu tư. Tuy nhiên, theo kiểu lắp đặt này, đầu báo cháy không được cố định chắc chắn, có thể bị xoay quanh dây làm hạn chế khả năng làm việc của đầu báo cháy. Bên cạnh đó, dây có thể bị đứt gây ảnh hưởng đến tất cả các đầu báo trên cùng một dây căng. Mặt khác khó đảm bảo khoảng cách giữa trần nhà và đầu báo theo quy định gây ảnh hưởng đến khả năng làm việc cũng như thời gian báo cháy của hệ thống.

# THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP LẮP ĐẶT ĐẦU BÁO CHÁY CHO NHÀ MÁI DỐC VÀ MÁI ĐỈNH CHỮ A

**Trung úy PHẠM VĂN THÀNH - Trung úy NGUYỄN HỮU AN**
*Khoa 1, Trường Đại học PCCC*

***- Lắp đặt tại đỉnh mái chữ A***

Một cách lắp đặt khác, đó là các đầu báo cháy được lắp đặt ở hai bên mái và tại đỉnh của mái chữ A (xem hình 2).



*Hình 2: Lắp đầu báo cháy trực tiếp trên mái.*

Với cách lắp đặt kiểu này các đầu báo cháy được lắp đặt chắc chắn, cố định. Tuy nhiên, khi có cháy xảy ra đầu báo được gắn tại đỉnh của mái chữ A sẽ ít chịu sự tác động từ đám cháy do ít có sự lưu thông không khí ở vị trí này *(đây được gọi là vùng không khí chết)* dẫn tới thời gian để các yếu tố môi trường cháy đạt đến ngưỡng làm việc của đầu báo cháy kéo dài.

***- Lắp đặt trên các dây treo xuống, cấu kiện xây dựng***

Với cách lắp đặt này, các đầu báo cháy được lắp đặt trên những dây treo từ mái nhà xuống hoặc trên các cấu kiện xây dựng trong công trình (xem hình 3 và hình 4).




*Hình 3: Lắp đầu báo cháy trên các dây treo xuống*




*Hình 4: Lắp đầu báo cháy trực tiếp trên cấu kiện xây dựng*

Cách lắp đặt các đầu báo cháy trên dây thả từ trần nhà xuống hoặc trên cấu kiện xây dựng như trên không đảm bảo khoảng cách 0.3m từ đầu báo cháy tới trần nhà, điều này không đúng với tiêu chuẩn quy định. Mặt khác, khói và nhiệt sinh ra từ đám cháy theo dòng đối lưu lên trên khó tác động lên đầu báo nên khả năng làm việc của đầu báo cháy sẽ bị hạn chế đi rất nhiều.

Kiểu lắp đặt khác là các đầu báo cháy được lắp đặt trực tiếp trên các cấu kiện xây dựng (xà gồ) của mái (xem hình 4). Mỗi đầu báo này "phụ trách" báo cháy một vùng diện tích nhất định. Cách lắp đặt này dễ vượt quá khoảng cách quy định cho phép giữa đầu báo với nhau và đầu báo với trần nhà vì khoảng cách giữa trần nhà và đầu báo lúc này phụ thuộc vào khoảng cách của các xà gồ với mái và khoảng cách giữa xà gồ với nhau gây ảnh hưởng tới chất lượng, khả năng làm việc của các đầu báo cháy.

## 2. Cơ sở khoa học

### *2.1 Cơ sở lý thuyết và mô phỏng*

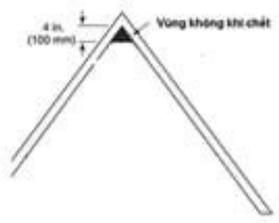
Nhà mái dốc là nhà có độ dốc lớn hơn 1/8 từ phía tường cao đến phía tường thấp, theo công thức:

$$S = \frac{H_1 - H_2}{W} \qquad (1)$$

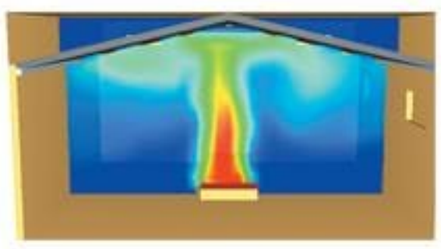
trong đó, $H_1$ là chiều cao của tường cao, $H_2$ là chiều cao của tường thấp, $W$ là độ rộng của nhà.

Mái đỉnh chữ A là mái có độ dốc lớn hơn 1/8 từ điểm cao nhất của mái về 2 phía (áp dụng cho cả mái vòm hoặc mái cong). Khi lắp đặt đầu báo cháy cần chú ý tránh lắp đặt đầu báo cháy trong khoảng 0,1m cách đỉnh mái, đây được coi là vùng không khí chết, không khí khó chuyển động nên khi cháy nhiệt độ và khói khó xâm nhập được vào vùng này (xem hình 5 và hình 6).

Một số trường hợp đặc biệt khác khi phải lắp đặt đầu báo gần tường hoặc trên tường cũng không được phép lắp đặt trong vùng tam giác 0.1m tính từ góc phía cạnh tường và mái. Đối với đầu báo cháy lắp đặt ở trên tường thì chỉ nên lắp đặt trong khoảng từ 0.1m đến 0.3m tính từ mái xuống.




*Hình 5: Những vùng không khí chết [1].*



*Hình 6: Mô phỏng sự đối lưu của sản phẩm cháy trong nhà mái chữ A.*

### *2.2 Thực nghiệm kiểm chứng*

Lắp đặt hai đầu báo cháy cho nhà mái đỉnh chữ A, mỗi đầu báo được lắp ở một kênh riêng biệt. Trong đó:

+ Một đầu báo cháy được lắp sát vào đỉnh mái chữ A.

+ Một đầu báo cháy được lắp đặt sát mái bên, ở cự ly 0.6m tính từ đỉnh mái để tránh vùng không khí chết đã khuyến cáo (xem hình 7).

Tạo 1 đám cháy xuất hiện ở giữa nhà mái đỉnh chữ A và đo thời gian từ khi đám cháy phát sinh đến khi đầu báo cháy báo tạo tín hiệu báo cháy truyền về trung tấm.




*Hình 7: Thời điểm ban đầu.*




*Hình 8: Thời điểm xác định tín hiệu báo cháy.*

*(Xem tiếp trang 43)*

# MỘT SỐ KINH NGHIỆM RÚT RA SAU KỲ THI OLYMPIC TOÁN SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

**Thượng úy, ThS. NGUYỄN NGỌC THẮNG - Thượng úy, ThS. TRẦN THỊ HUYỀN GIANG**
*Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC*

***Môn Toán cao cấp là môn học đại cương trong khung chương trình đào tạo đối với các trường Đại học kỹ thuật nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng. Môn toán không chỉ giúp sinh viên rèn luyện, nâng cao khả năng tư duy mà còn phát huy khả năng tự học, sáng tạo, đặc biệt là ứng dụng vào các môn học cơ sở ngành, chuyên ngành. Trong những năm gần đây, theo phong trào chung của sinh viên các trường Đại học trên cả nước, đồng thời mở rộng sân chơi kiến thức cho sinh viên toàn trường, năm học 2016 – 2017, Trường Đại học PCCC đã đăng kí dự thi Olympic Toán sinh viên, học sinh toàn quốc và đạt được kết quả khá cao. Dưới đây là một số kinh nghiệm rút ra nhằm nâng cao hiệu quả ôn luyện và thi Olympic Toán của học viên Trường Đại học PCCC của các đợt thi tiếp theo.***

Năm học 2016 - 2017, hưởng ứng phong trào của kỳ thi thi Olympic Toán học sinh viên, học sinh toàn quốc, lần đầu tiên Trường Đại học PCCC thành lập Đội tuyển Olympic Toán học tham dự cả hai nội dung Đại số và Giải tích tại bảng B (bảng dành cho các trường không chuyên Toán) với 09 sinh viên được tuyển chọn từ các khóa chính quy trong nhà trường. Trải qua 5 ngày thi đấu căng thẳng, Đội tuyển Olympic Toán học của nhà trường với tinh thần, ý chí quyết tâm cao đã giành 02 giải Nhì và 03 giải Ba, đứng thứ 17/45 đội ở bảng B. Để đạt được kết quả như vậy, trong quá trình ôn luyện, đội tuyển trải qua rất nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn.

Về thuận lợi, Ban Giám hiệu nhà trường luôn quan tâm, chú trọng đến công tác dạy và học của đội tuyển tham dự kì thi, nhà trường tạo mọi điều kiện tối đa về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác giảng dạy, học tập. Được sự quan tâm chỉ đạo, định hướng kịp thời của Ban Giám hiệu nhà trường, lãnh đạo Bộ môn Khoa học cơ bản (Bộ môn 2) nên ngay khi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Hội Toán học Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam phối hợp tổ chức, các giáo viên giảng dạy bộ môn trong trường đã kịp thời có kế hoạch tổ chức thi tuyển, thành lập đội tuyển và ôn tập cho những sinh viên ưu tú, ham học hỏi nhất. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều đồng chí có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Một số đồng chí là giáo viên trẻ, có nhiệt huyết, năng động, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, biết học hỏi để tự vươn lên, tích cực áp dụng phương pháp đổi mới trong giảng dạy được huy động tham gia bồi dưỡng đội tuyển. Học viên của nhà trường được tuyển chọn tham gia đội tuyển là những người ưu tú nhất, không những vững vàng về chính trị, mà còn đạt điểm cao trong kì thi tuyển sinh quốc gia Trung học phổ thông. Trong những học viên ưu tú đó có nhiều học viên là học sinh giỏi các cấp, học sinh tại các trường chuyên, lớp chọn ở Trung học phổ thông nên có tư duy logic, phản biện cao. Công nghệ thông tin và nhiều thiết bị dạy học hỗ trợ trong đổi mới phương pháp dạy học được huy động cho đội tuyển. Đặc biệt là kho kiến thức đồ sộ trên Internet được cán bộ, giáo viên liên tục cập nhật, khai thác triệt để, đưa các kiến thức mới, chuyên sâu ra hội thảo cấp Tổ, Bộ môn để áp dụng trong giảng dạy.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, việc bồi dưỡng đội tuyển gặp không ít khó khăn. Trường Đại học PCCC là một trường Đại học đặc thù của Bộ Công an, là một trường kĩ thuật nên chương trình học có nhiều đặc thù riêng, do đó một số nội dung tuy có trong nội dung thi Olympic Toán nhưng về cơ bản sinh viên trong trường mới nắm được các kiến thức vận dụng, chưa đi sâu được nhiều về bản chất lý thuyết, các bài tập khó mang nội dung lý thuyết trừu tượng. Do vậy, khi ôn luyện, thầy và trò phải cố gắng không ngừng, không những phải củng cố các kiến thức cũ, kiến thức chuyên sâu hơn mà còn cập nhật, tìm tòi các kiến thức mới, các dạng bài mới theo từng năm… Bên cạnh đó, do Trường Đại học PCCC mới tham dự kì thi lần đầu, nên hệ thống tài liệu tham khảo chưa được tổng hợp, chưa được biên soạn đầy đủ. Phần lớn cán bộ, giáo viên và sinh viên ôn luyện tập trung dựa vào các tuyển tập Olympic Toán học sinh viên, học sinh hàng năm nên hiệu quả đạt được chưa cao. Mặt khác, cán bộ giảng viên tổ Toán phần lớn là giáo viên trẻ, nên chưa có bề dày ôn luyện, kinh nghiệm ôn thi của cán bộ giáo viên còn non trẻ, rất khó xác định trọng tâm và các kiến thức chủ chốt trong muôn vàn các kiến thức khó. Không những thế, việc xếp lịch ôn thi, tự học cũng gặp rất nhiều khó khăn, do sinh viên trùng với các hoạt động ngoại khóa của lớp, đoàn trường; trùng với việc học các lớp chuẩn đầu ra, và lịch học các môn học khác. Thời gian ôn thi và dự thi Olympic gần như trùng với lịch thi kết thúc học phần các môn học. Một khó khăn không kém phần quan trọng là thời gian tự học, tự nghiên cứu của sinh viên còn hạn chế, do rất nhiều yếu tố như phải sinh hoạt tập trung, vẫn phải tham gia các môn chung của toàn trường. Không những phải ôn luyện mà vẫn phải dành thời gian nhiều cho các môn khác đang học và chuẩn bị thi kết thúc học phần. Phương pháp học tập của sinh viên còn lúng túng với phương pháp tự học, tự nghiên cứu, chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc khai thác các thông tin từ các nguồn khác nhau ngoài sách giáo trình để phục vụ cho công việc học tập.

Để nâng cao hiệu quả ôn và luyện thi Olympic Toán học cho học viên Trường Đại học PCCC, trong thời gian tới, cần thực hiện tốt các vấn đề sau:

*Về phía nhà trường:* Lãnh đạo nhà trường cần chỉ đạo sát sao hơn nữa, quyết liệt hơn nữa đối với công tác tuyển sinh viên vào đội tuyển. Lãnh đạo nhà trường quan tâm phân công đội ngũ giảng dạy, lập kế hoạch ngay từ đầu năm, tuyên truyền rộng rãi nội dung thi, các hình thức khen thưởng cho toàn thể sinh viên toàn trường; tổ chức thi Olympic Toán học cấp trường để chọn ra những sinh viên ưu tú, có tư duy cao vào đội tuyển, để bồi dưỡng, giúp các em tự tin tham gia cuộc thi. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu tổ Toán (Bộ môn 2) rà soát các nội dung ôn luyện, điều chỉnh nội dung dạy học từ chiều rộng sang

chiều sâu và đảm bảo các yêu cầu theo mẫu đề hàng năm. Mặt khác, nhà trường cần có nhiều hình thức khen thưởng, những chế độ khen thưởng đặc biệt để động viên các thầy cô, các sinh viên đạt thành tích cao trong kì thi.

*Về phía giáo viên:* Giáo viên phải tự tìm tòi nghiên cứu tài liệu qua nhiều nguồn khác nhau như: các tuyển tập hàng năm, các trang mạng uy tín… Đồng thời, tích cực viết sáng kiến kinh nghiệm nhằm góp phần đổi mới, cải tiến phương pháp giảng dạy, khai thác nội dung bài học. Tổ chức các buổi seminar theo từng chuyên đề chuyên sâu, bám sát vào các nội dung ôn luyện. Tổ chuyên môn tập trung, lập kế hoạch viết các giáo trình, tài liệu tham khảo,… để có tài liệu chính thống giúp giáo viên cũng như sinh viên ôn tập đạt hiệu quả cao.

Tổ Bộ môn cần tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kì tập trung thảo luận các chuyên đề ôn thi trọng tâm, từ đó chủ động xây dựng đề cương ôn tập cho từng nội dung kiến thức ngay từ đầu học năm học, phân chia kiến thức trong đề cương theo từng cấp độ, mức độ khó tăng dần theo thời gian ôn tập. Đồng thời tập trung xây dựng các bộ đề mẫu mới, để học sinh thi thử, tập làm quen với áp lực kì thi, qua đó giáo viên thấy được điểm mạnh, điểm yếu của từng sinh viên trong đội tuyển, đồng thời chỉ ra các lỗi sai cơ bản, các nội dung còn yếu của từng sinh viên nhưng không gây tâm lý nặng nề, khen thưởng kịp thời cho sinh viên đạt điểm thi cấp trường cao.

Giáo viên hướng dẫn học viên cách tự học qua sách chuyên khảo, sách bài tập, qua các trang web…; tự chuẩn bị bài ở nhà, tích cực làm nhiều các dạng bài tập để rèn luyện kỹ năng tư duy suy luận, kỹ năng tính toán.

Thiết lập, đẩy mạnh Câu lạc bộ Toán học, tổ chức hàng tuần, hàng tháng để sinh viên trao đổi tích lũy các kiến thức mới. Giáo viên tích cực cập nhật, chia sẻ các chủ đề, chuyên đề môn Toán liên quan đến kì thi qua email, qua mạng xã hội cho các sinh viên để các em có thể tự học, tự nghiên cứu, tự làm bài ở nhà.

*Về phía học viên:* Học viên tự giác học tập, tự tạo cho mình một phương pháp học tập thích hợp, có hiệu quả. Mỗi học viên cần lập kế hoạch về thời gian để chủ động ôn thi và đồng thời vẫn thực hiện các nhiệm vụ học tập, sinh hoạt khác.

Những kinh nghiệm, đề xuất trên đều thống nhất và chi phối tác động lẫn nhau, tạo động lực thúc đẩy học viên tích cực, tự lực, tự giác và sáng tạo trong quá trình học tập, ôn luyện, không chỉ trên lớp mà còn tạo động cơ học tập đúng đắn trong việc tự học, tự nghiên cứu. Các giải pháp này nhằm tác động đến nhà trường và từng giảng viên môn toán, góp phần hoàn thiện các nội dung chuyên sâu, đồng thời tạo động lực học tập cho học viên, có ý nghĩa quyết định trong việc nâng cao kết quả ôn luyện và giảm áp lực thi thử cho học viên Đại học nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng.■

## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP... *(Tiếp theo trang 41)*

Kết quả đo đạc được từ thực nghiệm được thể hiện chi tiết như bảng 1 dưới đây:

*Bảng 1: Vị trí lắp đặt và thời gian làm việc của đầu báo cháy.*

| Loại đầu báo cháy | Vị trí lắp đặt | Trạng thái hoạt động |
|---|---|---|
| *Trường hợp đám cháy xảy ra ở giữa nhà mái chữ A* | | |
| **Đầu báo cháy khói** | Sát đỉnh mái chữ A | Sau 5 phút đầu báo vẫn chưa báo cháy |
| **Đầu báo cháy khói** | Sát mái bên và cách đỉnh mái 0.6m (hình 7) | Báo cháy sau 2 phút 36 giây |

Từ kết quả được mô tả trong bảng 1 cho thấy đầu báo cháy được lắp đặt sát mái bên và cách đỉnh 0.6m làm việc sau 2 phút 36 giây, nhóm tác giả vẫn tiếp tục đo thời gian làm việc của đầu báo cháy được lắp đặt sát đỉnh mái chữ A. Tuy nhiên, sau 5 phút đầu báo cháy được lắp đặt sát đỉnh mái chữ A này vẫn chưa báo cháy.

**3. Kết luận**

Qua khảo sát thực tế cho thấy rằng hiện nay trong thực tế đang tồn tại nhiều cách lắp đặt đầu báo cháy đối với công trình mái dốc, mái đỉnh chữ A khác nhau, xét theo khía cạnh khoa học, các cách lắp đặt trên là chưa phù hợp, làm giảm hiệu quả phát hiện cháy sớm của đầu báo. Vì vậy, căn cứ trên cơ sở lý thuyết và mô phỏng kết hợp thực nghiệm đối với công trình nhà mái đỉnh chữ A với các độ dốc khác nhau ta thấy việc lắp đặt đầu báo cần tránh vùng không khí chết đảm bảo đầu báo có thể phát hiện cháy nhanh chóng, hiệu quả. Bên cạnh đó, trong quá trình thi công lắp đặt đầu báo cháy cũng cần lưu ý lắp đặt đảm bảo khoảng cách giữa đầu báo cháy với trần và khoảng cách giữa các đầu báo cháy với nhau phù hợp quy định trong các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.■

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

*1. TCVN 5738-2001 Hệ thống báo cháy tự đông –Yêu cầu kỹ thuật.*
*2. TS. Bùi Đình Thành, KS. Trần Đình Tường, KS. Nguyễn Đức Ánh, (2006), Báo cháy và Chữa cháy tự động, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.*
*3. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3890-2009, Phương tiện Phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.*
*4. NFPA-72. National Fire Alarm Code, 2013 edition.*
*www.nfpa.com*

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ TRONG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

**Thượng úy KIỀU BÌNH CHÍNH**
*Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC*

Giáo dục thể chất (GDTC) trong trường Đại học là một nội dung quan trọng không thể thiếu trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, góp phần "nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài" cho đất nước. Quá trình tập luyện thể dục thể thao sẽ hình thành cho con người những phẩm chất đạo đức đáng quý như: ý trí, tính kiên nhẫn, lòng dũng cảm, biết khắc phục khó khăn và tự tin hơn vào bản thân.

Đối với lực lượng Công an nhân dân, GDTC có vai trò đặc biệt quan trọng trong học tập và công tác chiến đấu để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong lực lượng Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), vấn đề rèn luyện thể chất phải được đặt lên hàng đầu song song với công tác đào tạo nghiệp vụ chuyên nghành. Yếu tố sức nhanh, sức mạnh, sức bền và độ dẻo dai, khéo léo là những yếu tố cần thiết trong công tác thực tiễn chiến đấu đối với mỗi chiến sỹ làm công tác PCCC&CNCH, đòi hỏi mỗi cá nhân phải chủ động và tích cực học tập, rèn luyện để trở thành chiến sỹ Cảnh sát có sức khỏe, có bản lĩnh và tinh thông về nghiệp vụ.

Tuy nhiên, đa số học viên chưa nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc rèn luyện thể chất, chưa nhận thấy được vai trò của nó đối với thực tiễn công tác chiến đấu sau này. Nhìn chung, học viên vẫn còn tình trạng xem thường giờ học GDTC và coi đó như một môn học điều kiện và không mấy quan trọng dẫn đến tình trạng học viên học tập không cố gắng, hời hợt mang tính chất bắt buộc do đó hiệu quả học tập chưa cao. Vì vậy, vấn đề quan trọng để đạt hiệu quả cao trong giờ học GDTC là giúp học viên nhận thức được tầm quan trọng của GDTC đối với bản thân. Từ đó, giúp học viên có được hứng thú học tập, đây chính là yếu tố cần thiết và là điều kiện để nâng cao hiệu quả học tập.

Vậy hứng thú là gì và làm thế nào để tạo được hứng thú học tập cho học viên?

Hứng thú là thái độ đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, nó có ý nghĩa đối với cuộc sống và có khả năng mang lại khoái cảm trong quá trình hoạt động. Hứng thú biểu hiện ở sự tập trung cao độ, ở sự say mê, hấp dẫn bởi nội dung hoạt động, ở bề rộng và chiều sâu của hứng thú. Hứng thú làm nảy sinh khát vọng hành động, làm tăng hiệu quả của hoạt động nhận thức, tăng sức làm việc.



*Một bài giảng môn GDTC của giảng viên tham gia dạy giỏi cấp Trường học kỳ I, năm học 2017 - 2018, ở Trường Đại học PCCC.* *Ảnh: Hoàng Việt*

Hứng thú học tập môn GDTC là thái độ lựa chọn đặc biệt của người học đối với quá trình của sự lĩnh hội, kết quả học tập và vận dụng những tri thức cũng như kỹ năng của môn học GDTC, sự hấp dẫn và ý nghĩa thiết thực của môn học đối với bản thân.

Khi tạo được hứng thú, người học sẽ cảm thấy thoải mái và có động lực để vượt qua khó khăn và đạt được kết quả cao. Ngược lại, nếu không có hứng thú, sẽ làm mất đi động cơ học, kết quả học tập sẽ không cao, thậm chí xuất hiện tiêu cực. Thực tế cho thấy, hứng thú với các môn học của học viên tỉ lệ thuận với kết quả học tập của các em.

Trong những năm gần đây, việc học tập môn GDTC của học viên Trường Đại học PCCC còn nhiều hạn chế, chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Nguyên nhân là do hầu hết các học viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện thể chất cũng như tầm quan trọng của môn GDTC nhằm phát triển con người một cách toàn diện cả về đức - trí - thể - mĩ. Và đặc biệt, chưa thấy được vai trò quan trọng của việc rèn luyện thể chất đối với nghề nghiệp trong lương lai của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH. Học viên thường có tư tưởng xem nhẹ môn học và chỉ chú trọng và dành thời gian cho các môn chuyên ngành. GDTC các cấp dưới chưa thực sự hiệu quả, chưa tạo cho học viên thói quen rèn luyện thể chất một cách thường xuyên. Thể lực yếu, các tố chất vận động hạn chế dẫn đến tình trạng lười vận động và tập luyện. Hơn nữa, học viên chưa có phương pháp tập luyện khoa học và hợp lý để nâng cao thể lực. Nội dung chương trình môn học không có nhiều đổi mới, những bài tập lặp đi lặp lại khiến học viên nhàm chán. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ phục vụ cho việc học tập và giảng dạy môn GDTC của nhà trường còn hạn chế.

Để nâng cao hứng thú cho viên Trường Đại học PCCC trong giờ học môn GDTC cũng như đưa công tác GDTC trong nhà trường ngày một vững mạnh và phát triển

dựa trên cơ sở vật chất vốn có và nhu cầu thực tiễn đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác PCCC&CNCH, tác giả đưa ra một số đề xuất cụ thể sau:

Về môn học: Giúp cho học viên thấy được ý nghĩa, mục đích của môn học thông qua các giờ học chính khóa, các bản tin thể thao, các buổi hội thảo hay các buổi sinh hoạt câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của nhà trường. Đổi mới nội dung chương trình môn học sao cho phù hợp với sự yêu thích của học viên và tính hiệu quả trong đào tạo, đồng thời không ngừng cải tiến giáo trình phục vụ môn học.

Về bản thân học viên: Học viên cần tự giác, nghiêm túc, tích cực trong học tập nói chung và đối với môn học GDTC nói riêng, hình thành cho mình thói quen rèn luyện thể chất để nâng cao thể lực. Muốn tạo được hứng thú cho học viên trước hết phải hình thành, giáo dục động cơ học tập và nhu cầu học đúng đắn. Động cơ học tập tốt không tự dưng mà có mà nó được hình thành trong quá trình học tập của học viên. Do đó, để học viên có động cơ học tập đúng trước hết phải khơi dậy ở học viên nhu cầu nhận thức, khiến học viên nhận thức được vai trò của giáo dục thể chất và khơi dậy tính tự giác, tích cực trong học tập, rèn luyện, tham gia các phong trào thể dục thể thao do nhà trường phát động và tham gia các câu lạc bộ thể dục thể thao trong và ngoài trường.

Về phía giáo viên: Phong cách và phương pháp giảng dạy của giáo viên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hứng thú học tập của học viên. Vì vậy, giáo viên cần không ngừng học tập nghiên cứu, và trau dồi kiến thức chuyên môn, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để có những phương pháp giảng dạy khoa học, sinh động, thu hút được sự chú ý của học viên trong các giờ học. Bằng cách truyền đạt của mình, giáo viên cần giúp học viên thấy được ý nghĩa và vai trò của môn học đối với sức khỏe cũng như yêu cầu thực tiễn của nghề nghiệp mà học viên đã lựa chọn, tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ học, đánh giá năng lực của học viên một cách công bằng, chỉ ra được cái mới, tính chất sáng tạo trong hoạt động học tập để tạo ra hứng thú vững chắc cho học viên trong quá trình học tập, tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa hay thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường. Trong giảng dạy, giáo viên cần yêu cầu học viên phải có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho môn học, có phương pháp giảng dạy phù hợp và linh hoạt giúp tinh thần học tập của học viên tốt hơn, để các em không còn cảm giác sợ khi phải ra sân học giờ GDTC mà ngược lại các em thấy hồ hởi và coi đó như một giờ giải trí. Giáo viên cần tận dụng tốt phương pháp trò chơi vận động và thi đấu trong giờ học, nhằm giúp các em cảm thấy giờ học không nặng nề và tẻ nhạt. Thường xuyên quan tâm, khuyến khích, kiểm tra, nhiệt tình dạy dỗ, biết cổ vũ, khích lệ, động viên các em học tập giúp các em tự tin và mạnh dạn thực hiện động tác kỹ thuật cho giáo viên xem và sửa chữa lỗi kỹ thuật. Từ đó, học viên sẽ không ngại gần gũi và chia sẻ với thầy về những khó khăn trong học tập cũng như trong cuộc sống, đưa ra mục tiêu phấn đấu cho từng nội dung môn học, tạo ra không khí thi đua trong lớp học. Sau mỗi buổi tập, giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học viên tập luyện và nghiên cứu, thường xuyên tổ chức thi đấu giao hữu giữa học viên với giáo viên, cán bộ của các Phòng, Khoa và giữa các lớp học với nhau để thúc đẩy phong trào thể thao của nhà trường phát triển.

Về phía nhà trường: Thường xuyên tổ chức các hoạt động học tập, sinh hoạt mang tính tập thể. Điều đó sẽ kích thích sự hăng hái thi đua, cạnh tranh lành mạnh. Tổ chức các buổi ngoại khóa, trò chuyện, giao lưu giữa thầy cô - học viên, học viên - học viên nhằm khắc phục những khó khăn gặp phải trong quá trình học tập. Từ đó, tìm thấy tiếng nói chung, sự đồng thuận giữa các học viên để các em cùng giúp nhau học tốt hơn. Trang bị cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dụng cụ, nhà tập đa năng… đủ tiêu chuẩn để phục vụ cho công tác giảng dạy và tập luyện của học viên nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy, tập luyện, cũng như tạo được hứng thú cho học viên. Nhà trường cần thành lập thêm một số các câu lạc bộ thể thao phù hợp với đặc thù của nghành và điều kiện cơ sở vật chất của trường ở các môn như: điền kinh, bóng chuyền, bóng đá, bơi... Để tăng tính hấp dẫn, nâng cao hứng thú cho học viên khi học môn GDTC, nhà trường cần tổ chức các giải thi đấu thể dục thể thao đặc biệt là thể thao nghiệp vụ để các em làm quen dần với không khí thi đấu, giúp các em cảm thấy vui thích khi tham gia với những hoạt động đặc biệt này. Từ đó, xây dựng các đội tuyển thể thao cho nhà trường tham gia thi đấu các giải phong trào của nhà trường hay của Bộ Công an tổ chức.■

## PHÁT HUY KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC... *(Tiếp theo trang 5)*

việc xây dựng cho học viên cách tư duy sáng tạo, cách học có phê phán và kỹ năng chọn lọc, xử lý thông tin; giúp học viên về phương pháp tiếp cận và giải quyết vấn đề, tổ chức các hoạt động học tập gắn với thực tiễn nhằm phát triển năng lực của học viên. Người thầy phải là người định hướng kiến thức, chuẩn hóa và chi tiết hóa về nhận thức cho học viên, chỉ dẫn cho học viên con đường tiếp cận kiến thức được nhanh nhất, chuẩn nhất và chính xác nhất.

*Bốn là,* tăng cường, nâng cao hơn nữa chất lượng của công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn, biên dịch giáo trình, tài liệu dạy học. Đội ngũ nhà giáo cần đầu tư nhiều hơn nữa cho việc nghiên cứu những vấn đề mới, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ thực tiễn công tác PCCC&CNCH hiện nay đang đặt ra cho chúng ta như: Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến công tác giáo dục đào tạo của nhà trường, đến công tác PCCC&CNCH; nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ có hiệu quả thực tế công tác chiến đấu của các đơn vị, địa phương.

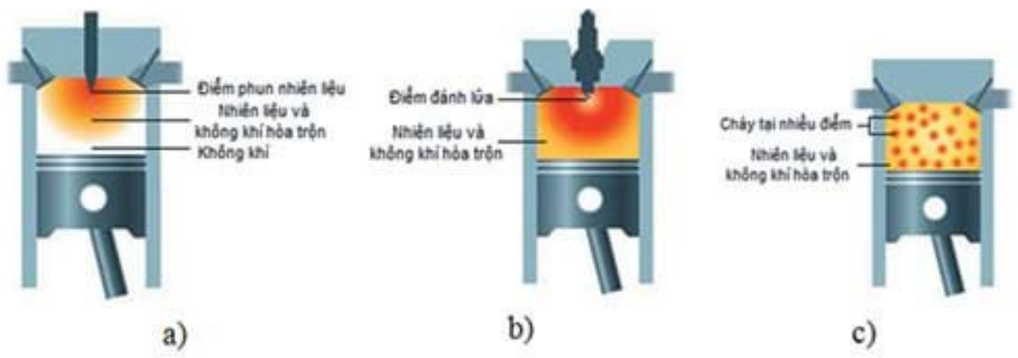
*Năm là,* các thầy giáo, cô giáo và cán bộ quản lý giáo dục cần quán triệt sâu sắc, đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình để luôn "tận tâm, gương mẫu, sáng tạo, xứng danh người thầy", "tất cả vì học viên thân yêu". Hãy luôn phấn đấu là người giảng viên, người quản lý có đủ phẩm chất và năng lực. Thực hiện tốt việc dạy chữ, dạy người và dạy nghề; kết hợp tốt giữa trang bị tri thức với bồi dưỡng, hoàn thiện nhân cách cho học viên; đào tạo, rèn luyện cho học viên những kỹ năng cần thiết của người cán bộ Cảnh sát PCCC. Phấn đấu để mỗi học viên luôn luôn khắc ghi trong tâm trí của mình về đức tính mô phạm, đạo đức và trí tuệ của Người thầy; chống mọi biểu hiện tiêu cực trong công tác giáo dục đào tạo. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, phòng học, phòng thí nghiệm đồng bộ, tiên tiến, hiện đại; xây dựng chiến lược phát triển, mô hình đào tạo của nhà trường đảm bảo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của công tác PCCC&CNCH ở Việt Nam trong tình hình mới; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.■

# ĐỘNG CƠ XĂNG KHÔNG CẦN BUGI (HCCI) TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

**Trung tá, TS. TRẦN ĐÔNG HƯNG**
*Phó trưởng Khoa 1, Trường Đại học PCCC*

***Không giống như động cơ đốt trong phổ biến trong ngành công nghiệp ô tô hiện nay (động cơ xăng và động cơ diesel), động cơ HCCI (cháy đồng đều do nén) không sử dụng bugi để đánh lửa mà nén hỗn hợp không khí và nhiên liệu xăng đến áp suất cao để tự bốc cháy giống như động cơ diesel mà không sợ hiện tượng kích nổ.***

Điểm khác biệt của động cơ HCCI so với các động cơ xăng là nguyên lý hòa trộn và cháy đồng đều hỗn hợp nhiên liệu (xăng và không khí) tại mọi điểm bên trong buồng đốt không giống như nguyên tắc lan truyền ngọn lửa trên các động cơ xăng thông thường. Điều này sẽ giúp tránh được hiện tượng kích nổ do hỗn hợp nhiên liệu tự bốc cháy và tạo ra sóng lan truyền từ bugi. HCCI nén hỗn hợp nhiên liệu dưới áp suất và nhiệt độ thích hợp trong buồng đốt tạo ra vùng cháy đồng đều.




*Hình 1: Các loại động cơ trên ô tô.*
*a) Động cơ diesel; b) Động cơ xăng; c) Động cơ HCCI*

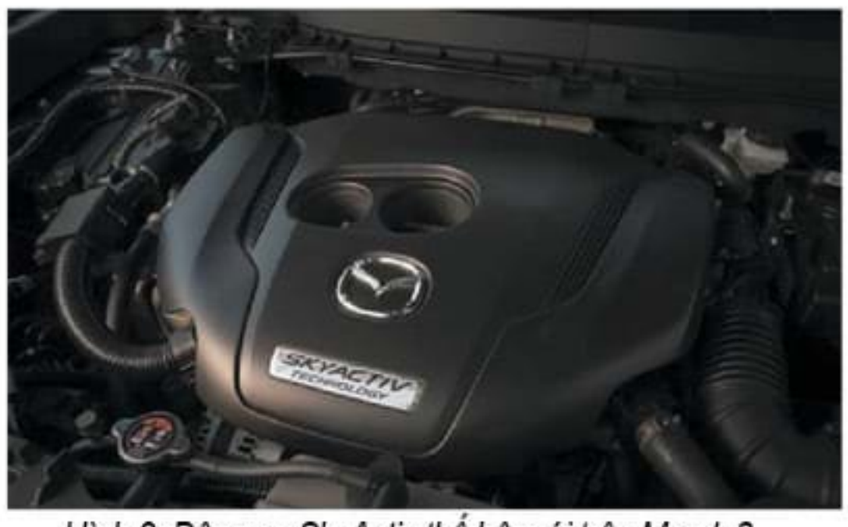
Theo Willam Green, Giáo sư của khoa Hóa kỹ thuật tại Học viện Công nghệ Massachuset (MIT), đồng tác giả của nghiên cứu công nghệ HCCI, động cơ HCCI cũng có hiệu suất tương tự như: động cơ diesel, để nhiên liệu cháy thì phải nén hỗn hợp nhiên liệu thay vì đánh lửa. Nhưng không giống các động cơ diesel, HCCI cho quá trình cháy hoàn hảo hơn hướng đến hiệu quả tiết kiệm nhiên liệu và giảm thiểu khí thải.

Tuy nhiên, để vận hành được động cơ HCCI thì nhiệt độ của buồng đốt (buồng cháy) đóng vai trò rất quan trọng. Hỗn hợp nhiên liệu chỉ có thể tự bốc cháy khi buồng đốt được làm nóng nhất định, do đó động cơ sẽ sử dụng bugi đánh lửa để khởi động động cơ, khi nhiệt độ bên trong xilanh đã được làm ấm lên thì mới vận hành được chế độ HCCI. Trong chế độ HCCI, hỗn hợp nhiên liệu rất loãng, do đó động cơ làm việc ở chế độ hỗn hợp nhiên liệu nghèo nhưng vẫn có thể đạt được hiệu quả như động cơ diesel và giảm được hàm lượng $CO_2$ trong khí thải.

Thử thách lớn nhất của động cơ này là điều khiển quá trình cháy của HCCI. Với động cơ sử dụng bugi có thể dễ dàng điều khiển thời điểm đánh lửa nhưng với sự cháy của HCCI cần phải thay đổi thành phần của hỗn hợp nhiên liệu và nhiệt độ đồng thời kết hợp với thời điểm phun để có thể đạt được hiệu quả cao nhất và tránh được hiện tượng kích nổ. Công nghệ HCCI đang rất được các nhà sản xuất ô tô quan tâm vì đây là sự kết hợp những công nghệ ưu việt nhất của ngành động cơ đốt trong hiện nay như: sử dụng phun nhiên liệu trực tiếp, điều khiển cam bằng điện tử và điều khiển khoảng nâng của cam theo áp suất bên trong xilanh.

Tháng 8/2007, hãng General Motors (GM) đã thử ngiệm trên 2 mẫu xe Saturn Aura và Opel Vectra đều được trang bị động cơ 2.2L Ecotec với công suất 180HP (134KW) và mômen xoắn cực đại lên tới 230Nm, hệ thống phun nhiên liệu trực tiếp đặt tại trung tâm, trục cam kép được điều khiển điện tử để điều khiển đóng mở xupáp theo nhiều chế độ. Thiết bị quan trọng nhất là bộ điều khiển rất phức tạp có khả năng phân tích các dữ liệu từ cảm biến đo áp suất bên trong xilanh để vận hành quá trình cháy HCCI và chuyển đổi giữa chế độ cháy HCCI và chế độ cháy sử dụng bugi đánh lửa. Những thử nghiệm đã cho thấy khi vận hành ở chế độ HCCI nó có thể đạt tốc độ tối đa lên tới 88km/h, còn khi chiếc xe chạy ở tốc độ cao hơn thì động cơ sẽ chuyển sang chế độ sử dụng bugi như trên các động cơ xăng thông thường. Tuy nhiên, việc sử dụng đại trà trên các sản phẩm khác là điều chưa thể thực hiện. Daimler và Hyundai cũng từng theo đuổi công nghệ trên nhưng đều không thành công và các nhà nghiên cứu vẫn tiếp tục nghiên cứu để nâng cao phạm vi sử dụng chế độ HCCI.

Tiếp nối GM, mới đây hãng xe Nhật Bản cho biết động cơ SkyActiv thế hệ mới lần đầu tiên ứng dụng công nghệ cháy đồng đều do nén HCCI sẽ xuất hiện trên Mazda3 vào 2018. Sau đó sử dụng rộng rãi trên các sản phẩm khác của Mazda *[theo Nikkei]*.




*Hình 2: Động cơ SkyActiv thế hệ mới trên Mazda3.*

Từ những phân tích trên cho thấy, động cơ ứng dụng công nghệ HCCI có những ưu điểm nổi bật. Hiệu quả động cơ giống như động cơ diesel nhưng lại giảm được chi phí dành cho xử lý khí thải. Sử dụng công nghệ phun nhiên liệu trực tiếp và cơ cấu phối khí thông minh (variabe valve). Có thể lắp đặt HCCI cho động cơ xăng đang sử dụng. Ngoài động cơ xăng còn có thể sử dụng cho động cơ sử dụng nhiên liệu hỗn hợp E85. Tiết kiệm nhiên liệu khoảng 30% so với động cơ xăng thông thường.■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

*1. Đỗ Văn Dũng, Trang bị điện & điện tử trên ô tô hiện đại - Hệ thống điện động cơ, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2004.*

*2. Nguyễn Khắc Khánh, Nguyễn Xã Hội, Trần Đông Hưng, Giáo trình Cấu tạo xe và máy bơm chữa cháy - Hệ Đại học, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội -2005.*

*3. Nguyễn Tất Tiến, Nguyên lý động cơ đốt trong, NXB Giáo dục, Hà Nội - 2000.*

*4. Mixture Formation in Internal Combustion Engine.*

*5. Handbook of diesel engines - Klaus Mollenhauer. Helmut Tschoeke.*

# TÌM HIỂU CÁCH BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN

*Các nước trên thế giới đều rất coi trọng công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) để phục vụ sự phát triển của đất nước. Mỗi nước có một cách riêng để xây dựng lực lượng PCCC cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế nhưng đều hướng tới việc huy động được sức mạnh của toàn xã hội tạo nên sức mạnh lớn nhất trong PCCC.*



*Lính PCCC Australia.* *Ảnh: Tư liệu*

Tại Australia, ngoài lực lượng PCCC chuyên nghiệp còn có rất nhiều các đơn vị PCCC tình nguyện, được thành lập bởi các bang hoặc vùng lãnh thổ riêng lẻ. Bang New South Wales có hai lực lượng chữa cháy chuyên biệt. Trong khi Cơ quan Phòng cháy và cứu nạn (NSW) chịu trách nhiệm phòng cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các khu vực đô thị, trung tâm thương mại và các vùng đất ven biển thì Cơ quan Chữa cháy nông thôn (WRFS) gồm các Đội Chữa cháy tình nguyện (với số lượng lên tới 70.000 tình nguyện viên), chịu trách nhiệm PCCC tại toàn bộ khu vực nông thôn của bang (chiếm 90% diện tích bang). Tại Bang Victoria, có ba cơ quan có chức năng chữa cháy gồm: Cơ quan Phòng cháy và xử lý khẩn cấp đô thị (MFB), Cơ quan Phòng cháy khu vực nông thôn (CFA) và Cục Quản lý đất, nước, môi trường (DEWLP). Trong đó, CFA hoạt động trên cơ chế tình nguyện và dựa vào cộng đồng với 61.000 tình nguyện viên. Bang Tây Australia có Sở Phòng cháy và tình trạng khẩn cấp (DFES) vận hành các Đội Tình nguyện phòng cháy và cứu nạn (VFRS) với nhiệm vụ tập trung khu vực đô thị, đông dân cư, công trình nhà nước trọng điểm và đường giao thông cấp bang, trong khi các Đội Chữa cháy rừng (BFS) dù được đào tạo bởi DFES nhưng lại được quản lý bởi Tòa thị chính. BFS tại bang này được tổ chức thành 585 đội với số tình nguyện viên lên đến khoảng 31.000 người, còn VFRS có 88 đội với biên chế 2.000 người.

Đối với Áo và Đức, các đơn vị phòng cháy tình nguyện là phần lớn (chiếm đến hơn 97% lực lượng PCCC), thực hiện nhiệm vụ với sự hỗ trợ của các đơn vị tình nguyện khác như: xe chữa cháy tình nguyện, Hội Chữ thập đỏ… Tại hầu hết các đơn vị chữa cháy ở nông thôn, toàn bộ nhân viên chữa cháy là tình nguyện, hưởng lương từ công việc khác nhưng luôn để điện thoại thường trực 24/24h để sẵn sàng tham gia chữa cháy. Lệnh chữa cháy được truyền đến các tình nguyện viên bởi còi báo động, tin nhắn bảo mật hoặc thông qua các kênh truyền radio sóng ngắn. Tại Đức, kênh sóng PCCC trùng với sóng phát thanh đại chúng còn tại Áo, mỗi Sở PCCC có kênh sóng radio PCCC riêng. Tại các thành phố có dân số hơn 100.000 dân duy trì Sở Cảnh sát PCCC với 100% nhân viên trong biên chế và có sự hỗ trợ của các đơn vị PCCC tình nguyện (được huy động trong các trường hợp rất nghiêm trọng và diện cháy rộng).

Canada có khoảng 127.000 tình nguyện viên PCCC hoạt động tại các khu vực nông thôn và vùng sâu, vùng xa. Các thành phố lớn và khu vực đô thị vận hành song hành các đơn vị PCCC tình nguyện và chuyên nghiệp. Tại Argentina, Hiệp hội Tình nguyện viên PCCC được chính thức thừa nhận từ năm 1958 bởi luật số 14.467. Toàn quốc có 720 đơn vị PCCC chuyên nghiệp với quân số khoảng 40.000 lính cùng các Đội Chữa cháy tình nguyện được thành lập bởi các cơ quan, doanh nghiệp hoặc cộng đồng dân cư. Tại Chile, 100% lực lượng PCCC là tình nguyện viên. Đây là quốc gia duy nhất trên thế giới mà toàn bộ nhân viên PCCC không nhận lương chính thức nhưng chất lượng nghiệp vụ PCCC lại vượt trội so với các nước khác trong khu vực. Ở các vùng nông thôn của Phần Lan thì 100% lực lượng PCCC là tình nguyện viên, còn ở khu vực đô thị chỉ có rất ít tình nguyện viên PCCC. Nicaragua duy trì 03 lực lượng PCCC, gồm: 18 đơn vị PCCC chuyên nghiệp, 08 trạm PCCC bán chuyên nghiệp và 24 trạm PCCC tình nguyện. Tại Ba Lan, các Sở Cảnh sát PCCC chịu trách nhiệm toàn diện về công tác PCCC trên lãnh thổ. Tuy nhiên, các cơ quan và khu dân cư có thể được thành lập các đơn vị PCCC tình nguyện sau khi xin phép cơ quan PCCC chuyên trách. Các đơn vị PCCC tình nguyện này có thể được nhà nước hỗ trợ trang thiết bị và đào tạo nghiệp vụ. Tất cả các cuộc gọi báo tin cháy tới số điện thoại đường dây nóng đều được chuyển thẳng tới đơn vị PCCC chuyên nghiệp để huy động ngay lực lượng chữa cháy tình nguyện ở gần đó nhất đến xử lý trong khi các Đội PCCC chuyên nghiệp trên đường di chuyển tới.

Nước Anh không duy trì hoạt động của các Đội PCCC tình nguyện mà toàn bộ nhân viên PCCC được trả lương từ ngân sách nhà nước. Trong các đơn vị PCCC chuyên



*Các tình nguyện viên PCCC Vương quốc Anh.*

*Ảnh: Tư liệu*

nghiệp lại chia ra làm hai loại: các đơn vị thường trực và các đơn vị ứng trực (chỉ tập hợp khi có sự việc cháy xảy ra và gồm những nhân viên có nơi ở gần trụ sở đơn vị). Nhân viên cả hai loại đơn vị này đều được trả lương và đào tạo, huấn luyện như nhau. Các cơ quan, đơn vị, khu dân cư có thể tự lập nhóm chữa cháy nhưng những nhóm này không được chính thức công nhận và chỉ được hoạt động PCCC trong phạm vi của mình. Mỹ có lực lượng PCCC tình nguyện chiếm tới 69% số nhân viên PCCC. Các tình nguyện viên hoạt động dưới sự giám sát của Hiệp hội Tình nguyện PCCC với 49 chi nhánh hội cấp bang. Luật pháp Mỹ cho phép các tình nguyện viên PCCC được nhận phí công việc nhưng không quá 20% mức lượng của nhân viên PCCC chuyên nghiệp cùng cấp độ công việc. Các tình nguyện viên cũng được đảm bảo chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thương tật, ưu đãi thuế và chế độ phúc lợi nếu bị thương, bị bệnh hoặc hy sinh trong khi làm nhiệm vụ PCCC. Tình nguyên viên được phép nhận thù lao từ chủ quản lý nơi bị cháy (chủ nhà, chủ doanh nghiệp…) cho công sức của họ bỏ ra để xử lý đám cháy (nhưng không phải là thù lao theo giờ).

Như vậy, có thể thấy ngoài lực lượng PCCC chuyên nghiệp, do ngân sách nhà nước trả lương và chi phí thì hầu hết các nước đều quan tâm, duy trì lực lượng tình nguyện viên PCCC. Việc này huy động được sự tham gia tự giác, tự nguyện của cả cộng đồng với trách nhiệm cao đối với công tác PCCC và tận dụng được những nguồn lực to lớn của cộng đồng để xã hội hóa PCCC, tiết kiệm được rất nhiều chi phí và nhân lực. Nhân lực PCCC dù chuyên nghiệp hay tình nguyện thì đều được đào tạo, huấn luyện, có cơ chế hoạt động rõ ràng và được nhà nước tạo các điều kiện thuận lợi nhất để phát huy vai trò của mình trong nhiệm vụ PCCC. Tại các nước, các tình nguyện viên PCCC dù được trả thù lao hay không thì họ đều tham gia vào công việc PCCC một cách rất nghiêm túc, tự nguyện, nhiệt tình, thể hiện trách nhiệm cao vì cộng đồng và họ nhận được sự tôn vinh từ cộng đồng.■

***Pháp luật của Nhật Bản quy định rõ tính tự chủ về tổ chức và cơ chế điều hành trong hoạt động PCCC của các thành phố, quận, huyện. Cơ quan cấp tỉnh, thành phố và Trung ương không được ra lệnh, nhưng có chức năng giám sát thực hiện các quy chế của luật đối với cơ quan PCCC cấp thành phố, quận, huyện. Để đáp ứng được yêu cầu nguồn nhân lực PCCC, tại Nhật Bản có mô hình trường đào tạo từ cấp tỉnh đến cấp Trung ương, nguồn nhân lực luôn được tuyển chọn và tổ chức lớp đào tạo, huấn luyện ngắn hạn.***

Nhật Bản là một dân tộc có hàng ngàn năm lịch sử. Từ một quốc gia nghèo ở Đông Á, một nước thất trận trong chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đã nhanh chóng khôi phục đất nước tan hoang sau chiến tranh, hồi sinh và trở thành một trong những nước công nghiệp hàng đầu của thế giới chỉ trong một thời gian ngắn. Hiện nay, Nhật Bản là một trong những nước phát triển về khoa học, công nghệ, kỹ thuật tiên tiến bậc nhất trên thế giới.

Nhật Bản được biết đến là một đất nước không có điều kiện tự nhiên thuận lợi, khá nghèo nàn về tài nguyên, khoáng sản, địa hình cả nước chủ yếu là đồi núi. Bên cạnh đó, Nhật Bản nằm trên khu vực địa chấn vành đai núi lửa Thái Bình Dương, nên lớp vỏ địa chấn phía dưới không bền vững, có nhiều khu vực có núi lửa, trong đó có khoảng 80 núi lửa đang hoạt động. Vì thế, Nhật Bản cũng thường xuyên bị thiên tai, bão lũ, núi lửa, động đất, sóng thần… Trung bình mỗi năm, tại Nhật Bản có khoảng 1.000 trận động đất mạnh xảy ra.

Tổng diện tích của Nhật Bản khoảng 380.000km$^2$, với diện tích rừng núi chiếm khoảng 67%. Dân số khoảng 127 triệu người, là nước có mật độ dân số cao trên thế giới (mật độ khoảng 340 người/km$^2$). Tuy nhiên, dân cư của Nhật Bản phân bố không đồng đều, chủ yếu sống tập trung tại các vùng ven biển và các thành phố. 44% dân số tại Nhật sống tập trung tại 3 khu vực hành chính lớn – thành phố lớn là Tokyo, Osaka và Nagoya.

Đơn vị hành chính của Nhật Bản bao gồm 47 tỉnh, thành phố (lớn) được phân chia theo 4 cấp. Việc phân chia này đã tạo thành cấp độ thẩm quyền và phân cấp hành chính đầu tiên của Nhật Bản. Trong đó: cấp đầu tiên là "to" dùng cho Tokyo; cấp thứ hai là "do" dùng riêng cho Đảo Hokkaido; cấp thứ ba là "fu" dành cho hai đơn vị Osaka và Kyoto; cấp cuối cùng là "ken" đơn vị hành chính cấp tỉnh - 43 tỉnh còn lại. Tokyo là thủ đô của Nhật Bản với diện tích 2.187km$^2$, dân số khoảng 13 triệu người.

Theo Luật về quyền tự chủ địa phương hiện hành, mỗi tỉnh được chia thành các thành phố và quận, huyện, mỗi quận lại có các thị trấn và làng mạc. Mỗi tỉnh có chính quyền địa phương thực hiện công tác quản lý hành chính địa phương, cơ quan địa phương có hai cấp: tỉnh và quận, huyện. Chính quyền địa phương cấp cơ sở (quận, huyện): 1.723 (thời điểm 1/8/2011).

Trong Điều 92, Hiến pháp của Nhật Bản có quy định: Nội dung về tổ chức và điều hành các tổ chức công ích địa phương dựa trên nguyên tắc tự chủ của địa phương và được quy định cụ thể trong pháp luật. Và được cụ thể hóa rõ hơn trong Luật Chính quyền địa phương: quy định về tổ chức và điều hành chính quyền địa phương.

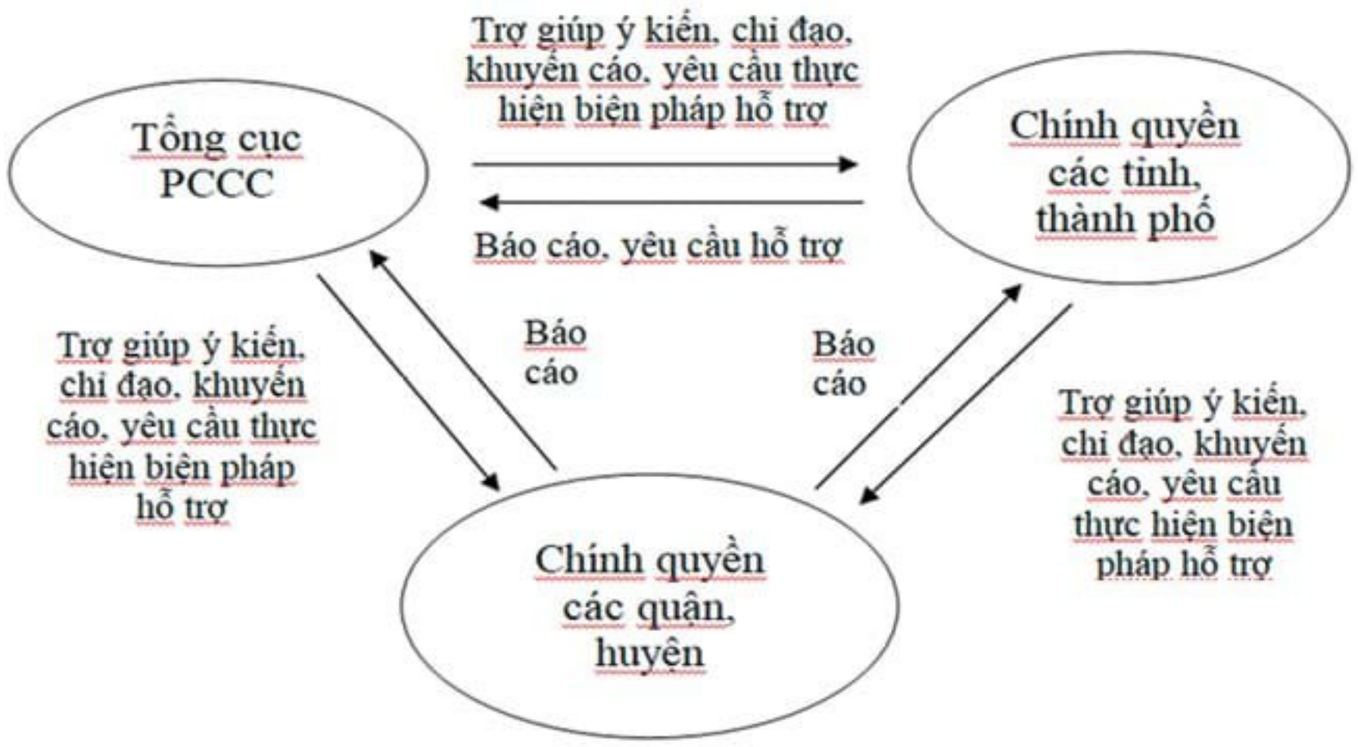
Theo Luật Tổ chức Phòng cháy chữa cháy (PCCC) - (Luật số 226, ban hành ngày 23/12/1947, có hiệu lực ngày 07/3/1948) có quy định chi tiết về cơ cấu và nhiệm vụ của PCCC. Trong đó, công tác PCCC tại Nhật Bản có đặc điểm: độc lập với cơ quan Cảnh sát; tuân theo các nguyên tắc PCCC của chính quyền địa phương; có vai trò phối hợp, phân chia nhiệm vụ cùng với chính quyền các cấp, từ Trung ương đến địa phương.

Nhiệm vụ PCCC ở Nhật Bản được quy định tại Điều 1, Luật Tổ chức PCCC: bảo vệ sinh mạng, thân thể và tài sản của nhân dân trước hỏa hoạn; phòng ngừa, xử lý thảm họa (hỏa hoạn, lũ lụt, động đất) và giảm thiểu thiệt hại do các thảm họa này gây ra. Qua đó thấy, các hoạt động chính của PCCC Nhật Bản: hoạt động phòng ngừa (phòng cháy); hoạt động chữa cháy; hoạt động cứu nạn cứu hộ (CNCH); hoạt động phòng chống lũ lụt; hoạt động cấp cứu.

# CƠ CHẾ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG VÀ MÔ HÌNH ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PCCC CỦA NHẬT BẢN

**Thiếu tá NGUYỄN VĂN HIỆP**
*Khoa 4, Trường Đại học PCCC*

Luật Tổ chức PCCC quy định về nguyên tắc và cơ cấu hoạt động PCCC tại chính quyền địa phương: chính quyền các thành phố, quận, huyện có trách nhiệm đảm bảo hoạt động PCCC trên địa bàn quản lý (Điều 6); tổ chức, hoạt động PCCC của thành phố, quận, huyện do chủ tịch thành phố, quận, huyện quản lý (Điều 7); kinh phí hoạt động PCCC do chính quyền các thành phố, quận, huyện đảm nhận (Điều 8).




*Hình 1: Sơ đồ về nguyên tắc tổ chức hoạt động PCCC của Nhật Bản.*

Pháp luật của Nhật Bản quy định rõ tính tự chủ trong hoạt động PCCC của các thành phố, quận, huyện: hoạt động PCCC của các thành phố, quận, huyện không nhất thiết phải tuân theo sự điều hành quản lý hay quản lý hành chính của chính phủ hay chính quyền các tỉnh, thành phố (lớn). Nói cách khác, hoạt động PCCC của các thành phố, quận, huyện không chịu sự giám sát của Chính phủ và chính quyền các tỉnh, thành phố về các nội dung: nhân sự; tổ chức; ngân sách; hoạt động PCCC và các nội dung khác.

Cơ quan cấp tỉnh, thành phố và Trung ương không được ra lệnh với PCCC của thành phố, quận, huyện. Nhưng có chức năng giám sát thực hiện các quy chế của luật, khi trong luật có các quy định PCCC phải làm, phải thực hiện thì chính quyền và cơ quan PCCC cấp thành phố, quận, huyện phải làm theo quy định của luật, khi thực hiện sai thì cơ quan cấp tỉnh, thành phố và Trung ương có thể yêu cầu ngừng và điều chỉnh để thực hiện theo quy định. Trong lĩnh vực PCCC thì luật chỉ yêu cầu mức độ tối thiểu và không yêu cầu mức tối đa.

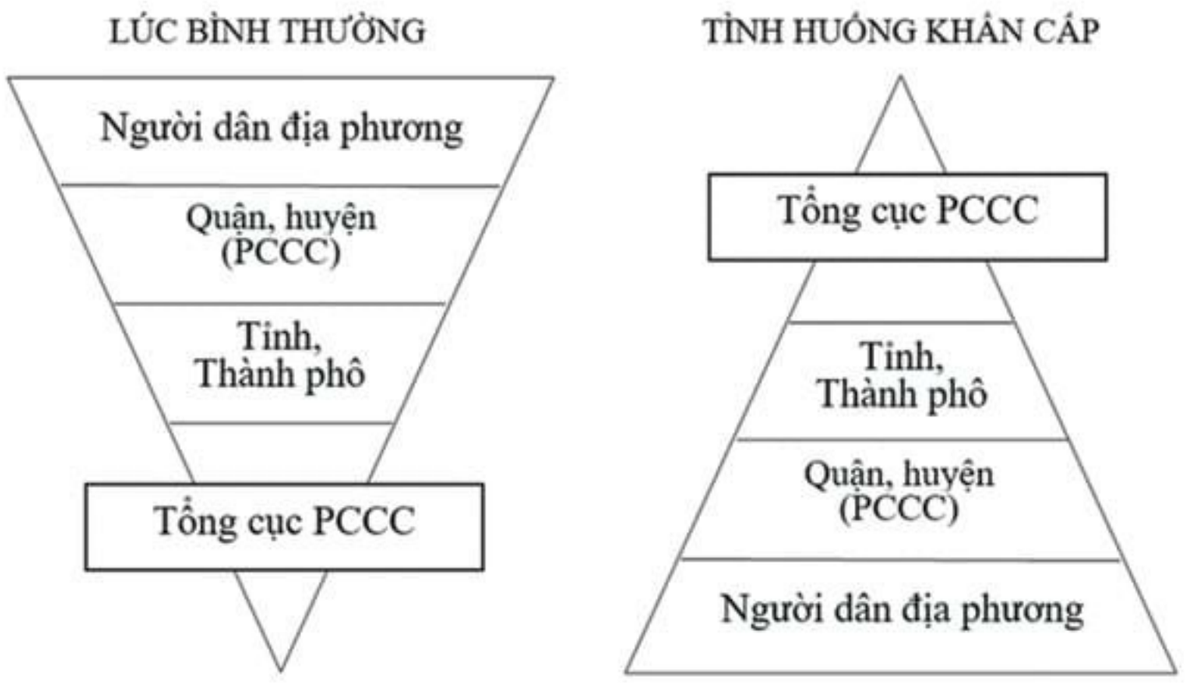
Phương châm xây dựng năng lực PCCC của Nhật Bản là: Luật có quy định về cơ sở vật chất và nhân lực cần thiết để chính quyền các quận, huyện có thể thực hiện một cách chính xác và hiệu quả các nghiệp vụ liên quan đến PCCC như phòng ngừa, cảnh báo và chữa cháy, cấp cứu, CNCH, đối phó khẩn cấp với thảm họa,... đảm bảo trách nhiệm PCCC trên khu vực địa bàn quản lý; Với việc Chính phủ công khai tiêu chuẩn chung áp dụng trên toàn quốc về năng lực PCCC. Chính quyền địa phương các quận, huyện có trách nhiệm duy trì một mức nhất định về năng lực PCCC – lực lượng, phương tiện theo quy định, đồng thời còn có sự hỗ trợ từ người dân và của chính quyền địa phương các quận, huyện (tổ chức thành lập các Đội Tình nguyện viên PCCC). Chính quyền các quận, huyện căn cứ theo các số liệu tiêu chuẩn được quy định, tự quyết định về cơ sở vật chất và nhân lực PCCC đáp ứng được phương châm xây dựng năng lực PCCC có tính đến tình hình thực tế của địa phương mình và tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện một cách có hiệu quả.

Tổng cục PCCC trực thuộc Bộ Nội vụ Nhật Bản là cơ quan phụ trách hoạt động PCCC ở cấp độ quốc gia. Theo chức năng, nhiệm vụ: Tổng cục PCCC nghiên cứu và công khai các tiêu chuẩn chung trên toàn quốc về năng lực PCCC. Qua đó, Chính quyền các quận, huyện: quyết định và xây dựng một cách có kế hoạch dựa trên các số liệu tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và nhân lực PCCC. VD: Khu dân cư, có dân số đến 40.000 người lập 01 trạm PCCC, từ 40.000 – 70.000 người lập 02 trạm PCCC, từ 70.000 – 110.000 người lập 03 trạm PCCC...; trong 01 trạm PCCC cứ 10 công trình có chiều cao từ 15m trở lên trang bị 01 xe thang;... Căn cứu thành lập các Đội CNCH: Đội CNCH được thành lập ở các Đội PCCC thuộc quận, huyện; Đội CNCH đặc biệt - dân số trên 100.000 người; Đội CNCH cao cấp - dân số trên 300.000 người; Đội CNCH đặc biệt cao cấp - dân số khoảng 1.000.000 người, do Chính phủ chỉ định.

Tổng cục PCCC lúc bình thường, với vai trò là cơ quan hành chính nhà nước phụ trách chính sách, thực hiện xây dựng các chính sách về PCCC, tiến hành cải cách chế độ PCCC, lên kế hoạch hàng năm, lập phương án và cải cách các quy chế,... Tổng cục PCCC không có đơn vị PCCC nào trực thuộc.

Trong tình huống khẩn cấp (sự cố, thảm họa có quy mô lớn,...), Tổng cục PCCC với vai trò là cơ quan nhà nước thực hiện các biện pháp đối phó với thảm họa, thực hiện điều hành các Đội hỗ trợ PCCC khẩn cấp,... Trong trường hợp này, Tổng cục PCCC là đơn vị chủ trì đứng ra tập hợp các đơn vị PCCC ở các tỉnh, thành phố để lập ra một đơn vị PCCC trực thuộc để điều hành khắc phục thảm họa.

Tổng cục PCCC chỉ có số lượng ít nhân viên cơ bản, phần đông nhân viên làm việc trên Tổng cục chính là các chiến sỹ PCCC ưu tú của các Cục PCCC địa phương được điều chuyển có thời hạn (khoảng 3 năm) lên nhận công tác tại Tổng cục.




*Hình 2. Sơ đồ về vai trò của Tổng cục PCCC - Nhật Bản.*

Học viện PCCC trực thuộc Tổng cục PCCC, đây là trường duy nhất của Nhật Bản, học viên được học tập, đào tạo tại học viện đều là các chiến sỹ ưu tú trên toàn quốc, thông qua học chung tạo ra tính thống nhất về kiến thức chuyên môn và tạo ra sự kết nối giữa các đơn vị PCCC của các địa phương với nhau. Học viện PCCC thực hiện giảng dạy, đào tạo trình độ cao cho các cán bộ lãnh đạo là nhân viên phụ trách công tác PCCC của chính quyền các tỉnh, thành phố cũng như nhân viên phụ trách các Đội viên tình nguyện PCCC của các quận, huyện.

Các khóa đào tạo tại Học viện PCCC, gồm: Khóa lãnh đạo (02 tháng); Khóa Giám đốc – Hiệu trưởng mới bổ nhiệm (02 tuần); Khóa CNCH - đào tạo cấp đội (02 tháng); Khóa CNCH cao cấp – chiến sỹ CNCH cao cấp (09 ngày); Khóa CNCH cao cấp đặc biệt - chiến sỹ CNCH cao cấp (12 ngày); Khoa Cấp cứu – cứu thương (02 tháng); Khoa Dự phòng – dự báo (02 tháng);… Ngoài ra còn có chương trình thực tập nghiệp vụ: Khóa Chỉ huy - Đội trưởng (01 tuần); Khóa Đội Hàng không (03 tuần); Khóa NBC – CNCH đặc biệt nâng cao (02 tuần)…

Hiện tại ở Nhật Bản còn có 56 trường PCCC trực thuộc các Cục PCCC (của 47 tỉnh, thành phố và 08 thành phố cấp quốc gia: Sapporo, Chiba, Yokohama, Nagoya, Kyoto, Osaka, Kobe, Fukuoka và của Sở PCCC Tokyo). Trường PCCC thực hiện đào tạo cho cán bộ, chiến sỹ PCCC và cho đội viên tình nguyện PCCC của địa phương. Các trường PCCC đều tổ chức đào tạo theo một chương trình thống nhất (nội dung giống nhau), nhằm đáp ứng yêu cầu khi điều chuyển công tác cán bộ, chiến sỹ PCCC giữa các địa phương là đều có thể thực hiện được nhiệm vụ ngay và yêu cầu cùng phối hợp giữa Cục PCCC các tỉnh, thành phố trong sự cố lớn, trong thảm họa thiên tai (sau khi động đất ở Kobe thì yêu cầu này càng chở thành bắt buộc).

Các khóa đào tạo cho cán bộ, chiến sỹ PCCC tại các trường có: Khóa đào tạo cơ bản (800 giờ) – dành cho đào tạo chiến sỹ PCCC mới được tuyển dụng; Khóa đào tạo chuyên môn - khóa thảm họa đặc biệt (49 giờ); Khóa đào tạo chuyên môn - khóa điều tra vụ cháy (70 giờ)…; Khóa đào tạo cán bộ lãnh đạo sơ cấp (70 giờ); Khóa đào tạo cán bộ lãnh đạo cao cấp (21 giờ)…

Các khóa đào tạo cho đội viên tình nguyện PCCC tại các địa phương: Khóa đào tạo cơ bản cho đội viên tình nguyện PCCC (24 giờ); Khóa đào tạo chuyên môn - khóa cảnh báo và xử lý (12 giờ); Khóa đào tạo chuyên môn - khóa thiết bị phương tiện PCCC (12 giờ); Khóa đào tạo cán bộ lãnh đạo sơ cấp (12 giờ); Khóa đào tạo cán bộ lãnh đạo trung cấp (12 giờ).

Ngoài ra, công tác đào tạo, huấn luyện còn được tổ chức thực hiện tại các đội chữa cháy và đội CNCH, các nội dung huấn luyện tại các đơn vị này là rèn luyện kỹ thuật cơ bản, truyền đạt các kinh nghiệm, rèn thể lực, nghiên cứu học tập các kiến thức có liên quan đến công tác PCCC và CNCH …

Công tác tuyển dụng, đào tạo các chiến sỹ PCCC vào các Đội Nghiệp vụ tại Nhật Bản cũng rất chặt chẽ, nhưng tạo được động lực rất tốt cho các chiến sỹ cố gắng và lỗ lực để vươn lên. Sau khi học xong Phổ thông trung học hoặc Trung cấp, Cao đẳng, Đại học các ứng viên có thể đăng ký để được tuyển dụng vào đào tạo chiến sỹ PCCC và tham gia vào khóa đào tạo cơ bản (800 giờ - khoảng 6 tháng). Một số ít chiến sỹ sau tốt nghiệp được phân công về nhân công tác phòng ngừa, dự phòng hoặc cấp cứu, đa phần số còn lại được điều chuyển về nhận công tác tại Đội Chữa cháy và nhận nhiệm vụ ở các tiểu đội xe tiếp nước và hậu cần phục vụ. Trong thời gian công tác, các chiến sỹ phải chủ động học tập, nghiên cứu các kiến thức có liên quan và tự rèn luyện các kỹ thuật cơ bản, rèn luyện thể lực để khi Cục PCCC địa phương tổ chức cuộc thi nâng bậc sẽ đăng ký tham dự, nếu đạt kết quả quy định chiến sỹ PCCC sẽ được chuyển dần lên các tiểu đội cao hơn theo thứ tự: Tiểu Đội xe chữa cháy (phun nước) – Tiểu Đội xe chữa cháy hóa chất - Tiểu Đội xe thang. Chiến sỹ PCCC cần tiếp tục lỗ lực rèn luyện về kỹ thuật, thể lực và học tập, nghiên cứu kiến thức chuyên môn để đăng ký tham dự vào các kỳ tuyển chiến sỹ CNCH, khi được tuyển vào các Đội CNCH chiến sỹ được đào tạo bổ sung kiến thức chuyên môn. Trong lực lượng CNCH, các chiến sỹ cần không ngừng phấn đấu rèn luyện để thi tuyển và vươn lên các Đội CNCH ở bậc cao hơn, theo thứ tự: Đội CNCH; Đội CNCH đặc; Đội CNCH cao cấp; Đội CNCH đặc biệt cao cấp (Đội NBC, Đội CNCH trực thăng,…).

Cơ cấu tổ chức và cơ chế điều hành hoạt động PCCC, cũng như mô hình đào tạo nguồn nhân lực PCCC của Nhật Bản được tổ chức thực hiện từ nhiều năm, đến nay vẫn đang được vận hành đáp ứng được yêu cầu đảm bảo an toàn dân sinh và sự phát triển của đất nước. Đó là kiến thức và kinh nghiệm cho các nước, trong đó có Việt Nam tham khảo.■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

*1. Tập tài liệu tập huấn tại Nhật Bản: "Training of firefighting command techniques" – 2009, 2010, 2011.*

*2. Trang www.tfd.tokyo.metro.jp.*

*3. Fire fighting techniques – Kyushu Fire Dept.*